

ĐÔI

Wason
DS 531
D642+



Giới thiệu
35

VÂN THỊ

ĐỜI

57

1 CHỦ ĐỀ : GIỚI THIỆU 35 VĂN THI SĨ THỜI ĐẠI

- VĂN THI SĨ HÔM NAY của đời • TÔI ĐI PHỎNG VẤN CÁC NHÀ VĂN của hátuếđạo • MỘT VAI TRÒ MỚI CHO VĂN NGHỆ SĨ MIỀN NAM của đời • «35» TU SĨ LÀM THƯ TÌNH của lãotôn • THƯ CỦA MỘT THI SĨ ĐÀNH CỤ TUYỆT MANG TÊN MÌNH của thểphong.

2 CHÍNH TRỊ

- LỬA VẦN CHÁY của đồquýtoàn
- NHỮNG CON TÊ GIÁC PHE TẢ PHE HỮU của đời.

3 VĂN NGHỆ

- LUỐNG CẢI VÀNG truyện dài của cungtịchbiên
- RUỒI XANH truyện dài của nguyênthuylong

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • ĐỜI LÀ THỂ
- TRANG THƯ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÍNH SỞ ĐỜI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 57 • TUẦN LỄ TỪ 05-11-1970 ĐẾN 12-11-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập
CHU TỬ
và nhóm Sóng

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đôi

Một vai trò mới cho văn nghệ sĩ Miền Nam?

Suốt cuộc chiến tranh này, văn nghệ sĩ Miền Nam bị đặt ra ngoài những sinh hoạt chính trị và xã hội, mặc dầu chế độ chính trị và xã hội Miền Nam vẫn dung dưỡng người văn nghệ và mặc nhiên chấp nhận người văn nghệ trong một vai trò mơ hồ và bao quát. Chiến tranh càng kéo dài, và những lối thoát cho chiến tranh càng tỏ ra bất lực và lúng túng bao nhiêu, thì văn nghệ lại càng được chú ý, ít ra trong nhiệm vụ nói lên sự lúng túng và bất lực của những giải pháp đó.

Sau hai mươi năm chiến tranh, từ chỗ đứng bạc bẽo, chỗ đứng của một đứa con hoang được dung túng nhưng không được nhìn nhận, văn nghệ Miền Nam dần dà chiếm một vai trò quan trọng hơn, vai trò tìm kiếm, khám phá, và hướng dẫn. Bằng chứng hiện rõ trong sinh hoạt văn nghệ Miền Nam, trên báo chí, cũng như trong sách truyện. Chúng ta có thể tin chắc trong một thời gian không xa, văn nghệ Miền Nam sẽ đóng đúng vai trò tìm kiếm, khám phá, hướng dẫn trong các nỗ lực thoát khỏi chiến tranh và xây dựng một xã hội mới.

Ngay bây giờ chúng ta đã thấy văn nghệ Miền Nam dần dà đã hăm hiềm ý thức trách nhiệm của mình, tự tin và can đảm hơn. Từ những mặc cảm tội lỗi, thua kém, bị bạc đãi của lớp đàn anh văn nghệ 1930-1960, ngày nay lớp người làm văn nghệ đã có đủ tự tin để chứng kiến và phê phán các sai lầm và cố gắng của chế độ chính trị và xã hội Miền Nam. Người làm văn nghệ Miền Nam tuy chưa được kính trọng, nhưng đã được nể sợ. Những sự phê phán của người làm văn nghệ có nhiều tác dụng quan trọng và rất được chú ý. Người làm văn nghệ ngày nay cũng đã biết xử dụng lợi khí lớn nhất của văn nghệ: báo chí. Có thể nói sự cách biệt giữa người làm báo chí và văn nghệ không còn nữa, và báo chí là hình thức nổi của văn nghệ.

Có những nơi, có những thời, sinh hoạt báo chí và văn nghệ là hai thứ tách rời, cách biệt, nếu không mâu thuẫn nhau. Ở Miền Nam tình trạng này không còn nữa. Nếu văn nghệ sĩ không là ký giả, thì cũng là một lực lượng thân hữu, đồng minh của ký giả. Cái lợi của sự hòa hợp báo chí và văn nghệ có tính cách song phương. Văn nghệ trở thành phổ thông, và báo chí dần dà đứng đắn hơn, thâm trầm hơn, sâu sắc hơn, vững vàng hơn.

(Xem tiếp trang 35)

**CHỦ ĐỀ
ĐỀ SỐ 58 :**

Giới thiệu 35 Ca Sĩ và Xướng Ngôn viên Truyền hình

Tâm sự

Phát động chiến dịch 35, Đ. bắt đầu giới thiệu 35 văn thi sĩ hiện đại. Thay vì viết một bài tự giới thiệu, đại văn hào (!) Đầu Gối chỉ xin tâm sự một đôi lời với bạn đọc.

Năm 1954 đất nước chia đôi. Trước khi quyết định ra đi hay ở lại, Kha Trấn Ác tự nhủ: «Cầm bằng là trong vòng 10 năm nữa, CS sẽ nuốt nốt miền Nam nhưng ít ra trong 10 năm, mình cũng được làm chủ cuộc đời của mình, được sống theo sở thích mình». Thế là Kha Trấn Ác khăn gói ra đi, một đồng xèng không dính dính. Và thắm thoát đã sống ở miền Nam 16 năm, đã sắp về già, sắp xuống lỗ. Đã lên voi xuống chó kinh khủng. Đã từng nhịn đói, không có cả tiền mua gạo nấu cháo cầm hơi, nhưng cũng có lúc tiêu tiền như rác, vứt cả một lúc hàng 5,7 triệu vào những «trò chơi lý tưởng» như vụ lò gạch Kiên Giang, với Đoàn Công Tác SỐNG. Đã bị bán bốn phát đạn không chết, bị chính quyền Diệm giam giữ 1 năm, gán cho tội ăn trộm 47 cái xe hơi, đã gây chán 1 lần, bị đóng cửa báo 24 lần, bị truy tố ra tòa không biết bao nhiêu lần, vì không đếm xuê, bị giải phẫu 6 lần, bị bôi lọ, bị xuyên tạc đủ điều, nhưng cũng đã được chữ: vùng vít vít, một đôi khi chữ: bày, nhưng một đôi khi cũng chữ: xây dựng. Đã kiếm được hàng chục triệu về viết sách, viết báo, nhưng rất cuộc lúc này tay trắng vẫn hoàn trắng tay, ngoài một căn nhà nhỏ và chiếc xe bốn bánh số T chưa có tiền đóng thuế. Đã từng bẽ bối, bần thủ lem nhem, nhưng cũng đã từng sống chết với lý tưởng, lo chuyện và trời, thế thiên hành đạo, lập Tự Nghĩa Đường để rui cuộc Tự Nghĩa Đường biến thành Tự ẻ đồng, nhưng chết đến đít vẫn còn cay, chán chường rồi, một mỗi rồi, sắp xuống hố rồi, nhưng có ai rủ làm loạn thì hi hửng theo không kịp suy nghĩ. Ng. mạnh Còn với Kha T. Ác là 2 kẻ «xung khắc» xa nhau thì nhớ, gần nhau thì không chịu nổi nhau, nhưng phải nhận Nguyễn mạnh Còn đã nhận xét rất xâu sắc về Kha Trấn Ác khi anh Còn viết: «Kha Trấn Ác là một ông già cộng với một đứa



KHA TRẤN ÁC

con nít». Đúng, Kha trấn Ác chỉ là một đứa con nít ngây thơ, nhưng nhiều khi cũng «thủ đoạn», cũng «ma giáo» không kém bất cứ chính khách nào, ông «già» nào. Đứa con nít, lúc này sắp xuống hố muốn thừa với bạn đọc một lời trần trối:

«Hãy thương lấy đứa con nít, vì đó: cho đến chết, nó vẫn giữ được mảnh tâm hồn trong trắng. Nó có nhiều tội, đã gây ân oán rất nhiều, nhưng nó cũng là đứa cô đơn nhất nước, đáng thương xót nhất nước».

Mùa lập Chánh Phủ

Cả tháng nay bà con được thưởng thức mấy chục cái «mơ nuy» chánh phủ cải tổ.

Mỗi ngày, một danh sách mới nhất của chánh phủ cải tổ được tung ra.

Thực đơn thay đổi mỗi ngày giúp ngày ta ăn ngon miệng. Nhưng riêng thực đơn cải tổ mà mỗi ngày một thay đổi thì nhai mãi thấy nhạt phèo.

Đề cử văn lại thì các thực đơn cũng có một món chung, chẳng thấy thay đổi, là món Thủ tướng. Luôn luôn cái tên của đương kim Thủ Tướng được ghi hàng đầu mọi bản danh sách cải tổ. Như vậy là qui luật rồi. Nếu mỗi ngày lại thay đổi một ông Thủ tướng thì hết cả mùi vị.

Trong các bữa cơm Tàu chúng ta thường thấy các thực đơn luôn luôn bắt đầu bằng «bốn món ăn chơi». Dù mỗi bữa tiệc có thể thay đổi nhiều món khác nhau, nhưng «bốn món ăn chơi» thì không bao giờ vắng mặt.

Thủ Tướng chánh phủ ta cũng được tin nhiệm, được quý mến chẳng khác gì «Bốn Món ăn chơi» vậy. Nói là ăn chơi, nhưng ai cũng biết là 4 món ăn đó ăn ngon miệng, rất no bụng. Nói là ăn chơi nhưng thực tế là có ăn thiệt chẳng chơi!

Danh sách mới nhất

Ngày mai TT Thiệu mới đọc thông điệp trước Quốc Hội, trong đó vụ cải tổ nội các có thể có, mà cũng có thể không được nêu ra. Không hiểu với một thành phần nội các mới được công bố, chúng ta có thể giúp đỡ gì đồng minh Nixon trong cuộc bầu cử ngày 3-11 sắp tới chăng? Điều đó phải chờ nghe bản thông điệp của TT mới biết được.

Tất nhiên khi quý vị đọc giả cầm đọc tờ báo này thì TT đã đọc xong bản Thông điệp từ 4, 5 bữa rồi.

Nhưng thấy bà con đua nhau tung danh sách chánh phủ, báo Đờn ngĩa ngày chịu hồng nổi cũng muốn tung ra một cái thực đơn chánh phủ. May mà ngon miệng TT Thiệu thì cái tin vịt này dám thành sự thật lắm.

Đứng đầu danh sách chánh phủ vẫn là đương kim Thủ Tướng. Không thể nào thiếu sót được. Trong một bữa cơm ta mà thiếu món cơm tẻ trong thực đơn thì dù thịt, cá, gà, vịt, tôm, tép chẳng thể nào thành bữa cơm được.

Kê tên Thủ Tướng thì dễ, nhưng kê tên các Tổng Trưởng thì khó. Một nguyên tắc cải tổ chính phủ của bốn báo là càng ít thay đổi

nhân viên nội các, càng tránh được xáo trộn, càng lợi lộc cho nhà cho nước.

Như vậy thì trước hết thiếu tướng Phạm văn Đồng hiện đang gánh nặng cả bộ Cựu chiến binh nên mới sang đảm nhận chức Tổng Trưởng Kinh Tế. Thiếu Tướng Đồng đã từng bị một anh phế binh nóng nảy làm cho sứt cảm, chảy máu mà ngài vẫn bình tĩnh như không, chẳng giận dữ đánh lại, cũng chẳng từ chức. Phải là người đổng lực như vậy mới đảm nhận nổi vai trò Kinh Bang Tế Thế thay ông Kim Ngọc.

Nhưng ông Kim Ngọc bỏ đi cũng rất uổng. Đầu Gối đề nghị nên trao phó cho ông cái trọng trách trưởng phái đoàn VNCH tại cuộc hòa đàm Ba Lê. Với tài hùng biện vô cùng hoạt bát và những ngôn ngữ chặc như đinh đóng cột của ông, ông sẽ làm cho các phái đoàn cộng sản ngất ngư, nếu không chịu hàng thì cũng phải bỏ cuộc.

Nhưng cũng chẳng nên bỏ qua một nhân tài như bác sĩ Viên. Trước kia ngài làm Tổng trưởng Nội vụ một lần rồi, nay ta lại mời ngài về trấn thủ Bot Catinat một lần nữa.

Nhân dịp đó quý vị thứ trưởng của Bác sĩ cũng đi theo ngài luôn. Như thứ trưởng Trần lưu Cung thì phụ trách Tổng nha Cai huấn vì trong các trại cải huấn hiện cũng có nhiều sinh viên, mà kỹ sư Cung vốn từng đảm trách lâu năm về Đại học và Kỹ thuật. Còn Bác sĩ Nguyễn danh Đan nên mời ngài đảm nhiệm

Tổng Nha CS. Bác sĩ Đoàn đã chủ tọa hội đồng kỷ luật của bộ Giáo dục mấy lần, mà lần nào các giáo chức bị cáo cũng đều dính đến các hành vi chánh trị bất xứng cả, Bác sĩ Đoàn có thiên khiếu về điều tra an ninh, tài năng đó bỏ qua cũng uổng.

Đại khái đó là cái danh sách chánh phủ do báo Đời tung ra.

Nó sẽ theo số phận của các bảng danh sách khác hay không? Phải chờ đến lúc báo phát hành mới biết.

Bảng nhựa

Tuần trước ĐạoCây nhắc đến 2 tin quan trọng là có cái bào thai trong bụng mẹ bà mẹ ở Indonesia đã đọc kinh Coran, và Trung tướng Đỗ Cao Trí thì tuyên bố ông « quyết sống chết với các chiến sĩ nơi chiến trường ».

Nay có bản tin UPI vừa loan báo thêm rằng các bác sĩ đã khám bà mẹ kỳ diệu đó. Mấy bác sĩ tuyên bố rằng bà bầu này thực sự đã bề bầy từ mấy, tháng nay rồi. Hiện người ta không biết bà mẹ đem dấu con bà ở đâu mà lối xóm chẳng hay biết chi hết?

Nhưng bà mẹ đẻ rồi, thì tại sao trong bụng bà lại có tiếng người đọc kinh Coran. Ngoại trưởng Malik nghe thấy kia mà!

Một giả thuyết được nêu ra là bà mẹ đã dấu một cái Cassette nhỏ xíu ở trong bụng. Nhờ dấu kín và điều khiển khéo léo nên bà đã làm cho đến cả ông Ngoại Trưởng cũng bị lừa. Để chi mà lừa được một ông Ngoại Trưởng?

Vậy bà dấu cái Cassette chạy băng nhựa nhỏ xíu vào trong bụng để làm chi?

Không có cách giải thích nào khác hơn là lại mấy ông quảng cáo viên máy phát âm băng nhựa của các hãng Nhật Bản. Mấy anh này tài lắm, các anh muốn làm bà con giật mình kinh sợ về một hiện tượng kỳ diệu hiếm có trong lịch sử, làm tất cả thế giới phải chú ý. Rồi kết cục thì lời ra một cái cassette!

Chỉ chờ băng nhựa cassette thì thân thanh vô rồi phát thanh ra cái chi mà chẳng được? Dù âm thanh của một cái bào thai đọc

kinh thánh Hồi giáo hay là âm thanh của một vị Tướng đẹp trai tuyên bố quyết chết nơi sa trường dạ ngựa bọc thầy. Xin lỗi, ngày nay kỵ binh không dùng ngựa nữa. Ta phải nói là lấy vỏ xe tăng, thiết giáp, vỏ đạn, sắt vụn bọc thầy.

Phải nói rằng chúng ta đang sống trong một thời đại toàn thịnh của băng nhựa vậy!

Lương tâm thầy thuốc

Ở La Mã có 3 vị bác sĩ giải phẫu mỗi một ông già 80 tuổi bị sưng màng bụng. Cuộc giải phẫu diễn ra hồi năm 1965 và phải kéo dài mấy tiếng đồng hồ. Bác sĩ phải lấy kèm kẹp một mạch máu của bệnh nhân để chặn cho máu ngừng chảy.

Bệnh nhân được cứu rồi, hơn 1 năm sau lại đau bụng dữ dội.

Mang đi chụp quang tuyến X, thấy trong bụng có cái kèm.

Lại phải mổ 1 lần nữa để lấy kèm ra. Một tháng sau thì ông già 81 tuổi từ trần.

Ba ông bác sĩ bèn bị truy tố ra tòa. Cả 3 ông đều nhận rằng mình quả có tội, đáng bị đem xét xử.

Tòa chưa xử. Nhưng ta biết ba ông không tránh được cái án ngộ sát. Cứu người là việc quý. Nhưng cứu người rồi lơ đãng để làm chết người, dù chỉ là một cụ già gần kề miệng lỗ, thì trách nhiệm của người y sĩ vẫn là phải nhận tội của mình.

Các y sĩ của nước ta khá nên đọc cái tin này để làm gương.

Thí dụ như ông y sĩ Kim Ngọc.

Tôi tin rằng ông Kim Ngọc là người đầy thiện chí, ông tin rằng ông có thể cứu chữa con bệnh kinh tế VN. Cứ trông cái mặt ông lúc nào cũng nhơn nhơn ra thì ta biết ông tự tin ở nội lực của mình như thế nào.

Năm ngoái y sĩ Kim Ngọc cấp cứu con bệnh Kinh Tế bằng cuộc giải phẫu «Kiếm Ước».

Hình như sau cuộc giải phẫu này ông cũng có quên một cái kèm.

Bởi vì hơn một năm sau, cái bụng con bệnh cũng đau nhức nhối, chương lên phình phình muốn vỡ bụng.

Năm nay ông Kim Ngọc lại giải phẫu thêm một nhát nữa.

Chưa biết con bệnh sẽ qua khỏi cơn nguy nạn này không.

Nhưng phạm là người y sĩ có tinh thần trách nhiệm, dù không được hân hạnh ra tòa, ta cũng nên tự tát vào mặt mình mấy cái. Nếu tự tát không thuận tay thì nên nhờ vợ con tát dùm.

Đề người ngoài tự tát hộ mãi, vợ con mình chúng cũng bị lây cái cảm tưởng nhục nhã.

Người lớn mặt trời trán bóng lì khi thấy nhục. Trẻ con nó nhạy cảm lắm.

Nói y sĩ Kim Ngọc mà không nói đến y sĩ Trường Thanh thì cũng bất công.

Năm 1965 con bệnh kinh tế cũng bắt đầu quặn đau vì sưng cái màng ruột «lạm phát».

Y sĩ Âu Trường Thanh cũng tận tình cứu chữa. Sang năm 66, cái màng ruột nó lớn lên theo tốc độ phi mã, chương lên phình phình.

Y sĩ Trường Thanh bèn hạ một nhát dao giải phẫu: nhập cảng ô tô. Vừa thu hút tiền ký quỹ để giảm khối lượng tiền tệ, vừa có thuế đánh trên đồ nhập cảng.

Cái bụng chương có vẻ từ từ xẹp xuống. Nhưng vẫn có một cái kèm bỏ quên trong đó. Cái kèm, này người ta gọi là « cuộc cách mạng Honda ». — Honda Revolution.

Còn bệnh kinh tế từ đó gọi là kinh tế nhập cảng Honda. Nước VN trở thành Honda quốc. Thanh niên ta gọi là Honda dân. Cả một nền kinh tế bị cái ung thư nhập cảng làm cho ngất ngư, cái ung thư đó cứ mỗi ngày một lớn, ehura có thầy thuốc nào cắt đi nổi.

Sau khi mổ xong rồi, nhét cái kèm Honda cầm máu to to bỏ trong đó rồi, thầy thuốc Trường Thanh từ chức vì lý do chánh trị nào đó. Thầy cần giữ cái sĩ diện, cái tư thế chánh trị. Còn con bệnh mặc cha nó. Sống chết mặc bà tiên thầy cứ bỏ túi cái đã.

Tôi cũng tin rằng nhà thầy Âu Trường Thanh là một người yêu nghề, có thiện chí cứu chữa con bệnh, chẳng phải không.

Nhưng cái kèm thầy bỏ quên trong bụng nạn nhân, cũng không ai chối cãi được. Có nên tự tát tai mấy phát không?



CHẲNG NÊN CẠN TÀU RÁO MÁNG

Ê, chú phình quá đà rồi đấy
Không nhìn xa ắt thấy nguy cơ
Chẳng nên dóngrống, phất cờ
Thăng tay trờng trị mấy «bồ» thương binh.
Đừng tưởng bỏ coi khinh bọn họ
Đối với người như chó sáo đang
Dù sao chó có phũ phàng
Hết tình hết nghĩa cả làng cười cho!
Kẻ dốt nhất, như bồ chẳng nữa
Cũng hiểu rằng cái thừa chiến tran!
Các ông còn sống ngon lành



LỜI XIN

Ngửa tay xin một cuộc tình
Chao đi giấc mộng cho mình đừng
s.y

Tuổi tôi thân phận dọ dầy
Lời xin ân sủng một ngày rồi thôi

Cuối đường khoảng vắng đơn côi
Chấp tay khăn nguyện đôi môi
vụng về

Khơi cao bọt sóng đơn mề
Xin đừng chấp nhận đường về
đầy bóng

Lá còn chưa khép màu hồng

Như chiều không áo như lòng em
hoang

Ấu cơ hạ trắng đầu non
Đá xanh chưa chắn trông còn cưu
mang

Ngửa tay xin một phim đàn
Rét vào trừ tịch như ngàn ánh sao
Ngửa tay xin một lời chào
Bóng còn gầy quộc ngày nào yêu
em

Say sưa nhưng vẫn còn thêm
Lời xin kết thúc khi đêm còn buồn

PHAN LỆ TRẦN DUYÊN

TRÊN CAO NGUYỄN

ngọn cỏ trong môi
đoạn đường đá sỏi
tình nở trên chân
đi không biết mỗi
buồn quên đường về
đời cao nhìn xuống
ai người quen ta?
mù giăng lũng thấp
mai đời quên ta.

PHẠM NGÔ YÊN



VĂN THÍ SĨ HÔM NAY



DO NHÓM PHỎNG VIÊN ĐỜI THỰC HIỆN

CON người và cuộc sống của văn nghệ sĩ hầu như luôn luôn được phủ kín trong một lớp sa mù. Người đọc và các fans của nghệ sĩ có lẽ đã hơn một lần tự hỏi về vóc dáng, tính tình và nếp sống của tác giả được mình ưa chuộng. Cuộc phỏng vấn «các Nhà Văn Nhà Thơ hôm nay» nhằm đưa ra ít lời giải đáp cho phần nào những thắc mắc ấy. Do chủ hướng này, những câu hỏi được nêu ra đã không chú trọng tới các vấn đề nghệ thuật và không đòi hỏi người được phỏng vấn trình bày khúc triết về tư tưởng nghệ thuật của mình. Cũng do chủ hướng này, cuộc phỏng vấn đã không hạn chế đối tượng vào một khuôn khổ nào, chẳng hạn như chỉ phỏng vấn một số tác giả tiêu biểu cho những khuynh hướng nghệ thuật khác nhau. Với sức cố gắng của mình trong một thời khoảng ngắn ngủi, tòa soạn đã quyết định cố tiếp xúc được càng nhiều càng tốt. Do đó, cần nói ngay rằng những danh tính sẽ được nêu ra dưới đây không phải là theo một số tiêu chuẩn chọn lọc nào. Những danh tính được nêu ra dưới đây, tất nhiên, cũng không phải là bao gồm đầy đủ những cây bút danh tiếng của Việt Nam hiện nay. Vì trong một thời khoảng quá ngắn chúng tôi không thể tiếp xúc với hết thầy mọi tác giả nên chắc chắn phần thiếu sót cũng rất lớn lao. Ngay khi cuộc phỏng vấn chấm dứt, tòa soạn đã quyết định ngay là cần phải có nhiều cuộc phỏng vấn kế tiếp nữa để bổ túc cho phần thiếu sót trên. Hy vọng rằng trong một ngày không xa lắm, chúng tôi sẽ được giới thiệu thêm những tác giả còn vắng tên trong số báo này.

Một điều khác cũng cần được nói rõ là sự hạn chế cuộc phỏng vấn vào trong một số câu hỏi nhất định. Chúng tôi hiểu rằng sự kiện này có thể khiến chính một số người được phỏng vấn không hài lòng, nhất là hầu hết những câu hỏi đều có vẻ tò mò về đời tư văn nghệ sĩ. Nhưng nhu cầu công việc không cho phép chúng tôi có đủ thời giờ tiếp xúc để nêu những câu hỏi thích hợp cho từng tác giả. Trong khi đó, chiều hướng cuộc phỏng vấn đã được xác định rõ như kể trên. Cho nên, chúng tôi chỉ cố gắng tới mức mở ra một câu hỏi cuối cùng cho những bạn không thích trả lời tất cả những câu hỏi khác ghi ở phía trên.

Bây giờ, chúng tôi xin giới thiệu những văn thí sĩ mà tòa soạn đã tiếp xúc được trong đợt đầu phỏng vấn với ý nghĩ ít nhất cũng làm giảm phần nào khoảng sa mù đầy đặc vẫn ngăn cản người đọc tìm hiểu con người và cuộc sống của những tác giả đang được mến mộ.

VŨ HOÀNG CHƯƠNG

- 1) Tên tuổi, bút hiệu? : — VŨ HOÀNG CHƯƠNG. Bút hiệu cũng có một vài, nhưng ít khi dùng đến lắm. Tác phẩm đã xuất bản hoặc đang ấn hành đều mang Họ và Tên tác giả.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — 5-5-1916 tại thành phố Nam định (BV) trên giấy khai sinh! Tuy nhiên, theo Âm lịch, đó là nam Ất Mão, khoảng đầu tháng 4.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái? : — Có vợ và chỉ có 1 con: trai.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Viết văn là nghiệp (đối với tôi) Còn nghề thi đó là dạy học các ở Tư thực.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn và thơ? : — Tôi làm thơ từ 1940 nếu kể năm xuất bản thi tập đầu tay. Còn như sáng tác thì trong khoảng 1930-40 cũng có đến cả trăm bài nhưng không nghĩ đến việc cho in thành tập.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? : — Thơ Say, Mây, Thơ Lửa, Rừng Phong, Hoa Đàng, Cẩm Thông, Tâm tình Người Đẹp, Trời Một Phương, Thi tuyển, Lửa Từ Bi, Ánh Trăng Đạo, Bút nở Hoa Đàm, Cành mai Trắng Mộng, Tân Thi, Ta Đợi em từ 30 năm (đều là thi tập) — Văn Muội, Trương Chi, Hồng diệp, Tâm Sự Kể Sang tàn (kịch thơ) — Loạn Trung Bút (tập đoản văn) — Ngồi quán, Đời Vắng Em Rồi Say Với Ai (thi tập đang in) — Cô gái Ma (Kịch thơ đang in).
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong các tác phẩm đã viết? : — Tôi luôn luôn ưng ý nhất thi tập hay kịch thơ nào đang lên khuôn chữ.
- 8) Có thói quen đặt biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? : — Thói quen đặc biệt thì không. Tính xấu thì chắc là nhiều, nhưng có đặc biệt hay không, tôi không để ý nên không rõ. Tính tốt đặc biệt nào? : — Tính tốt thì hẳn là có ít lắm, nhưng chẳng biết có đặc biệt không.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì? mê giọng ca nào v.v..? : — Sở thích tùy sở ngộ. Có khi là lê gót phiêu lưu, có khi là uống trà, nằm bên ngọn lửa ngâm thơ, đêm khuya và một mình càng hay.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? : — Kỷ niệm nhiều quá không thể nào kiểm điểm hết để lựa lấy kỷ niệm nào sâu đậm nhất.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? : — Nếu «thất tình» có nghĩa là «yêu một người nào đó nhưng chẳng được yêu lại» thì tôi chưa hề thất tình. Còn nếu «thất tình» có nghĩa là «đánh mất tình yêu» thì tôi đã thất tình nhiều phen lắm chứ!

- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân: -- Khó trình bày quá. Xin miễn cho. Vì lẽ không thể nào tóm tắt «quan niệm yêu đương và hôn nhân» vào mấy dòng hay mấy trang được.
- 13) Quan niệm nghệ thuật? : — Cũng như câu trả lời trên.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? : — Lợi tức hàng tháng hiện nay vào khoảng 15.000đ, vì tôi dạy ít giờ lắm (10 giờ mỗi tuần). Không có 1 thứ xe gì cả. Nhà ở thuê dĩ nhiên!
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Biết đánh đủ thứ bài bạc, nhưng từ 20 năm nay không còn dịp đánh bài đánh bạc nữa. Và trước đó, cũng chỉ đánh trong tháng Tết (tháng giêng Âm lịch) mà thôi. Không thích hút thuốc lá nhưng thỉnh thoảng hút cũng đỡ buồn, nhãn hiệu nào cũng được.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên: — Tôi quý tất cả những ai là «cổ nhân» trong số này có Chu Văn Bình, người đã có ý định xuất bản thi tập Mây của tôi, khoảng 1942, mặc dầu ý định trong vòng 15 phút. Chính vì thế, tôi đã không tiếc công ngồi viết cả mấy chục hàng chữ trên đây để trả lời tôi 15 câu hỏi. «Cổ nhân» với nhau mà!

SAIGON đêm 29 tháng 10 (TL) 1970.

NGỌC LINH

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : DƯƠNG ĐẠI TÂM, NGỌC LINH
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — 30/11/1935, Saigon
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái? : — Đã có gia đình. Có hai con, đều là gái.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Làm báo
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ? : — Từ năm 1951. Hồi đó nghèo quá, làm đủ các thứ nghề để kiếm tiền đi học đêm, trong đó có nghề viết văn. Nhiều anh em cho là viết được nên theo nghề luôn.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? : — Trên 50 tác phẩm đã xuất bản với nhiều bút hiệu. Riêng với bút hiệu Ngọc Linh khoảng 20 tác phẩm.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết? : — Trên Sông Hoàng Hôn
- 8) Có thói quen đặt biệt nào? Tính xấu đặt biệt nào? : — Hút thuốc lá. Hay nổi nóng bất thường. Tính tốt đặc biệt nào? : — Không biết

- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... : — Thích học võ. Sách thì đọc nhiều thứ, bất kỳ loại nào, miễn làm mình say mê được. Giọng ca Thái Thanh.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui buồn? : — Ông cử Tùng Lâm chết ở Grall. — Cô Anna Lê Trung Cang chủ báo Tin Điện.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? : — Mỗi người chỉ yêu 1 lần và dĩ nhiên chỉ thất tình 1 lần.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân? : — Quan niệm yêu đương và hôn nhân tôi có dịp trình bày trong các tác phẩm như Đời M. Người Xưa, Mái tóc ngày trước. Bây giờ nửa đêm.
- 13) Quan niệm nghệ thuật? : — Tôi quan niệm nghệ thuật phải có lợi ích cho cuộc đời. Không nên viết cho đã ý thích của mình mà gieo rắc tai hại cho người khác.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay thuê? : — Đủ ăn
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Hút pipe thuốc 79, có biết đánh phé nhưng thuốc «chạng ruồi».

NGUYỄN THỤY LONG

- 1) Tên tuổi bút hiệu : NGUYỄN THỤY LONG
đếch có bút hiệu.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — 9.8.1938 tại Hà Nội, 77/13-A Huỳnh Tịnh Của Sg.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái? : — Có 1 vợ, 1 con gái.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Địch làm nghề gì khác. Vài lần mưu làm nghề xuất bản sách thì bị lừa ráo rợi.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ? : — Khởi sự viết từ khi đi học, nhưng có đi đến đâu. Mãi tới năm 1962 sau khi ở tù ra mới nhập nghề hẳn. Viết khơi khơi vậy đó, lý do quái gì.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? : — Hơn chục cuốn đã xuất bản rồi.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết? : — Chưa ưng ý.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? : — Ngủ trưa. Chửi thề, vàng tục (ngoài đường) — Tốt với vợ, thương con.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v...? : — Mọi mê xe hơi. Đọc kiếm hiệp Kim Dung. Thái Thanh, Khánh ly, Carroll.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? : — Kỷ niệm cay cú thì đúng hơn. Thấy người ta làm xuất bản có lời, cũng bèn đi vay



Nguyễn Thụy Long

mượn tiền để làm. Nhưng không đủ xứng xỏ để chơi nhau với lá chữ, sách bị in lộn toí bời. Cuối cùng lỗ và bây giờ thì trả nợ, cay cú nhất là người làm công việc bị ối đó lại là một người bạn thân. Thôi thì để bản độp vậy.

- 11) Đã thất tình lần nào chưa? : — Thất tình dài dài...
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân? : — Khó nhỉ. Nếu tôi là ca sĩ sẽ trả lời dễ hơn, nhà báo thường phỏng vấn các ca sĩ, đạo diễn không bao giờ quên mục này. Yêu hết lòng, hôn nhân cho ra hồn.
- 13) Quan niệm nghệ thuật? : — Khó quá. Thích nụ cười Charlot. Nhạc cổ điển. Kiến trúc cổ điển.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? : — Ngọt một trăm ngàn, nhưng trả nợ gần hết. Có xe hơi, nhưng không đủ tiền chữa xe, đang rao bán. Nhà ở thuê.
- 15) Có biết đánh bài không? Bài nào? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Không biết bất cứ một cây bài nào nên không biết đánh bài. Thuốc lá thì phải thích chứ. Mê Lucky nhưng bây giờ thuốc mắc quá. Hút lại rai.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên? : — Mong hòa bình để về thăm đất H. nội.

LỮ HỒ

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : LỮ HỒ.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — 16.4.1928 (Huế) — 244D Nguyễn huỳnh Đức Phú Nhuận.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái? : — 1 vợ, 4 con (3 trai đầu, 1 gái út).
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Giáo sư triết, văn. Hiện là giáo sư Ban Cử Nhân Báo Chí Học Viện Đại Học Vạn Hạnh.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ? : — Bắt đầu viết từ năm 1954 trên nhật báo Hòa Bình của anh Vũ ngọc Các — Lý do : Nho học truyền gia. Tổ phụ, thân phụ xuất thân khoa bảng nên đã chọn Ban Văn Chương khi còn ở học đường.
- 6) Tác phẩm đã viết xong? : — Giáo Khoa : Nhiều sách triết và văn. Sáng Tác : Nhiều truyện ngắn đăng rải rác ở Sáng Tạo và nhiều báo khác. Nhớ không xuể. Truyện dài «Tự Sát» (sắp in).
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết? : — Truyện ngắn «Bức tranh không nét» đăng trên báo Lửa Việt của Đoàn SV Đại Học Hà nội (1954).
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? : — Cơm nhà, «tiền» vợ. Hút pipe (vợ cho là xấu, nhưng chưa muốn bỏ). Suy nghĩ đến ngàn ngo.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v...? : — Thích đủ thứ nhưng sức khoẻ và thì giờ không cho phép — Thích hú hí với con hơn ngao du với bạn bè.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? : — Chưa có gì đáng nhớ lâu, kể cả bị Tây bắt, xỏ súng vào lỗ mũi, Việt Cộng gác mã tấu lên ốt dẫn đi ba cây số trong đêm thâu, công an Phan văn Giáo hỏi thăm v.v..., Chỉ mong được quên hết chuyện đời. — Không thích gây ác cảm với ai nhưng thỉnh thoảng lại bị vạ miệng!
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? : — 25 tuổi yêu một người rồi cưới luôn. Chẳng biết thất tình là cái quái gì? Có lẽ vì thế mà rất ghét viết chuyện tình.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân? : — «Yêu là dễ, bảo vệ tình yêu mới là khó».
- 13) Quan niệm nghệ thuật? : — Rất mê say văn nghệ kháng chiến — Rất ghét loại nghệ thuật «cỏ cây hoa lá».
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? : — Mấy thứ trên này có đủ hết nhưng nhờ nghề dạy học chứ sờ vào văn, vào báo thì chỉ tổ một tiền của vợ rồi bị rầy!

- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Ghét mọi thứ cờ bạc, rượu chè. (anh em vẫn chè là củ lẩn), Hút thuốc lá chơi. Lúc nào bỏ thì bỏ.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên? : — Mong mỗi thoả khỏi nghề dạy học để sống trọn vẹn với nghề báo, nghề văn và vẽ lem nhem chơi!

THANH NAM

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : TRẦN ĐẠI VIỆT, THANH NAM.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — 26.8.1931 Nam Định Bạc Việt. Tân Định Sài Gòn.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái, Một vợ. 2 gái 1 trai.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Phụ trách một chương trình Thơ hàng tuần cho một đài phát thanh.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ. Lý do chọn nghề viết văn làm thơ? : — 1949. Thích viết văn, làm thơ từ nhỏ. Anh hưởng của ông bố và một ông thầy học.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? : — Chứng 30 cuốn tiểu thuyết đã được xuất bản thành sách. Trên 160 cuốn đã viết xong in trên báo nhưng không xuất bản được vì đánh mất bản thảo.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong các tác phẩm đã viết? : — Ưng ý nhất thì không. Tam hải long : Buồn ga nhỏ (tập truyện ngắn.) Còn một đêm nay, Bóng nhỏ đường dài, Cho mượn cuộc đời (truyện dài).
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? : — Hấp tấp ồn ào, Nhậu.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v...? : — Uống rượu. Đọc đủ mọi loại sách. Trong số đó có tiểu thuyết Kim Dung. Mê thì không đúng. Thích giọng ca Anh Ngọc, Thái Thanh.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? : — VUI : Ngày xuất bản cuốn truyện ngắn đầu tiên tại Hà Nội năm 1949. BUỒN : Ngày Đình Hùng chết.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? : — Rất nhiều lần.
- 12) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? : — Không có xe, đủ là hai bánh, ở nhà mượn.
- 13) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Chín, xi. Nhưng rất dở. Thuốc lá Lucky.
- 14) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên? : — Nếu có tiền, nghĩ viết một thời gian

VIÊN LINH

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : (NGUYỄN NAM) VIÊN LINH
- 2) Ngày, nơi sinh : 20-1-1938. GA ĐỒNG VĂN, HÀ NAM B.V.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : — Rồi ! Ông ạ.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : — Làm báo.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : — Tôi bắt đầu viết từ khi còn học trường Chu Văn An, Hà Nội, khoảng năm 1953. Nhưng cũng chẳng phải viết văn nữa. Nghề này chọn tôi, chứ tôi chẳng chọn nó vì một ý thức đúng về Văn chương — đủ để mà chọn lựa — chẳng thể có trong thời niên thiếu, có lẽ là của bất cứ ai ?
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : — 9 cuốn. Tuần này tôi cho phát hành cuốn thứ 10 : Vườn Quên Lãng.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? Tính tốt đặc biệt nào ? : — Mê đủ thứ hết.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... : — Thích ciné. Truyện trinh thám. Frank Sinatra và THÁI THANH.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — Thừa ông kỷ niệm về cái gì ?
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : — yêu được thì yêu, chứ quan niệm gì. Chỉ nên lấy một vợ, không lấy vợ nào càng quý.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Nghệ thuật yêu hay nghệ thuật gì ? Nếu Nghệ Thuật nói chung thì phải đẹp ông ạ. Cái gì cũng phải đẹp.

THẾ PHONG

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : ĐỖ MẠNH TƯỜNG, bút danh hay dùng : THẾ PHONG.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : — 10-7-1932 ở Yên Bái, nhưng trong căn cước đề 1936.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : — Có 2 trai và 1 gái.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : — Linh tầu bay (airman) từ 1967/8
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ ? : — 1952. Lý do rất giản dị : Cuối 1952 Nghĩa lộ thất thủ, Pháp thua trận, Việt Minh chiếm quê hương của tác giả. Buồn quá, nên viết để bày tỏ những niềm thương nhớ quê hương.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : — Trên 40 tác phẩm, đa số in ronéo typé. Trên 20 tác phẩm đã in lại bằng typô. Đủ các thứ tiếng đã dịch ra, như Anh Pháp — đang tải trên Tenggara từ 1968 sẽ đăng và bằng tiếng Pháp ở Paris. Những bản dịch này của Cao Dao, và bản Anh ngữ của giáo sư Đàm Xuân Cận.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết : — Nửa đường đi xuống (truyện). — Nam Việt Nam, đưa trẻ thơ của vú em Huệ kỳ (thơ).
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Nhiều tính xấu hơn là tốt. Tuy nhiên biết tính xấu nên thay đổi. Ni ange ni bête — Huxley mà ! Tính tốt đặc biệt nào ? : — Tốt không nên nói ra, vì nếu xấu cả thì tuy làm người mà đi bằng bốn chân. Làm người là phải tốt, lẽ dĩ nhiên, Tôi là « Người — vật — người ».
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... ? : — Đọc rất nhiều nhưng nhớ chẳng bao nhiêu. Biết nhớ và biết quên. Vào trong tác phẩm rất chậm nhưng phải thoát ra nhanh. Hitler nói đúng «điều — cách» đọc sách của tôi.

10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ?

- Nhiều lắm, nói ra không hết. Đã viết gần hết trong « nhà văn tác phẩm cuộc đời » rồi. Nên một ông Huệ kỳ, tên Leonard Overton, nguyên giám đốc Asia Foundation đọc bản dịch tiếng Anh, mời tôi lại văn phòng ông ta. Câu đầu hỏi : — Ông đã từng đời thật như trong tác phẩm sao ? — Đúng, vì với ông thì khó hiểu, vì các ông nhiều may mắn quá, và nhất là ông là người Xê kỳ thì càng không thể hiểu những điều không may mắn để làm người VN nhược tiều (cả hai bên).
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : — Nhiều lắm, cũng viết ra hết rồi.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân ? : Chán yêu rồi thì lấy vợ. Lấy vợ rồi thì thôi không yêu đương lem nhem nữa.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Cũng viết ra trong tự sự kể rồi. Không thể trả lời bằng, mấy giòong ở đây. Bạt voi bỏ giò tội quá.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? : — 10.330đ lương lính, 1 vợ 3 con, Xe gắn máy thì có một chiếc Honda, thắng bạn cho nhưng lấy rẻ tiền. Viết dăm ba bài báo đủ tiền hút thuốc là Philip, nhà thì Không quân cho. Cũng phải nói là « cảm ơn Cái nhà. »
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : — Đánh xì phé thì thua Chu Tử bán trời không văn tự và thích ta pi. Thua Lô Răng, Phan Nghị ; được Hồ Nam thôi. Thuốc Philip và Bastos de luxe.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên ? : — Trước kia háo danh nên thích làm văn sĩ. — Bây giờ sau 18 năm lại muốn làm tiều phu. — Nhưng chiến tranh này chưa cho phép nên tôi hãy còn làm lính — Văn chương đất nước này chỉ có thể khá được, nếu chính phủ (hay cái gọi là Quốc vụ khanh đặc trách văn hóa) biết tại sao xưa kia Vua Tây đã từng nuôi, đối xử rất tốt với Molière hay bà Marceline Desborde Valmore. Xin tạm khép.

SƠN NAM

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : PHẠM MINH TÂY (Tài) SƠN NAM.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : — 11-12-1926
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : — có vợ, 3 con.

4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : — Không.

- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ ? : — 1949. Ban đầu làm thơ, sau viết văn, đây là thơ được từ nhà còn đi học.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong : — Hương Rừng Cà Mau, Chim Quyên xuống đất, Bà Chúa Hòn, Tim Hiếu đất Hậu Giang, Văn Minh Miệt Vườn (khảo cứu).
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết : — Thành thật mà nói, không ưng ý tác phẩm nào hết, không muốn đọc lại vì thấy quá nhiều khuyết điểm và không giữ sách của mình sáng tác.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Thích ngâm nghĩa đồ cổ : tò chén, tượng Cham, Miền bằng đá và chịu tốn tiền để mua s m cái loại này. Thích mua sách Pháp, nhất là loại sách nghiên cứu văn hóa, xã hội. — Không dám tranh sống với đồng nghiệp. Không bao giờ dám lấn vào phần ăn của bạn văn nghệ khác — trừ trường hợp vô tình. Rất sợ anh em văn nghệ sĩ nghèo và trẻ hều lăm.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... : — Thích nghe đồn vọng Cổ, thích đọc sách Khảo Cứu về Mỹ Nghệ, Lịch sử Nghệ Thuật Đông Tây.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — Vui nhất là lo âu như trạ vào khoảng Noel 1951, hồi cư về, trong túi chỉ có năm đồng bạc mà đi bộ từ Phú Nhuận ra Saigon để vui chơi, không có giấy căn cước gì cả. Trào ông Diệm coi vậy mà dễ.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Trăm hoa đua nở, không câu chấp, không kỹ thị Bắc Nam, Tôn giáo nhất là về chánh trị.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? : — Không cố định. Thích đi bộ, mệt thì ngồi xích lô đạp để tìm hứng.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : — Ghét đánh bài vì quá tốn thời giờ. Thích thuốc lá đen, hút pipe và cigare về già, sẽ xin phép chánh phủ được hút á phiện (cổ 80 tuổi).
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : — Nên có câu lạc bộ cho ký giả, văn nghệ sĩ ăn uống, với giá vừa phải vừa nghỉ trưa. — Nên tìm cách cho văn nghệ sĩ các bộ môn gặp nhau. Nói chung thì anh em văn nghệ sĩ cũng một bộ môn hoặc khác bộ môn ít biết mặt nhau. Vì vậy nên để hiểu lăm. «Đề nghị «Đời» nên làm một tiệc vào khoảng Noel 70, tập trung các nhạc sĩ, học sĩ, thi sĩ, ca sĩ...»

SƠN NAM



• Lê Xuyên Viên Linh Thế Phong Trùng Dương Nguyễn Thị Thụy Vũ



Thanh Nam và Túy Hồng

TÚY HỒNG

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : NGUYỄN THỊ TÚY HỒNG Bút hiệu : TÚY HỒNG.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 12-10-1938 tại Thừa Thiên. Hiện ngụ tại : 102/5 Trần Quang Khải, Saigon.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : Đã có gia đình, 3 con, hai gái, một trai
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : Trước kia, có dạy học. Bây giờ, đã nghỉ dạy.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ ? : Khởi sự viết từ 1962 nhưng viết một truyện ngắn rồi nghỉ hai năm rồi mới tiếp tục lại. Tôi thích viết văn vì thấy người khác viết văn và thấy mình có thể viết được.

- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : Đã xuất bản : Thở dài, Vết thương đầy thì, Trong mồm mưa hạt huyền, Tôi nhìn tôi trên vách. Đã viết xong : Bướm khuya, Mưa hạ huyền, Những sợi sắc không.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết ? : Những sợi sắc không.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : không thích ngủ nhiều, thu dai. Tính tốt đặc biệt nào ? : Cứ ngỡ mình có hạnh phúc, cư ngụ mình là người sung sướng. Vui tính đến người chung quanh phải khó chịu.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... ? : Thích sam bát đĩa đẹp, thích đọc tất cả mọi loại sách, không « mê », chỉ thích những giọng hát : Thái Thanh hát là một sự thật. Anh Ngọc hát là một sự thật. Không có vẻ gì là hiện tượng cả, từ khi Anh Khoa lên tivi thì rất thích Anh Khoa.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui buồn ? : Tôi rất có tài bịa đặt, đừng hỏi tôi câu này.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : Ngày nào cũng thất tình cả.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : Vui tính yêu thì nên thương người như thể thương thân. Vui hôn nhân thì nên thương người hơn thể thương thân.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : Viết lách là một chuyện kuông tâm thương vì nó đòi hỏi phải có nhiều thì giờ và đương gặp một trở lực vật chất hoặc tinh thần nào cả. Không bao giờ nên coi công việc viết văn là một nghề để sống. Nhưng tôi và quanh tôi, những người viết khác đang làm nghề viết chữ để sống. Đó là một bất buộc và một lầm lỡ khiến sự đau xót.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? : Không có cả đến một chiếc xe đạp cũ trong nhà. Ở nhà thuê.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : Biết đánh một và thứ bài : Bông cò, xì lác, cát tề, tứ sắc, bài xếp, bài tời, đồ tam hương bài bầu cua, bài vụ, nhất lục, cờ ngựa, nhưng đánh dở lắm. Hút thuốc lá là một cách làm duyên, rất có duyên nhưng không biết hút.

TRUNG DƯƠNG

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : tên thật : NGUYỄN THỊ THÁI bút hiệu : TRUNG DƯƠNG.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 15-4-1914 tại Sơn Tây (BP) — đ/c 127K Chung cư Nguyễn thiện Thuật (xin miễn in lên báo).
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : Hiện sống với 1 đứa con trai 4 tuổi rưỡi.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : Biên tập viên tại Đài phát thanh Saigon.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : Từ hồi còn học Trung học, nhưng chính thức xuất hiện trên báo chí dưới bút hiệu trên từ 1965. Vì nhu cầu tinh thần, cần thoát giải những xung đột nội tâm.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : 3 tập truyện ngắn : «Vừa Đi Vừa Ngước Nhìn» (Khai Trí 1966). «Mưa không ướt đất» (Văn 1967) «Cơn Hồng Thủy và Bông hoa Quỳ» (Trinh Bầy 1968)
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết : Không có ý kiến.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : Thói quen hút thuốc. Tính xấu dễ cáu, hay thay đổi, bất thường.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào v.v... Sở thích : du ngoạn. Thích loại sách truyện chủ đề, ý nghĩa, nói lên được nhân bản tính của cuộc sống con người. Thích giọng ca Thái Thanh, Kim Tước, Khánh Ly...
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : Kỷ niệm sâu đậm nhất : Khi sắp làm mẹ lần đầu tiên trong đời.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : Có.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân ? : Cần sự hiểu biết, cảm thông lẫn nhau, và nhất là đừng ràng buộc nhau quá đáng, kể cả trong yêu đương và hôn nhân. Nên cần giúp đỡ nhau trong sự tế nhị và nề nếp.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : Nghệ thuật phải nói lên được cái gì có liên can đến con người, cuộc đời. Hơi nghiêng về quan niệm nghệ thuật vị nhân sinh. Khả quan tâm đến vấn đề kỹ thuật.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? : Khoảng 20.000đ. Không có xe gì. Nhà ở nhà cha mẹ
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : Không biết đánh bài. Thích thuốc lá. Thích tuồng vui bựa hề và vi của tuồng cam giặc mạnh. Có dùng cần sa...
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : còn qua trẻ để có thể nói thêm một điều gì lúc này, xung quanh chuyện viết lách.

LÊ XUYỀN

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : LÊ BINH TĂNG (LÊ XUYỀN).
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 1-11-1927 Cần Thơ.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : 1 vợ 4 con (2 trai 2 gái).
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : làm báo.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : (xin xem Khởi hành)
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết : Đại khái: Chú Tư Cầu, Xinh, Kinh cầu Muống... Ưng ý các truyện ngắn nhứt (Vững cả cuối giờ hưu chiến, Tìm cho anh ta 1 lá cờ...)
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? Tính xấu : viết vào giờ chót. Tính tốt đặc biệt nào ? : Khó nói
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... ? giọng ca : hiện thích cô gì ở Ban The Dreamers, (gia đình Phạm Duy)
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : Có. Hồi còn nhỏ.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có mua xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? : Chưa khá, xe vespa cũ nhất nước nhà thuê, đang xin mua nhà ở làng ký giả.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : Chỉ biết đánh bài cào, xì đánh nhưng không thích, thuốc lá : Lucky.

LÊ TẤT ĐIỀU

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : Tên thật và bút hiệu : LÊ TẤT ĐIỀU.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 2-8-1942 Hà Đông (3.V.) — Bình Thuận.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : 1 vợ, 1 con trai.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : Dạy học.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : Khởi sự viết vào năm 1958 (?) tiếp tục vì anh em khuyến khích. Cũng chẳng biết làm nghề gì khác.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : 1) Khởi hành 2) Kể tình nguyện 3) Quay trong gió lốc 4) Đêm dài một đời, 5) Phá núi 6) Người đi 7) Đuoi chuột (đang tu).
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : Lười
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : Hơi nhiều.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : Không.



Đoàn Quốc Sỹ Duyên Anh Sơn Nam

DOÀN QUỐC SỸ

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : DOÀN QUỐC SỸ
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : — 3-2-1923 Hà Nội (B.V.) Trường Sư Phạm Saigon.
- 3) Có gia đình chưa, mấy con, trai gái ? : Gia đình đã huê, trai có gái có.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : — Dạy tại trường Sư Phạm Saigon.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ ? : — Khởi sự viết văn từ năm 16 tuổi. Nhưng khi đi cư vào Nam mới thực sự vào nghề văn.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : — Khu rừng Lau, Đông Sơn Định Mệnh, Trái Cây Đau Khổ, Gìn Vàng Giữ Ngọc, Sợ Lửa, Hồ Thủy Dương, Cảnh Tây Núi Dải...
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết ? : — Con người.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Xin để bà con quen biết nhận định. Tính tốt đặc biệt nào ? : — như trên.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào v.v... ? : — Tùy lúc, tùy nơi, khó nói đúng.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — Sâu đậm nhất là vào những năm kháng chiến. Gia đình nghèo túng, khổ cực, bệnh tật... (1947 — 51)
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : Hình như chưa thì phải.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân ? : Hừm, khó trả lời dứt khoát.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : Nghệ thuật vị nghệ thuật ? Nghệ thuật vị nhân sinh ? Quan bình cả hai ! Bó cứng là nghệ thuật sống nữa.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy, không có xe gì ? Nhà mua hay thuê ? : — Có chiếc Daihatsu hạng mềng để chở sách Sáng Tạo.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : — Lai rai. Vì vậy không có gì đặc biệt để nói ra.

DUYÊN ANH

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : VŨ MỘNG LONG, DUYÊN ANH.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 16-8-1935 tại thị xã Thái Bình (B.V.) — Saigon.
- 3) Có gia đình chưa, mấy con, trai gái ? : — Rồi, 2 trai 1 gái.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : Viết báo và xuất bản sách tuổi thơ.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ ? : — 1960 — Không biết làm nghề gì. Thử thời vận bằng cách viết truyện ngắn. Thấy được phát tiền và mới viết tiếp. Thế là thành có nghề viết văn.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : — Trên 30 cuốn.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết ? : — Thăng Vũ, Bồn Lửa, và một vài truyện ngắn.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Viết bài trên giấy Việt Tân Xả in một mặt bằng bút Bic — Dễ bị xỉn ấn cút gà để làm những việc mua thù chuốc oán. — Thương con.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... ? : — Ham ngồi đầu lão. — Sách viết về tuổi thơ và truyện thần tiên. — Một giọng ca gọi là Giọng Ca Kỳ Niệm thuở 12, nghe người bạn gái cùng lớp hát bài « Chiều quê » của Hoàng Quý.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — Có chứ. Những ngày lang thang đói rách. Buồn thuở đó nhưng hồi tưởng lại thấy vui vì thuở đó chưa bị ràng buộc vào một trách nhiệm nào.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : — Chưa. Chỉ làm người khác thất tình.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : — Yêu thì cho hết và nếu đã cho nhau hết thì phải làm đám cưới liền. Nếu chưa có vợ, sẽ không lấy người yêu làm vợ. Vì sống chung sẽ học bực, đâm đá nhau. Và đâm đá xong thì xấu hổ thấy mồ khi hồi tưởng những ngày yêu nhau nịnh nọt, chiều chuộng, giận hờn tình tứ.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Nghệ thuật phải làm đẹp quê hương và cuộc đời. Nhưng không hiểu mình đã được làm nghệ thuật chưa đây ?
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? : — Khoảng hơn 200 ngàn đồng. Có xe hơi hiệu Datsun. Mới mua được miếng đất cam dùi.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : — Có. Xi, bất và... Tam cúc. Không thuốc lá chịu sao nổi. Bastos de luxe.

LÝ ĐẠI NGUYÊN

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : LÝ ĐẠI NGUYÊN.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 14-4-1930, Bạc Việt, không nơi cư ngụ nhất định.
- 3) Có gia đình chưa, mấy con, trai gái ? : — có vợ một con gái.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : — Chỉ có viết
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ ? : — Khởi sự viết từ 1952, coi viết lách như là một hình thức chiến đấu.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : — Tổng thức Vận — Giọng vận động Cách mạng Việt Nam. — Giọng sinh mệnh văn hóa Việt Nam — Nền nhận thức nhân chủ toàn triền — Tổ chức và Lãnh đạo. — Bí quyết lãnh đạo — Trốn yêu thương — Bừng mắt dậy.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết ? : — Tổng thức vận. Chuyện dài Trốn Yêu Thương đang đăng trên tuần báo Quyết Sống.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Không thói quen, coi trời bằng vung. Tính tốt đặc biệt nào ? : — Không thù hận.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... ? : — Đọc chương Kim Dung.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — Nhiều quá thành không có gì đặc biệt.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : — Chưa.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : — Đọc « Trốn yêu thương ».
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Làm đẹp cho thân phận con người, cuộc đời và bạn hữu.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? : — 10.000đ. Không nhà không xe.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : — Đánh đủ mọi thứ bài nhưng không mê. Hút thuốc lá 555.

MẶC TƯỜNG

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : MẶC TƯỜNG.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : — 10-1-1943 tại Định Tường.
- 3) Có gia đình chưa, mấy con, trai gái : — Tôi không nhiều thể nào là gia đình.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : Cùng với Trần Tuấn Kiệt, chủ trương nhà xuất bản Hồng Lĩnh.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ ? : — Từ 1957. Tôi nghĩ đó như một nghiệp chương.

- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : — Trên đỉnh Thiên Thu (thơ)
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Tôi có nhiều thói quen quái dị không tiện kể ra đây. Tính xấu thì quá nhiều không thể nào kể xiết.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào v.v... : — Khoái nghe nhạc cổ điển của Đức, Áo và Nga.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — Cuộc sống quá thăng trầm đến nỗi chẳng nhớ được, và không so sánh được, hầu như tất cả đều sâu đậm.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : — Đã thất tình quá nhiều lần.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân ? : — Tôi thuộc loại kỳ cục nên nói ra e chẳng ích gì.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Tùy theo hoàn cảnh và thời gian của lịch sử và cá nhân. Tôi chưa bao giờ thực hiện được điều tôi muốn.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì ? Nhà mua hay thuê ? : — Khoảng vài ba chục ngàn, nhưng suốt năm vẫn thiếu thốn. Chủ có xe cộ gì ráo. Nhà ở lưu động, không định cư đâu quá 3 tháng.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích thuốc lá không ? Thuốc gì ? : — Biết đủ các thứ đồ đen, nhưng chỉ khoái đánh xì phé. Thuốc lá nào xơi cũng được.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : — Tôi biết nói gì đây ?



Cung Tích Biền



Va - Hoàng - Chương

NHÃ CA

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : TRẦN THỊ THU VÂN, bút hiệu NHÃ CA.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — 1939 tại Huế, ngụ số 155 Hoàng Hoa Thám Gia Định.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái : — Có chồng — hai gái, một trai, đang mang bầu.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Làm báo, chủ nhiệm báo Tư Chủ, trước đây làm tại VOF.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : — Từ năm 1960. Được chồng và bạn hữu của chồng khuyến khích, giúp đỡ.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? : — Mười bốn cuốn đã xuất bản, đang viết cả lô.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết? : — Tất cả những cuốn đã viết.
- 9) Có những sở thích gì? thích đọc sách gì mê giọng ca nào v.v. : — Làm việc nhà, viết sách. Giọng hát Thái Thanh, Sylvie.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? : — Trong đời sống có nhiều kỷ niệm vui hoặc buồn, mỗi kỷ niệm có giá trị ở mỗi hoàn cảnh. Không thể kể hết được. Có kỷ niệm lúc nào cũng nhớ được là Tết Mậu Thân và những mẫu chuyện đã ghi trong cuốn Giải Khăn Sẻ Cho Huế.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? : — Chưa.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân? : — Tình thật.
- 13) Quan niệm nghệ thuật? : — Thành thật.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? : — Không chừng. Nhà, xe, đi ké ông xã.



Lê - Hồ



Dương-Nghĩ-Mậu

TUẤN HUY

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : TUẤN HUY (NGUYỄN NĂNG TOÀN).
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — 5.1.1933. Hà Nội, hiện ngụ tại đường Ngõ T Châu (G.Đ).
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái : — Có gia đình rồi.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Tư chức.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : — 1955. Lý do : yêu văn chương, nghệ thuật như yêu cuộc đời (Cuộc đời thật đẹp và thật buồn).
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? :
1) Nỗi Buồn Tuổi Trẻ (Tiến Hóa)
2) Vòng Tay Chờ Đợi (Điện Ảnh-Tiến Hóa)
3) Ngày Vui Qua Mau (Tiến Hóa)
4) Yêu Trong Bóng Tối (Tiến Hóa)
5) Hương Cỏ May (An Tiêm — Hai Miền).
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết? : — Không phải làm đáng, nhưng thú thực, chưa « Ưng Ý » một tác phẩm nào. Đang cố gắng học hỏi trau dồi thêm để hoàn thành những tác phẩm đang viết. Từ Bên Này Vực Thẳm, Lửa Thoát, Nguồn Thanh Tịnh, Cuồng Nộ.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? : — Ưng sống một mình, xa lìa mọi người (kể cả bạn bè thân) để được hưởng cái thú cô đơn của một kẻ « Đang Tìm Kiếm Lại Mình ». Tính tốt đặc biệt nào? : — Ít lắm. Không có gì đáng nói.
- 9) Có những sở thích gì? mê giọng ca nào, v.v. : — Ưa hưởng nhân. Không muốn bị ai

làm rộn và cũng không muốn làm phiền rộn một người nào. Thích ưa đọc : Tất cả các sách, nếu có tiền mua — Giọng ca làm mãi mãi rung động con tim tôi : Tiếng chim hót buổi mai ; và tiếng ve, tiếng dế nỉ non buổi chiều.

- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? : — Nhiều quá : Ba mươi bảy năm đã sống là ba mươi bảy năm tràn đầy kỷ niệm. (Vui nhất : những ngày lang thang ở Huế. Buồn nhất : Khi nghe tin một người bạn hiền và yêu thương mình từ trần).
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? : — Thất tình? Đẹp quá. Vì đó cũng là 1 trong những nguồn cảm hứng để sống, để yêu và để viết.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : — Nói thế này hơi lão và hơi khùng. Tôi yêu tất cả « Những người đầu bà, những cô gái ĐẸP » (có mái tóc đẹp, có đôi mắt đẹp, có hai bàn tay đẹp). Nhưng còn lấy nhau? Làm sao mà lấy được... (vì vậy lại được hưởng cái thú Thất Tình).
- 13) Quan niệm nghệ thuật? : — Viết, viết và viết... Cho đến khi nào tất cả những con sông trên mặt đất này đều khô cạn. Nhưng phải viết gì? Viết thế nào? Những tác phẩm của mỗi người viết đã và đang trả lời đầy đủ câu hỏi đó.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? : — Tôi rất may mắn có một đời sống vật chất tương đối dễ chịu. Nhưng kể ra thì biết kể sao đây, vì trong lúc này, được sống và được viết là đã phải chịu ơn đời quá nhiều.
- 15) Có đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Tôi kỵ nhất đánh bạc, vì nó phí nhiều thì giờ (Đó là 1 thua thiệt, vì không được gần gũi các anh em bạn hữu). — Mỗi sáng đốt 1 điếu. Và chỉ 1 điếu (bất cứ thuốc gì) là suốt ngày hôm đó lòng tôi đã đủ bốc khói mịt mù...
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : — Có những uất ức chưa thể nói ra. Có những tâm sự chưa thể thổ lộ. Có những niềm đau khổ chưa thể giải bày. Có những niềm vui, có những nỗi buồn còn đang giữ kín trong lòng. Nhưng tôi có thể nói 1 lời : Tôi (cũng như những người viết văn khác) yêu mọi người, yêu cuộc đời, yêu quê hương, đất nước, yêu cả nhân loại, thế giới. Nhưng riêng tôi, chưa làm được gì để thể hiện tình yêu nồng nàn vĩ đại đó, ngoài những dòng chữ nhỏ bé, ngợi ca 1 cách vụng về nông cạn.

TỔ KẾU

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : TRẦN ĐỨC UYÊN.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? : — sinh 1941 Sơn tây — Gia Định.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái : — Độc thân.
- 5) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? : — Trước dạy học.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : — 1957. Khoái.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? : — Thơ Đen 1966, Thơ Chì 1963, Thơ Xám 1969.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong các tác phẩm đã viết? : — không.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? : — Nằm viết. Dâm.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v. : — Kiêm Hiệp Kim Dung — Thái Thanh.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? : — Nhiều. Không kể hết.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? : — Có cũng như không.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : — Một cuộc rút sổ. Ai may trung độc đặc được vợ hiền. Nên lấy người yêu để được cái thú lật tẩy nhau.
- 13) Quan niệm nghệ thuật? : — Hứng thì viết. Viết gì cũng được.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? : — Dâm ba chục. Chưa. Hiện đi xe Lam 2 bánh. Nhà của mình.
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Xi phé. Hút thuốc con mèo.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : — Không khoa quặc phỏng vấn này.



Tuấn Huy

ĐỒ QUÝ TOÀN

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : — ĐỖ QUÝ TOÀN
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : — 15-06-1939
Bắc Ninh. Hiện ngụ tại Gia Định
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : — Có
vợ 1 con gái, 1 con trai.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? :
— Dạy học.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn
nghề viết văn làm thơ. : — 1955 Lý do phức
tạp, có lúc vì vui quá có lúc vì buồn quá.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? :
— Tập Thơ đã xuất bản : Nàng (1965) Đêm
Việt Nam (1966 in ronéo và những bài thơ
khác chưa in.)
- 7) Ưng ý những tác phẩm nào nhất trong số
tác phẩm đã viết ? : — Mỗi lúc ưng ý một thứ,
làm sao biết được ?
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc
biệt nào ? : — Thói quen đặc biệt : ăn hàng
ngày. Thói xấu đặc biệt : ngày nào cũng phải
ăn.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê
giọng ca nào, v.v... Sở thích ? : — Nghĩ ngợi
một mình và hút thuốc. Sách ưa đọc : Lịch sử
văn minh— Tiểu thuyết. Động ca ưa thích :
Thái Thanh (nói vậy thì cũng như không
nói gì).
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? :
— Làm sao kể hết được ?
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : — Nhưng Thất
tình là gì ?
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân ? :
— Đàn ông nên yêu và kết hôn với phụ nữ
và ngược lại. Đó là điều quan trọng nhất.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Thơ, trước hết
là một khoái cảm bằng tiếng nói.
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, gán máy,
hay không có xe gì ? Nhà mua hay ở thuê ? :
— Những mục này hiện chưa biết sẽ khai
với Sở thuế ra sao, làm sao khai với báo
Đời được ?
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích
thuốc lá không ? Thuốc gì ? : — Chỉ biết đánh
xì phé, rất dở luôn luôn thua nhờ vậy
không dám đánh. Không biết thứ bạc nào
khác. Trên đời có 2 hạng người, hạng hút
ống vố và hạng không hút ống vố. Một nhà
văn Tàu viết như vậy. Còn Nikos Kazanta-
saki thì có lần vì cái ống vố giống như một
người vợ hiền chung thủy, cái điếu thuốc lá
giống như gái giang hồ, hút 1 lần rồi vứt
mẫu tàn thuốc đi. Tôi thích hút ống vố,
nhưng thường vẫn khuyên các thanh niên
không nên hút thuốc lá. Năn ngoái ở bên
Anh có 100 ngàn người chết, có lẽ vì hút
thuốc lá. Sợ chưa ? Đúng ra thì nên khuyên
mọi người không nên đi máy bay (có nhiều

tại nạn lâm) không nên đi tắm biển (lịch sử đầy rẫy những vụ chết đuối) không nên đi lính (chiến tranh rất có hại cho sức khỏe của bạn) v.v Không nên hút thuốc lá. Tôi cũng nghĩ như vậy. Trừ khi thích quá. Nhưng thanh thiếu niên thì không nên hút thuốc, nhiều người trẻ hút thuốc không phải vì thích thú mà chỉ vì muốn làm ie. Đó là 1 tình trạng đua đòi, nô lệ, chẳng đáng khuyến khích.

HOÀNG HẢI THỦY

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : HOÀNG HẢI THỦY
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : — 1-3-1930.
Hiện ngụ tại Saigon
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : 1 vợ,
3 con — 2 trai, 1 gái.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm nghề gì khác ?
— Nghề ăn bám vợ, ăn hại con.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn
nghề viết văn làm thơ : — Viết từ 1950. Hoàn
toàn sống với nghề viết văn từ năm 1950.
Thích viết từ ngày còn nhỏ, khi bắt đầu biết
đọc tiểu thuyết.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? :
— Đã viết chừng 40 truyện dài feuilleton
cho nhật báo. In thành sách chừng 20 cuốn.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác
phẩm đã viết ? : — Tây đực, Tây cái, Yêu nhau
bằng mõm.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc
biệt nào ? : — Lười, Thích làm cho người
khác vui và sung sướng.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì,
mê giọng ca nào v.v.. ? : Thích đọc sách.
Thích giọng ca Thái Thanh.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? :
Làm sao kể ra trong cái khung nhỏ này được.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : Chưa. Yêu và
lấy ngay được người yêu làm vợ.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : Phải
yên nhau lắm mới nên lấy nhau.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : Dài lắm. Làm sao
nói qua loa ở đây được ? Vả lại, ông hỏi
làm cái gì chứ ?
- 14) Lợi tức hàng tháng ? Có xe hơi, xe gắn máy,
hay không có xe gì ? Nhà mua hay thuê ? :
— Lợi tức trời sứt. Trung bình 50.000\$ một
tháng. Có xe Vespa. Nhà vẫn ở mượn.
- 15) Có biết đánh bài không ? Bài gì ? Thích
thuốc lá không ? Thuốc gì ? : Bài gì cũng biết
qua loa, nhưng không mê. Hút rất nhiều
thuốc lá. Chừng 3 gói một ngày : Phillip Vàng
hoặc Lucky 3 Hàng.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên :
— Chẳng cần nói gì hết.

NGUYỄN MẠNH CÔN

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : NGUYỄN MẠNH CÔN, ĐĂNG VĂN HẦU, 51 tuổi.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : — Nửa đêm mồng 7 sang mồng 8 tháng 4 năm Canh Tuất (1920).
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái : — Có vợ, 2 con trai 15 và 13 tuổi.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : Không.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : Tháng 9 — 10 năm 1909 viết bài đầu tiên cho báo Đồng Pháp, do ký giả Đỗ Trọng Thầm liên lạc, được trả nhuận bút 3 đồng, bài đăng trang 1 (2 kỳ). Vì thích tiếng tăm, và có lẽ vì trời sinh ra như thế.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : (Tòa soạn làm ơn kể hộ, nếu xét cần).
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết : — Cốn nào cũng ưng ý, tùy lúc tùy đề mục và tùy theo sự vận dụng của trí nhớ mà thích cốn này, cốn khác.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào ? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Tính cảm : chủ quan — cục suy tư : khách quan, ít nóng nảy.
- 9) Có những sở thích gì ? Thích đọc sách gì, mê đọc ca nào v.v... : — Thích ngũ, Thích sách hay, Mê Thái Thanh (1960). Lệ Thu trong bài Thu Sầu (Lam Phương).
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — 1 binh sĩ (thiếu số) VM — 1945, bị bỏ đói đầu bằng riêu, người chết nhưng chân tay thỉnh thoảng lại cử động : ngón tay cào cào, xuống đất, vè vè vào nhau, sờ sờ vào mảnh đầu, hoặc làm cử chỉ tính đếm (ngón tay cái đặt vào từng đốt các ngón tay khác). Biết rằng bên VM, cũng thiếu số, nội vụ xảy ra ở Lạng Sơn, bắt được người bên này (Phục Quốc quân) cùng mổ bụng sống để lấy gan ăn. Kinh hoàng vì sự sống không hồn của một phần thân thể. Kinh hoàng vì ý thức



được trách nhiệm củ mình — cấp lãnh đạo Trung Ương — và vì thế loán sự thủ nhận sẽ kéo dài (trong dốt na) hàng chục năm.

- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? — Rồi, theo tiêu thuyết, kêu Lamarline, Masset, Tacurol v.v nhưng nghĩ cho kỹ thì chưa.
- 12) Quan niệm về đờn và hôn nhân : — Yêu đương theo tiêu thuyết Tây phương (từ thế kỷ thứ 18) và Đông phương (hiện nay) là một sự bịa đặt của nghệ sĩ, dành cho tuổi trẻ, để khóa lấp mặc cảm (ội lỗi) về thân xác, để che đậy sự biểu hiện của tính dục mà triết học chưa xác định được ý nghĩa trong đời sống (cá nhân và xã hội).
- Nên làm như « các cụ » ngày xưa : cho trai gái gặp nhau giữa thiên nhiên cao rộng và giữa sự làm việc vui mạnh. T ới trẻ tìm hiểu nhau về tính nết trước, về sinh lý sau, một cách tự nhiên. Bao giờ có con mới thành lập gia đình. Tình yêu sẽ đến sau đó nhờ sự gần gũi, chiều chuộng, chịu đựng hàng ngày, và nhờ những hoàn cảnh đặc biệt chứng tỏ đức tính (kiên trì, can đảm, ngay thẳng v.v...) của vợ chồng, và nhờ tình thương chung dành cho con cái.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? — Một phần, nghệ thuật có nguồn gốc Trời (và cha mẹ) sinh, nhưng tất nhiên còn sự đại thành : có được trau dồi nghệ thuật mới giàu có, sâu sắc, tinh vi hơn lên mãi.

Một phần khác, nếu hiểu rộng, nghệ thuật cần môi, nghĩa là có khám phá, sáng tạo. Hiểu như thế này thì có rất ít người xứng đáng là nghệ sĩ. Ví dụ thơ văn đòi hỏi có hình ảnh mới, ý tưởng mới. Nhất là nhạc họa, sẽ thật sự khó lòng mà có một nhạc sĩ, họa sĩ, mà chỉ có những « kỹ thuật gia » về họa, nhạc v.v... Khoa học cơ động chỉ huy rất có thể chế tạo những thi sĩ máy bằng cách thu thập ý và lời của Lý, Đỗ, Nguyễn Du, Lamartine, Victor Hugo, Shakespeare v.v... Hoặc một nhạc sĩ máy bằng cách gạn lọc những tác phẩm lựa của Beethoven, Mozart v.v...

- 15) Có biết đánh bài không ? Chơi gì ? Thích thuốc lá không ? Thích gì ? — Xì, đĩa, xì, tổ tôm, tài xỉu, belotte... nhưng không thích. Không thích riêng loại thuốc lá nào : có thì hút nhiều trong lúc nói chuyện, nhưng không thì thôi. Thích phiện cũng không thích, nhưng không có không được.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : — Đang mệt sau một cơn bệnh nhẹ nhưng vì nên anh em (chị bạn đọc) tra lời thì này là bắt đầu thở dốc rồi.

NGUYỄN SA

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : NGUYỄN SA — TRẦN BÌNH LAN.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại?— 1932. Hanoi. ở Saigon.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái :— Rồi. Đồng. Đủ cả trai gái.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? :— dạy học.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ :— Khó quá.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? :— Thơ Nguyễn Sa, Gõ Đầu Trỏ, Mây Bay Đi, Descartes nhìn từ đồng phương, Một bông hồng cho văn nghệ, Những năm 60 (bị cấm xb),
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết ? :— Xin tha.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? :— Nói ra kỳ lắm. Hay chọc giận các vị phê bình sa đích văn nghệ, Tính tốt đặc biệt nào? :— Bỏ ai dám trả lời vì làm sao biết được?
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v. :— Đại khái.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? :— Bị báo Đời phóng vấn.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? :— Nói không được.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân? :— Nói ra báo sẽ bị tịch thu, mất vui.
- 13) Quan niệm nghệ thuật? :— Tà tà, khoái gì viết nấy (chống giáo điều chủ nghĩa tức là bọn ra lệnh : không được làm thơ tình, không được làm thơ chiến tranh...)
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay thuê? :— Hỏi sở thuế.
- 15) Có đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? :— Đánh xì, Thuốc lá ohura mốc.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên :— Hỏi ầm ở bỏ mẹ.

CUNG TÍCH BIÊN

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : CUNG TÍCH BIÊN,
- 2) Ngày, nơi sanh. Hiện ngụ tại? :— 1940, Quảng Nam.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái :— Độc thân.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? :— Quân đội.

- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ :— Ham viết lách từ ngày còn học tại Văn khoa Huế. Về sau thấy bè bạn «bỏ đi» hoặc chết nhiều quá, còn một mình đâm ra kinh hoàng, thấy cần viết. Truyền đầu tiên đăng ở Tuần Báo Nghệ thuật, do Nhà văn Mai Thảo chủ trương 1966.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong :—Viết thật nhiều nhưng mới in được 4 quyển :— Ai lính Ai điên (1968) — Nỗi buồn Tháp sáng (68) — Hòa bình Nàng tình rỗng (68) — Cõi Ngoài (68)
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết? : Bất khả thuyết.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? :— Mê chơi Ping pong và mê nghe nhạc, cà phê. Thói xấu : Thất hứa, bất thường.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào v.v.—Sách gì cũng đọc, trừ đám thư, Thanh Lan.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? :— Rất nhiều. Ví dụ : đi lính lâu năm, nghe tin mẹ chết, vội vã trở về, thấy mộ của Mẹ hẻo lánh nằm trên một ngọn đồi (làng Văn an), Bà con đã chôn cất Mẹ từ lâu rồi, mười ngày trước.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? :— Chưa nói nữa.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân :— Đã yêu là không có quan niệm, tận mạng rồi tan.
- 13) Quan niệm nghệ thuật? :— Đã có nhiều nhà văn chân chính nói rồi.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì? Nhà mua hay thuê? :— Gần đây bắt đầu viết cho Nhật Báo. Lợi tức hằng tháng 90.000đ. có xe hơi mới bán cho Nguyễn Thụy Long, cái xe trông hành. Hiện giờ, không có xe, không nhà, địa chỉ quân đội.
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? :— Thử gì cũng biết đánh cả, nhưng không dám mê, vì thua hoài, có khi xuống còn tiền ăn cơm tối.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên :— Mong thiếu tướng Tổng cục trưởng Tổng cục chiến tranh chính trị nên đem tôi về một nơi nào đó, đừng để tôi đi lêu lêu hoài ở các tỉnh lỵ, với các đơn vị chiến đấu. — Tôi viết nhiều vì nếu không tôi sẽ điên. Thường bị ám ảnh và muốn tự sát nên viết, dù viết trong một hoàn cảnh rất cực khổ, thiếu điện, thiếu nước, thiếu cả bàn ghế.



Trần Tuấn Kiệt

BÌNH NGUYỄN LỘC

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : TÔ VĂN TUẤN. BÌNH NGUYỄN LỘC.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? :— 1915, — 11/16-Cố Giang Saigon.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái? :— Rồi, 5 con.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ? :— Khó quá. Viết chơi 1929 : lý do : thay đổi từng nam. Viết đăng báo : 1942 : Nhiều khi cũng không biết tại sao.
- Viết kiếm gạo : 1948
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? :— 33 quyển đã viết xong. — Nhiều lắm không thể nhớ hết.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết? :— Khó xác định vì ưng ý hay không còn tùy thuộc hoàn cảnh. Tâm : « Những bước lang thang » tập bút.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào? :— Chỉ viết giấy tập học trò. — Có đại gì mà nói. Rất là nhiều tính xấu.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v. :— Sở thích : thích đọc sử, khoa học nhân văn. — Thái Thanh với bản « Tritesse de Chopin ». — Hoàng Oanh.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui buồn? :— Có kỷ niệm sâu đậm nhất vào năm 58, 59, 60. Nhưng không nói lắm.

- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân :— « hôn nhân là... » T.Y. chỉ là yêu không chứ không có cưới ».
- 13) Quan niệm nghệ thuật? :— Quan niệm : Nghệ thuật phải ngang hàng với nội dung về 1 tác phẩm.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? :— nếu viết cho báo hằng ngày nữa thì đủ sống, không sẽ thiếu. Chỉ có xe gắn máy chỉ để cho con đi — nhà mua từ 3 bốn năm nay.
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? :— Có, chỉ thuốc đen như Batos Luxe.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên :— « Nhà văn nữ hậu chiến hay hơn tiền chiến » « Hay hơn và bạo hơn nhiều. — ảnh chụp 1960.

DƯƠNG NGHIỆM MẬU

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : PHÍ ÍCH NGHIỆM, sinh năm 1936. bút hiệu Dương Nghiễm Mậu.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại? :— sinh năm 1936 tại Hà Đông (BV) hiện ở Gia Định.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái? :— chưa nên không.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác? :— Có lung tung, hiện làm lính.
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ :— Viết từ lúc còn nhỏ, giấy ngân thế này làm sao trả lời, nói là nghề thì cũng không hẳn đúng, chọn viết văn vì thấy nó có thể giúp mình nói được một điều gì đấy.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong? :— Đã in được 15 cuốn, còn 9 cuốn viết rồi chưa in. cuốn mới in : Quê Người, cuốn đang in : Con Mất Đá Đen.
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết :— Chưa ưng nhất cuốn nào.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v. :— E hơi nhiều, thích đọc tất nhiên là sách văn chương, sau là lịch sử, ca vọng cổ thì trước kia có cô út Bạch Lan, còn tân nhạc thì Thái Thanh.
- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn? :— Giấy ít quá. cuốn đầu tiên Cũng Đánh. khi lần thứ nhất năm 1963 chỉ bán được 20 cuốn trong một tháng đầu, nhờ lại hồi đó. tôi đã tưởng mình không thể in được cuốn thứ hai. Bây giờ cuốn Cũng Đánh sắp được in lần thứ ba.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa? Giấy ngân quá.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân :— Giấy ít quá : cột báo chắc có hạn?

(XEM TIẾP TRANG 28)

Nếu tôi nói với bạn rằng cách mạng có thật bạn có tin không? Tôi muốn bạn tin tôi. Bạn có tin không?

«Những lần hoàng hôn tôi bước cùng đám đông lòng khẩn cầu cách mạng».

Câu thơ đó của Thanh Tâm Tuyền, tôi đọc hồi 17, 18 tuổi, và bây giờ cả bài thơ tôi chỉ còn nhớ lờ mờ một đôi câu:

«Những lần hoàng hôn tôi đốt lửa người tôi bước tôi, Và các bạn tôi

Nghĩa là điệp điệp trùng trùng Có nã xuống còn kịp nói với nhau

Chúng mình chết tự do quá chừng»

Vậy thì cách mạng phải có thật. Bạn nhớ ra chưa? Tại sao mười

mấy năm đã qua tôi vẫn chột nhớ câu thơ «lòng khẩn cầu cách mạng» trong những giờ phút như bây giờ.

Lòng khẩn cầu đó của ai? Ở đâu? Bao giờ thế?

Một bữa Vĩnh Lữ bảo rằng: «Cách mạng đã chết. Trên thế giới bây giờ không còn cách mạng nữa».

Người cách mạng sau cùng là T. Khi T. chết năm 1940 thì cách mạng cũng chết»

Lữ có giọng nói thuyết phục. Tôi gật đầu đồng ý. Với chút đau sót như khi phải nghe tin một người quen thân đã chết rồi lại được

nghe xác nhận cái tin lần nữa: bạn đã chết rồi ư?

Nhưng Lữ phân tách bằng lý trí. Cách mạng mà chàng nói, đó là một hiện tượng xã hội, chánh trị. Nó có một định nghĩa. Định nghĩa nào cũng là một giới hạn. Qua khỏi

giới hạn đó, nó chết.

Nhưng cách mạng còn là một trạng thái tâm thần, một nỗi ngáy ngất, một khát vọng. Phải không? Tâm thần, ngáy ngất và khát vọng là huyền nhiệm.

Ở trong tôi, trong nhiều người chúng ta nó vẫn còn, nó chưa chết. Nó có thật như than hồng âm ỷ.

Tôi vừa được đọc mấy dòng này của Nguyễn hữu Đống viết từ đám tang trước đây:

«Chúng ta đang ở vào năm thứ 7 sau Cách Mạng...»

...Sau bảy năm, những người đã chết đòi xin cho chúng ta được những gì?...»

...

Cùng tuổi trẻ
đã sống
những ngày 63

LỬA
VÀ
CHÁY

Đỗ Quý Toàn



...Từ những cái chúng ta đã có, chúng ta phải nói lên những ý nguyện chính đáng; liên tục hành động để bảo vệ, để thăng thoát những gì chúng ta đòi hỏi... Chúng ta có nhiều thứ phải giữ gìn phải bảo vệ, chúng ta đang còn nhiều việc phải nói phải làm v.v... để Thanh bình không lo âu không đe dọa sớm đến và mãi mãi sống với dân tộc chúng ta... những thói nát đơ bẩn... những tàn ác phi nhân, nghi kỵ... phải được đốt cháy trong lửa hừng đông của trang đầu sử mới.

...Bình minh vĩnh cửu của dân tộc ta phải đến...»

Rõ ràng Đống không phải là một thi sĩ. Anh chàng cũng không phải là người sinh văn chương hoa mỹ.

Chàng cũng không vận động tranh cử để xin xỏ đám đông máu nóng một chút cảm tình.

Tôi tin rằng Đống viết những dòng trên với những từ ngữ hoa mỹ như những binh minh vĩnh cửu những hừng đông trang sử mới... có thể chế là cũ kỹ que mùa, chàng đã viết với tất cả nhiệt tình, với lửa sôi, máu nóng của thế hệ chúng tôi «lòng khẩn cầu cách mạng».

Những ngôn ngữ được viết bằng lửa sôi máu nóng trong lòng người luôn luôn là ngôn ngữ sống động.

Trong thế hệ này sản khẩu mà trên đó lịch sử diễn ra là đường phố trong các thành thị.

Xuống đường là từ ngữ đề chỉ việc dàn trải làm lịch sử.

Những năm 63, 64, 65... thế hệ chúng tôi đã lần lượt xuống đường.

Mặt đường vẫn con đó cho những thế hệ tiếp theo nhau góp mặt.

Có người xuống đường bằng bàn chân. Có người xuống đường bằng tiếng hát. Có người xuống đường bằng thơ. Có người xuống đường bằng tờ báo.

Cách mạng có thật đấy. Tất cả những nhân vật xuất hiện trên sân khấu đó đều có thật; thì Cách mạng có thật. Bạn đã tin chưa?

Những tiếng hò hét trên sân khấu đau đớn như một thắng hề yêu nghiệp:

«Hãy xuống dưới đường phố Ở đó đồng bào tôi đang sống Ở đó anh em tôi đang thờ Đang quần quật nhau trong thờ dăm ấm»

Đều có thật cả đó chứ?

Cái từ ngữ «xuống đường» đã được in trên mặt báo lần đầu tiên bằng tit lớn, theo như tôi được thấy là trên tờ Tin Sáng của Lý Đại Nguyên do các anh Đình Hữu, Dương Nghiễm Mậu và Uyên Thao cùng làm.

Nói đến Xuống Đường không thể quên Đình Hữu, và những Đình Hữu.

Cách mạng có thật. Như vi trùng lao có thật trong phổi anh. Có thật như những ngày anh đi kháng chiến, những ngày tù ngục... Như cái chết anh.

Cách mạng có thật. Như những dòng chữ chúng ta viết viết viết.

Cách mạng có thật có thật có thật.

Thử nhớ lại những ngày trước tháng 11 năm 1963. Bạn đã quên chưa?

Ngon lửa bao phủ vị thiên sư đang tĩnh tọa chưa tắt. Ngon lửa còn làm ngáy ngất tâm tư của bao người trong thẳng thốt giạt mình.

Trong đám tang Nhất Linh, những anh em vẫn nghe leo cả lên nóc xe bám lấy theo tiền người chết cho đến giờ hạ huyệt.

Không khí oi lánh, phất phất đùn đùn toàn những mũi mặt vụ chỉ điểm.

Những người đau không dám nói là đau, nhục không dám nói là nhục. Người ta bảo đừng nghiêm, hát suy tôn, ký kiến nghị, học tập các bài diễn văn, lắng nghe ban huấn từ.

Có những đêm tiếng gõ cửa, kẻ lạ mặt bắt người đi mất tích.

Muốn phê phán, muốn chỉ trích cái gì mất phải lão liên nhìn trước nhìn sau.

Giữa các khoảng trắng của trang nhật báo là các cuộc kinh lý của cụ, lời tuyên bố của bà.

Những người có liềm sủ, có lương tâm làm sao ngậm miệng chịu đựng cái đêm giới nghiêm nặng nề kéo dài đó mãi?

Người ta chuyển lên lút những tờ truyền đơn quay ronéo, rỉ tai nhau những tin đồn.

Người ta nuôi ăm nhau bằng những hy vọng le lói, những tin mừng huyền hoặc.

...

...

...

...

Vào cuối tháng 9, T. Dạ Tư bị bắt. Tôi nằm chờ đợi từng đêm để đến lượt mình. Tờ báo lậu mang tên là Lửa chúng tôi cũng làm bị đứt đoạn. (Tôi bây giờ tôi vẫn ước 20 làm 1 tờ báo mang tên là Lửa). Và trong

đêm giới nghiêm:

«Nhưng chúng ta sống trên một trái đất vẫn chuyển và mặt biển đời đời vật vã khôn

người nên mãi mãi linh hồn ta khắc

linh hồn chúng ta làm sao yên

ngủ mắt mở trừng trừng trong đêm

lặng yên khi tai chúng ta vẫn chờ đợi

tiếng bước giày tiếng nổ máy những chiếc xe đi

tiếng đập cửa và tiếng quát tháo khi tất cả những đôi mắt vô tội

mở im lìm trong tất cả những căn buồng

tất cả mọi con đường của tất cả thành phố đều lo âu hoảng hốt».

...

Cái khung cảnh lúc đó đã bao trùm một bầu không khí mà thi sĩ đã tiên tri «tôi bước cùng đám đông lòng khẩn cầu cách mạng»?

Lòng khẩn cầu có thật. Ai bảo không?

Một chế độ xụp xuống vừa đúng lúc, chế độ khác lên ngôi vào ngai. Rồi lại xụp đổ. Người khác lại trèo lên ngai.

Tuồng chính trị thay đổi lớp lang như một tấn tuồng ảo hóa.

Nhưng còn cõi lòng chúng ta, nỗi khát vọng, nỗi lo âu, nỗi giận dữ, nỗi bất bình, và máu chảy vẫn nóng hổi trong chúng ta. Có thật cả đấy chứ?

Nếu không tin điều đó, bạn định tin vào đâu?

Bạn vẫn nói đến cơn khủng hoảng của niềm tin, những é chề đồ vỡ của nhiệt tình thiện chí.

Nhưng lịch sử luôn luôn vẫn đầy áp máu nóng. Lịch sử chúng ta vẫn đang sống cùng chúng ta. Cỏ vẫn mọc. Cỏ vẫn bèn bĩ ngoi lên từ mặt đất.

Những nỗi thất vọng có thật. Bảy năm qua chúng ta đã thấy tận mắt dân ta nhiều đau khổ hơn, nước ta cũng nhiều nỗi nhục nhằn hơn, trên mặt đất những đồ vỡ nhiều hơn, trong lòng người những chán chường mệt mỏi nhiều hơn.

Những thứ lãnh tụ nhảy lên bàn đọc rồi chợt biến thành những tên hề ngô nghê — những trẻ em lê la đầu đường xó chợ miệng phi phèo

thuốc lá Mỹ — có những người sẵn sàng đổ máu cho một niềm tin —

Có những người ngã xuống nghĩ rằng mình bị phản bội — Trật tự cũ bị một nhát búa của lịch sử làm cho lung lay, cái trật tự dựa trên

lòng sợ hãi, dựa trên bọn quy lụy, dựa trên sự hèn yếu nhu nhược của con người lung lay nhưng chưa sụp đổ — Trật tự mới chưa thành

hình, chưa ngai lên được trong cơn hỗn loạn xô bồ của xã hội.

Những hình ảnh đó quả thực làm cho lòng anh, lòng tôi ngồn ngằng trầm nổi bởi bởi.

Những bầu máu nóng muốn được dùng làm vôi, làm hồ để xây dựng một tòa kiến trúc mới, rồi có lúc

bỗng phải tiêu ma, hoặc biến thành

...

...

...

...

...

...

một tiếng đối kháng ngăm, biến thành những lời chửi đổng cay chua hoặc biến thành những than hồng âm ỷ đợi chờ, nuôi âm những bàn tay cần mẫn vun niềm tin còn sót.

Bây giờ, tôi vừa chợt nhớ thêm mấy câu thơ của Thanh Tâm Tuyền (mười mấy năm trước).

«Anh có biết vì sao Cộng Sản thù tiều Khái Hưng?

Những lần hoang hôn tôi tôi bước cùng đêm đông

Lòng khấn cầu cách mạng

oOo

Anh có biết vì sao Cộng Sản thù tiều Phan Văn Hùm

Những lần hoang hôn tôi chạm mặt từng người

Có phải chúng ta đang sửa soạn?

Có phải chúng ta đang sửa soạn?

Hàng thế kỷ nay lịch sử chúng ta vẫn luôn luôn thao thức những lời khấn cầu, vẫn âm thầm những cuộc sửa soạn.

Bao lần cuộc sửa soạn đã tiến tới công trình nhưng công trình lại sụp tan, và lại tiếp tục sửa soạn.

Những chế độ, những lãnh tụ thay phiên nhau bước ra khấn đất, nhưng vẫn chỉ là một màn phụ của vở tuồng. Những màn phụ quá dài, tất cả mọi người vẫn chờ đợi tấn tuồng chính.

Tấn tuồng chính diễn ra trên sân khấu bao la là đất nước ta, là dân tộc ta, là lòng ta, trong đó ngọn lửa vẫn cháy đỏ

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tức 1287 ngày trong Bộ chỉ huy tối cao MT DTGPMN)

Hồi ký : VŨ HÙNG

Cải biên : KIM NHẬT

tập 2 đã phát hành trên toàn quốc

— Bạn đọc báo Đời không đọc BÓNG TỐI ĐI QUA không phải là bạn đọc của Đời.

— Một tác phẩm không được đọc sẽ ức chế học miếu mà chết.

le lời trên đồng hoang, ngọn lửa thốt lên theo cơn gió lại âm vang những lời tiên tri — một dân tộc có bản sắc có hồn tinh luôn luôn sống bằng những lời tiên tri vang vọng trên không trung theo những cơn gió thốt — một dân tộc có lịch sử có tương lai không bao giờ ngừng thốt lên những câu hỏi vĩnh cửu.

Những câu hỏi lớn vẫn không ngừng xoáy mạnh tâm can anh và tôi, thức động những cơn mắt trong đêm bừng mở.

Nên những tấn tuồng ảo hóa trên sân khấu mặt nổi làm cho bạn mất niềm tin, tôi nghĩ rằng bạn vẫn còn tin được vào những câu hỏi, những ngọn lửa le lời trên cánh đồng hoang đó.

Chúng ta sống trên một trái đất vẫn chuyển

Và mặt biển đời đời vật vã khôn người.

Ở khắp nơi người ta vẫn đang ngược nhìn bầu trời xanh và đặt những câu hỏi.

Cả thế giới vẫn tiếp tục đặt những câu hỏi, mà câu hỏi trả lời thì...

«Câu trả lời, bạn tôi ơi, câu trả lời đang quay trong gió giữa không trung». Tôi nghe một người hát câu đó suốt mấy tiếng đồng hồ ngồi bên nhau trên xe lửa.

Arief Budiman tự giới thiệu là 1 nhà văn Indonesia và một người hay cầm đầu các cuộc nổi dậy của SV. Mấy năm trước đây anh đã là 1 lãnh tụ phong trào chống Sukarno, nhất là chống viên ngoại trưởng Subandirino. Anh Arief hát cho tôi nghe một bài, phỏng theo nhạc điệu của Peter Sieger, bài «We Shall Overcome», với lời hát bằng tiếng Java. Arief giải thích : câu này có nghĩa là «Tên Subandirino là bù nhìn của Bắc kinh». Nhiều SV Indonesia đã hát bài đó, trong các cuộc xuống đường. Trở về nước cách mấy tuần lễ sau Arief viết cho tôi vài hàng chữ : «Chúng tôi lại đang tổ chức biểu tình chống tham nhũng».

Ngay sau, đọc trên nhật báo 1 bản tin cho biết có mấy thủ lãnh SV biểu tình chống tham nhũng đã bị bắt ở Indonesia.

Có Arief trong bọn đó không?

Thời kỳ hần ! Hần trẻ hơn tôi 4,5 tuổi. Đang ở cái tuổi xuống đường. Và chính hần, hần cũng là 1 câu trả lời cho tôi : «Cách mạng có thật».

Trong thời gian gặp nhau, Arief hay hát những bài «Protest Songs» cho tôi nghe. Câu hát mà tôi còn nhớ mãi là : «Cái trả lời trong gió thổi giữa không trung».

Cả một thế hệ đang sống cái nhiệt tình cách mạng đó, trên khắp thế giới.

Một buổi khác tôi cũng gặp 2 nhà văn đương tuổi người Thổ Nhĩ Kỳ. Người đương tuổi ăn mặc chải chuốt chắc phải là người dè dặt và bảo thủ. Tôi hỏi 1 câu xã giao :

— Tình hình bên nước ông hiện nay ra sao? Các ông hay viết về vấn đề gì?

Nếu câu hỏi 1 nhà văn đương tuổi Việt Nam hẳn sẽ được trả lời : «Chúng tôi đang chiến đấu, và vẫn cố gắng xây dựng, phát triển.» Đó là 1 công thức có sẵn, rất dễ tìm.

Nhưng cái ông người Thổ Nhĩ Kỳ, trông khá chải chuốt bánh bao, đã nói thật :

— Ở nước tôi hiện có nhiều tranh chấp rất nan giải. Có một cuộc cách mạng...

— Cách mạng gì?

— Cách mạng xã hội. Chúng tôi thường đề cập đến vấn đề đó trong tác phẩm. Những người nghèo, thấp kém đang tranh đấu với lớp giàu có, nhiều ưu quyền. Cuộc tranh đấu đó dữ dội hơn cả cuộc lật đổ Menderes hồi 1961.

Tôi nghe xong, mất thành kiến về những người ăn mặc bánh bao chải chuốt.

Cách mạng có thật. Nước Thổ Nhĩ Kỳ, tôi nhìn qua nhà văn nước đó, là một quốc gia vẫn sống đầy chữ?

Ở tất mọi nơi, cách mạng có thật.

Da thịt tôi làm chứng điều đó. trong máu chứa đựng điều đó.

Nếu điều đó không còn đúng thì thế hệ chúng tôi sẽ làm gì? Hồi Đồng, hồi Lữ, hồi Sơn, hồi Arief, Sẽ làm gì?

ĐỒ QUÝ TÔI N
(gửi Thanh Văn Lang và tin tưởng)



ĐỜI

ĐỜI

LŨ HỒ

LẠI CÁCH... CÁI MẠNG

Từ khi ngọn gió hòa bình thổi ngược tới chiến địa này, một lô nhân tài mới lại đua nhau xuất hiện. Quang cảnh lại tưng bừng hơn nữa khi nghe tin phe Việt Cộng đòi chính phủ liên hiệp và phe Việt Hòa chấp thuận cho người bên kia ra ứng cử cho vui.

Hình như người ta đã quên mùi cộng sản nên không sợ chính quyền bất bớ nữa. Có một số người chuyên mặc đồ lớn, ăn cơm Ca ra ven, uống café Brodard, đi xe Mỹ, hút thuốc ống lê, diện toàn tít xuy Ý đại lợi... mà đi đâu cũng tuyên bố vung vít là có quen nhiều với Cộng sản. (sic) ! Nói toàn giọng thân cộng. Viết toàn giọng thân cộng. Và cứ khoe ầm lên là có nhiều anh em họ hàng làng xóm làm rất lớn ở bên kia. Thậm chí, có anh họ Trần sờ sờ ra đó... mà cứ xưng mình là họ Trường ! Ý hần, ông ta tưởng ông Đổng xuân Khu, Chủ tịch Quốc Hội, cựu bí thư đảng miền Bắc có họ Trường và tên Chính? Ngoài cái mưu khoe mác CS, các ngài đó còn chửi chế độ miền Nam tới bực. Nghe đâu, có ông chơi xả láng bằng cách tự đấu cờ đỏ hay tài liệu quốc cấm trong nhà, rồi đi chọc cơ quan an ninh tới bắt ! Kề cũng khoái thật ! Chơi đòn liều như thế tưởng cũng khá cao. Ai có ngờ, thiên hạ biết rõ các cụ quá nên dù các cụ có muốn tìm «nhất nhật tại tù» để lấy diễm cũng không được và biết đâu lại chỉ được «thiên thu tại ngoại» mà thôi.

Chả bù vào hồi 1954, khi Ngô cố vấn đưa ra mục tiêu : chống cộng, bài phong, đã thực, làm anh từ kháng chiến mở về lại rét quá và đi đâu cũng la lên mình là phân tử chống cộng trung kiên từ trong bụng cộng sản chống ra. Hồi đó, ở Huế có một vị linh mục rất thâm nho, nay đã hơn 70 tuổi và còn dạn ở Đại học Văn khoa Huế, Saigon, Da ai đưa ra khẩu hiệu «Phi công tặc cộng»

(không phải công giáo tức phải là cộng sản) khiến làm các cha chạy cõ rết quá trời. Thế là, một số lớn đua nhau đẹp bản thờ Phật, đẹp bản thờ gia tiên, treo ngay tượng Chúa lên và dùng dùng kéo nhau đi rửa tội ! Đi đạo lấy gạo mà ăn !

Rồi tới năm 63, Phật giáo hạ Ngô Triều, khí thế rầm rầm thế là không biết ở đâu chui ra vô số Phật tử... Đi chơi gái bị bắt cũng xưng là vô tử vì đạo pháp ! Kéo thuốc phiện bị tóm cũng reo lên là hy sinh cho dân tộc. Chính cái bọn «Phật tử giờ thứ 25» này đã làm khổ tâm cho người đấu tranh chân chính, làm hại cho đạo pháp và hãm hại các vị tu hành chân chính quá nhiều. Ôi ! cái mái tóc mới hôm qua chải mượt đến ruồi cũng phải té hôm nay đã trở nên nhẵn thín trơn tru, hai bàn tay chuyên cầm súng, cầm dao nay trở nên tay chuông tay mõ. Những bậc cao tăng lần lượt thoát về nơi rừng xanh, nước biếc ! Các vị cư sĩ chân chính lui về đóng cửa tụng kinh.

Bây giờ, mùa hòa bình 1970 đã tới. Ngọn gió thanh bình hiu hiu thổi nhẹ. Những bông lau bên bờ suối đã khởi sự lác lác. Chiều bài chống cộng hết xài. Chiều bài Đạo pháp khó tiêu. Thiên hạ đua nhau đi tìm con đường thân cộng giá hiệu đề kiểm ghê.

Từ ba hôm nay, khắp các ngõ ngách phường khóm anh em Nhân dân Tự Vệ đi về cờ quốc gia lên khắp mọi nhà. Đó là bước đầu của hình thức tranh thủ nhân dân ? Làm như thế để chuẩn bị nhớ khi lệnh ngưng chiến ban xuống bắt ngờ thì phe kia có muốn treo cờ cũng không kịp nữa !

Nhưng hơi ôi ! khi các địa phương cố gắng tạo ra bộ mặt quốc gia tươi tắn như thế thì tại trung ương, ông Tổng Trưởng Chiêu Hồi lại công khai tuyên bố «Tổng thống Thiệu trước kia là một huyện ủy cộng sản.» Chẳng lẽ, vua nước ta mà cũng cần tới cái mác cộng sản sao ? Ô. Tổng Trưởng Chiêu Hồi đã không tự nhận mình là cộng sản hồi chánh thì tại sao lại phải gán cho vua cái tiền thân cộng sản ? Vẫn biết, ông có quyền đề cao chính sách chiêu hồi nhưng không cần phải nói rằng bộ máy nhà nước hiện nay do cộng sản hồi chánh nắm giữ. Cho dù, ông Thiệu có làm huyện ủy thời 1945—46 thì hồi đó, màu sắc cộng sản của Việt Minh chưa rõ rệt như bây giờ. Nói ông Thiệu có theo kháng chiến thì còn nghe được chứ nói ông Thiệu cộng sản thì nghe nó kỳ kỳ ! Bởi vì, ông Thiệu một khi đã là cộng sản thì Việt Cộng còn đòi lật đổ làm chi. Biết đâu, sau khi nghe ông Chiêu Hồi nói đại, chính phủ Hò lại lại chẳng tổ chức ngay một cuộc meet tinh với cái khẩu hiệu dài 25 thước «Phân tử nằm vùng của ta đã hoàn thành kế hoạch cướp chính quyền miền Nam từ năm 1966 rồi».

Và, nhờ đó, nước ta hòa bình ?

VĂN NGHỆ SĨ HÔM NAY

(Tiếp theo trang 23)

- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Câu hỏi tổng quát quá, khó trả lời vắn tắt, chỉ thu hẹp cho văn chương với tôi cũng là một cách hành động.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê? — Chẳng đều, nhiều thì khoảng 15.000 đồng, ít khoảng 6.000 đồng. Chẳng có một thứ xe gì, ở nhà ông thân và ở hẻm.
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì? : — Không biết đánh bài, về thuốc có tiền thì hút không thì thôi.
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : — Phỏng vấn một người viết văn mà như thế này thì e chẳng biết gì về hần hết. (không tin thì xin hỏi ông bạn tôi là Nguyễn Thụy Long và Đỗ quý Toàn ú ừ cho biết, các ông ấy ở báo Đời mà).

HÀ THƯỢNG NHÂN

Đừng hỏi văn vở

Đề trả lời bài phỏng vấn của bà chủ nhiệm (1)

Đã thi sĩ làm gì có tuổi?
Dù thời gian cứ xuôi xuôi đi.
Ai kia họ mới hiểu kỹ,
Chữ em, em có lạ gì anh đâu?
Khi trăng già bèn lặn bằng bạc,
Khi gió khuya xào xạc cạnh trường,
Lòng anh xao xuyến lạ thường,
Mê say với nỗi chán chường còn đây.
Còn sông núi, cỏ cây, bẻ bạn,
Nhớ làm gì cái hạn trăm năm?
Tóc xanh tuy điểm hoa râm,
Nhìn mình, mình vẫn tưởng làm trẻ thơ.
Tay vẫn trắng như tờ giấy trang,
Chuyện áo cơm cay đắng là thường.
Người ta tranh bá, đồ vương,
Buồng tay; một giấc Hoàng Lương nực cười.
Anh vẫn nghĩ con người lý tưởng:
Cửa trời chung, ngất ngưỡng riêng ta.
Khi vui một chén trà pha,
Khi buồn sách vở lại là tri âm.
Rượu kia lạnh ta hăm còn nóng,
Hương lòng này nổi sóng thường xuyên?
Bạc vàng nếu đã hão huyền,
Hỏi làm chi nhĩ cái quyền phù du?
Đem địa vị bỏ tù thân thể,
Đời chỉ là tìm kẻ mưu sinh?

Sao mình chẳng hiểu cho mình,
Hơn ai họa chỉ mới tình thiết tha,
Con mười đứa, chúng ta thừa lại,
Anh nhìn em nhớ mãi hôm nào,
Áo xanh thấp thoáng bên rào,
Nắng ngậy ngất đồ, gió thì thảo ru,
Hình ảnh ấy ngàn thu chẳng nhạt,
Tấm lòng này rạo rạt như xưa,
Mặc cho sớm nắng, chiều mưa,
Vội ta, tất cả đều thừa phải không?
Đừng thối mác thành công, thất bại,
Bại hay thành, rút lại: như nhau.
Người xưa chẳng biết người sau,
Mà ta chung một nỗi sầu cổ nhân.

HÀ THƯỢNG NHÂN

(1) bà chủ nhiệm báo Đời
lại là vợ Hà Thượng Nhân.

VƯƠNG TÂN

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : LÊ NGUYỄN NGUYỄN, VƯƠNG TÂN, HỒ NAM
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 1935, Bắc Ninh.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái : — Một vợ ba con, vừa ly dị vợ.
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : — Làm báo, đi lính
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn viết văn làm thơ : — Khởi sự 1950. Viết văn vì giải tỏa nỗi buồn phiền của đời người.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : — Tác phẩm đầu xuất bản 1956, viết về thơ tự do, cùng với PHAN LẠC TUYỀN, MẠC LỖ CHÁU, KIỂM ĐẠT, năm 1969 xuất bản tập truyện dài « Phiêu lưu trong lửa đạn » và tập « khảo luận CHU TỬ ».
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết : — Tác phẩm ưng ý, nhất là một tập thơ gần ngàn bài chưa xuất bản.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Thói quen ngủ dậy sớm đi lang thang trong thành phố còn ngủ. Tính xấu nhiều đam mê và hay phiêu lưu, không có tính gì tốt cả.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào, v.v... : — Thích đọc những nữ tác giả, nhất là TÚY HỒNG. Mê giọng ca của LÊ THU, SĨ PHÚ, DUY TRÁC.

- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : — Kỷ niệm đáng nhớ nhất là những ngày làm loạn cùng HỒ HÁN SƠN, những ngày tin tưởng đến điên cuồng cách mạng.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : — Có thất tình một lần, chỉ một lần, vì người yêu thường nói về người khác trước mặt mình. Thất tình vì mình không phải con người mơ ước của người yêu.
- 1) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : — Hôn nhân là địa ngục. Yêu đương là phiêu lưu.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Nghệ thuật là đam mê. Nghệ thuật thăng hoa tất cả.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê ? : — Có xe hơi, nhưng càng kiếm nhiều tiền càng thêm khổ.
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì ? : — Hút thuốc lá Lucky Strike và đánh xì phé
- 16) Những điều cần nói, ngoài các câu hỏi trên : — Ngủ và mơ ước, làm thơ, và lãng quên.

DƯƠNG HÙNG CƯỜNG

- 1) Tên tuổi, bút hiệu : DƯƠNG HÙNG CƯỜNG, 36 tuổi, ĐỀ HỨC CẦN, LÃO DƯƠNG và nhiều bút hiệu rất lem nhem không tiện kê khai.
- 2) Ngày, nơi sinh. Hiện ngụ tại ? : 1-10-1934, Hà Nội — Hiện ngụ tại Saigon.
- 3) Có gia đình chưa. Mấy con, trai gái ? : Có gia đình — Năm con gái (Ngũ long công chúa)
- 4) Ngoài nghề viết văn, còn làm gì khác ? : Nhà binh — Đóng phim — Có triển vọng trở thành một tài tử lớn, hiện nay mới là một « tài tử mầm non ».
- 5) Khởi sự viết văn từ bao giờ? Lý do chọn nghề viết văn làm thơ : — 1954. Lý do chọn nghề viết : đói, Lương quân công, một thứ lương mà đời nào, chế độ nào cũng không đủ cung cấp cho 3 bữa cơm, một giấc ngủ.
- 6) Tác phẩm đã xuất bản hoặc đã viết xong ? : Buồn Vui Phi Trường (truyện dài) — Linh Thành Phố (tự truyện) — Cà Kê Dê Ngỗng (thời đàm)—Bút Ký Những Ngày Đóng Phim (bút ký)
- 7) Ưng ý tác phẩm nào nhất trong số các tác phẩm đã viết : — Linh Thành Phố.
- 8) Có thói quen đặc biệt nào? Tính xấu đặc biệt nào ? : — Uống rượu. Ưa chữ anh em, nhưng sau đó rất hối hận—Yêu vợ, yêu con.
- 9) Có những sở thích gì? Thích đọc sách gì, mê giọng ca nào v.v... : — Uống rượu — Đọc sách của văn hữu — Mê giọng ca Khánh Ly vì đã được, buồn nản.

- 10) Có kỷ niệm nào sâu đậm nhất, vui, buồn ? : Những ngày cộng tác với Nhật báo « Đông ». Buổi trưa ngồi quán cóc uống la de.
- 11) Đã thất tình bao giờ chưa ? : — Nhiều lần.
- 12) Quan niệm yêu đương và hôn nhân : Không có ý kiến.
- 13) Quan niệm nghệ thuật ? : — Phải đi dạo, đi vào một con đường mà chưa ai đi. Vì vậy viết Buồn Vui Phi Trường. Linh Thành Phố. Nhưng hiện nay, quan niệm nghệ thuật rất bằng bạc, mơ hồ, vì nghề nghiệp làm báo đòi hỏi viết về vấn đề thời sự.
- 14) Lợi tức hàng tháng? Có xe hơi, xe gắn máy, hay không có xe gì? Nhà mua hay ở thuê ? : — Chẳng năm chục ngàn đồng. Có xe gắn máy. Nhà đi ở như bố mẹ vợ.
- 15) Có biết đánh bài không? Bài gì? Thích thuốc lá không? Thuốc gì ? : — Không đánh bài. Hút thuốc lá Pall Mall. Thù thuốc phiện vì nhìn thấy gương các đàn anh.
- 16) Những điều cần nói ngoài các câu hỏi trên : — Không.

VÀI GIỜ NÓI THÊM VỀ CUỘC PHỎNG VẤN

Khi tổ chức cuộc phỏng vấn, tòa soạn đã báo trước là sẽ viết bài giới thiệu dựa trên những câu trả lời. Tuy nhiên, khi tiếp xúc với các văn thi sĩ đề phỏng vấn, chúng tôi đã nhận được lời yêu cầu của một số đồng là nên phổ biến nguyên văn bản trả lời. Tôn trọng ý kiến của số đông, chúng tôi đành bãi bỏ dự định viết bài giới thiệu từng người. Sự phổ biến nguyên văn bản trả lời có thể gây khó khăn cho độc giả khi muốn đạt tới một cái nhìn tổng quát về mỗi văn thi sĩ, nhưng chúng tôi nghĩ cũng có ưu điểm là cái nhìn của độc giả sẽ không bị chi phối bởi cái nhìn của tòa soạn. Vì theo cách trình bày này, độc giả đã luôn luôn đứng ở thế trực diện đối thoại với các văn thi sĩ để tự tìm hiểu lấy. Nhưng chúng tôi cũng được biết rằng một số văn thi sĩ khác vì bị phỏng vấn bất ngờ và quá vội vã, đã hoàn toàn tin là tòa soạn sẽ làm cái việc sắp xếp lại những câu trả lời cho mạch lạc. Với các vị này, chúng tôi xin thành thực nhận lỗi, vì muốn giữ được sự thuần nhất về tính chất của một bài báo.

Ngoài ra vì không thể làm kịp bản kẽm của những hình nhận muốn, nên chúng tôi buộc lòng phải gác lại. Đây là một sơ sót ngoài hẳn ý muốn của tòa soạn. Chúng tôi mong quý vị và bạn đọc sẽ thông cảm và bỏ qua. Về phần kỹ thuật trình bày các bài phỏng vấn cũng có nhiều điểm không phù hợp với mong mỏi của tòa soạn và có thể không làm quý vị và bạn đọc hài lòng. Nhưng chắc quý vị và bạn đọc đã thừa hiểu về điều kiện ấn loát hiện nay mà lượng thứ cho.

NHÓM PHỎNG VIÊN ĐỜI

«35» TU SĨ LÀM THƠ TÌNH

LÃO TÔN sưu tập

Tu sĩ kiêm thi sĩ văn sĩ thi rất nhiều. Nhưng đi kiếm Tu sĩ, Ni cô, Linh mục làm thơ Trữ Tình kiểu «35» thì hơi khó. Lý do các vị ấy đều những bài thơ Tình nồng cháy thiên đốt người yêu như mèo đầu cứt. Để chờ vào lúc canh ta sưng phủ gió lạnh đầu hiu mới mang ra đọc âm độc vịnh để sướng một mình mà thôi.

Thi sĩ Phạm Thiên Thư tục danh Phạm kim Long pháp danh Thích Tuệ Hải. Năm nay được 30 tuổi đời và dăm tuổi đạo. Là bạn nối khố với tôi. Vùng vẫy mỗi đứa một phương trời. Sau vài năm xa cách lúc trở về mới biết ông bạn quý của mình nay đã là Sa di Thích Tuệ Hải và vừa được tấn phong Đại Đức.

Thượng tọa Thích minh Châu rất tán thưởng công đức và đã khen rằng: «Thầy Tuệ Hải can đảm làm việc phi thường khi cả gan TÌNH HOÁ các kinh Kim Cương và Lăng Nghiêm».

Một hôm trời nắng chang chang. Nhất định Thích Tuệ Hải năn nỉ tôi cho quá giang lên chùa Phổ Quang, ở Tân Sơn Nhất.

Đến nơi, Đại Đức Tuệ Hải leo lên gác chuông, rồi kéo tôi rúc vào bên trong quả chuông ngạt muốn hột hơi. Tuệ Hải Đại đức hi hục dùng áo cà sa đánh bóng chuông đồng. Dần dần trong quả chuông nổi lên mờ một bài thơ tình lai láng như sau:

«Ngày xưa anh đón em
«Trên gác chuông chùa nọ
«Bây giờ anh qua đó.
«Còn thấy chữ trong chuông.
«Anh khoác áo nâu sồng
«Em chân trời biển biệt
«Tên ai còn tha thiết
«Trong tiếng vọng chuông đưa
oOo

«Ngày xưa anh hẹn em
«Nơi gác chuông chùa nọ
«Con chim nào qua đó
«Còn để dấu chân chim
«Anh một mình gọi nhỏ
«Chim ơi! giờ đâu tìm.

Rồi, Thiên sư Tuệ Hải vay tôi 10\$ mua một thẻ hương, thần thờ là bước chân lãng tử ra viếng mộ người yêu. Nghi ngút khói hương trầm Tuệ Hải Thiên sư ngâm thơ vang cả một góc trời cho người yêu dưới huyết thẩm nghe.

Mãi đến lúc mặt trời lặn. Gió giới nghiêm của các yếu điểm quân sự (Nghĩa địa TSN nằm trong vòng đai yếu khu TSN và Tổng tham mưu). Chẳng dưng dưng, tôi đành lay động Thiên Sư báo động rằng: — Về gấp kẻo bị bắt nhốt vô bót cả lũ bây giờ.

Như lò so, Thiên sư nhảy lên xe Vespa vút Sài Gòn trực chỉ.

Ngồi đằng sau, ôm eo, Thiên sư làm râm đọc:

«Em làm trang tôn kính.
«Anh làm Thiên sư buồn.
«Dưới trăng ngồi tụng đọc
«Lòng gợn nhớ vương vương.

Nói vậy! Với 30 tuổi đời vài tuổi đạo mà Thích Tuệ Hải đã làm được bốn pho kinh:

— Kinh Hiền: 120.000 câu lục bát (dài gấp 40 lần Truyện Kiều)
— Kinh Thơ: 5000 bài ngũ ngôn
— Kinh Ngọc: 3000 bài ngũ ngôn
— Kinh Tâm: 20000 bài ngũ ngôn

Kinh Hiền, Thơ, Ngọc và Tâm là ý của bốn bộ Kinh cốt tủy của Phật Giáo.

Thế cho nên Thượng tọa Minh Châu và Trí Quang cùng Tuệ Hải vô

cùng và phân rằng bảo trợ lẫn tổng nay mai. Tín nữ nào muốn tròn quả phúc thì đóng góp vô gáp.

Tu sĩ thứ hai làm thơ tình nữa là Đại đức Thích chân Pháp tức dịch giả Nguyễn Hữu Hiệu có bài thơ như sau:

TỪ BIỆT

«Em đâu!
«Em của anh đâu!
«Anh thấy một vực thăm không thay thế.
«Khoảng trống trong tâm hồn em từ bỏ
oOo

«Anh biết anh phải đi.
«Đêm tối trong hồn anh chất chứa.
«Em không thể yêu.
«Người tình ấy với muôn lời chia cách.
oOo

«Trong thâm sâu
«Con thú kêu gào
«Xé xác anh đòi uống máu
«Nỗi cuồng bạo của lòng.
«Tuyệt vọng thâm sâu của hồn.
«Không nói hết.
oOo

«Em sẽ thấy anh của em mai sau
«Khuôn mặt anh, nước mắt của em
«Khuôn mặt anh của bóng tối đầy vì của cô đơn cuồng điên như bão
«Anh nghiêng rặng bầm chập vào em
«Mở to mắt nhìn em đi theo chồng
«Gió bão thổi mù hai con mắt mọi người
«Em!
«Anh chọn em làm một vì sao lẻ loi, bùng cháy lên rực rỡ và bùng hoàng trời đến vô cùng.
«Em đâu! Em của anh đâu!

THÍCH CHÂN PHÁP.

(1963)

(Kỷ niệm đêm xuất gia)

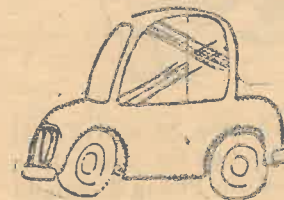
Năm nay, Nguyễn Hữu Hiệu được 26 tuổi đời, 7 tuổi đạo. Năm chàng 19 tuổi Thích chân Pháp có một mối tình nồng độ rất cao. Nhất định Chân Pháp phải thành công mối tình vĩ đại này.

Chàng yêu say đắm một Ma soeur. Yêu cuồng loạn, yêu phần nộ đắm say. Một giây, một phút xa cách Ma soeur là chịu không thấu. Dù chỉ yêu hình ảnh. Nhưng cuối cùng đã khiến Ma soeur này phải vào đồng tu kín để yên ổn tu hành. Còn Nguyễn hữu Hiệu xuống tóc đi tu đắm say tìm quên lãng ở Thiền viện. Em về với Chúa. Chàng đi theo Phật. Đó là nguyên lai bài thơ trên. Độc giả chỉ đọc hai câu đầu bài thơ trên cũng đủ rồi.

Được hỏi thêm trong các tác phẩm Đại Đức đã trước tác dịch thuật Đại đức khoải tác phẩm nào nhất. Rung rinh trong nếp áo cà sa tiêu thừa, Chân Pháp trả lời:

— Tôi khoái nhất quyển Alexis Zorba của Nikos Kazantzaki. Tiếng Việt dịch thoát ý là: «Con người chịu chơi».

Alexis Zorba và Nikos Kazantzaki là 2 nhân vật chính trong tác phẩm này.



Nikos Kazantzaki từng làm ông trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục, Bộ trưởng Xã hội, Giám đốc cơ quan U.N.E.S.C.O. Còn Zorba trái lại chỉ là một công nhân tầm thường, sống rất thực, đam đuổi đam mê với những lạc thú mà Thượng Đế đã ban cho loài người như ăn, ngủ, d. và la...

Từng là môn đệ của Bergson, Nietzsche, Đức Phật, Marx; cuối cùng Nikos Kozantzaki đã say tôn Zorba làm sư phụ. Vì Zorba đã dạy Kazantzaki cách sống. Sống thực cách làm tình. Cách yêu một người đàn bà. Cái thú của ngoại tình, của chìm gãi (khó nhứt chặt tre thứ nhì ve gái) v.v Kazantzaki đã thú nhận củ lần chỉ là một sách, chỉ biết sống cho người không biết sống mình nên đã suy tôn Zorba con người chịu chơi làm sư phụ.

Tóm lại Chân Pháp rất thích Zorba, con người chịu chơi lầy lầy.

Hiện nay Chân Pháp làm việc liên miên trên Thiền viện. Tiếp sức là vài hộp lave để hoàn thành hai

bộ: «Em về với Chúa và Sexus» của Henry Miller. Sexus tàn nhẫn hơn Sexy trên sân khấu nhiều. Cứ mỗi trang sách là một pha cụp lạp và suy tư về cái ấy của chị em ta. Với bút pháp của «con người chịu chơi» Nguyễn hữu Hiệu chắc chắn sẽ thêm phần mê ly hấp dẫn.

Nối tiếp Chân Pháp là Đại đức Thích Nguyên Tánh. Gần đây, dường như do sự quả báo mà cái «Nghiep» mà Đại đức phải gánh chịu. Nên đã có một phong trào hạ «uy tín» của Đại đức.

Cũng phải. Có lẽ cái uyên bác của Đại đức Nguyên Tánh mới chỉ bằng một góc Nikos Kazantzaki mà Đại đức lại không kiểm Alexis Zorba để thọ giáo. Con người chịu chơi Nguyễn hữu Hiệu Zorba VN. ở cạnh đó cần gì phải kiểm đầu xa.

Múa gậy vườn hoang, không tìm được người tri kỷ nên Nguyên Tánh mới làm một bài thơ Tình ghê gớm như sau:

«Tôi mưa ra máu đen
«Trên nền đêm Paris.
«Tôi giao cấu mặt trời
«Sinh ra mặt trăng
«Tôi thủ dâm Thượng đế
«Sinh ra loài người
«Cho què hương nằm nhà thương điên của trí nhớ.

«Mặt trời có thai
«Mặt trời có thai

Nói thì nói vậy, có sống bên cạnh Đại Đức mới biết đương sự rất đơn hậu dễ thương. Con người phẳng phất đầy tình thần Đồng phương trong khí huyết bẩm sinh.

Một hôm tình cờ Đại Đức ghé chơi nhà sẵn bữa ăn thịt chó thịt dê đủ cả. Mời anh em tụi tôi kéo ghế mời Đại Đức nhập tiệc. Khoải! Đại Đức nhập tiệc liền.

Ngoài vào bàn, Đại Đức Nguyễn Tánh phân trần rằng: — «Moi» vẫn thường dùng các món này, Moi không chấp nhất gì cả. Nói đến đây Đại Đức cởi phăng áo cà sa ra nhậu cho khoẻ. Như bị Đức Phật hành. Đại Đức ôm bụng ợ liên hồi, thần sắc biến đổi. Tiếc quá! tôi bị bệnh bao tử hành. Không ăn thịt được. Khiến chúng tôi mừng hú vía. Đành mời Đại Đức dùng cơm lạt vậy. Lão đầu, Đại Đức trả lời — «Nuốt

không nổi, làm ơn cho muối ớt». Tôi
tán 3 trai ớt và một muống muối
cùng đường Đại Đức. Có muối ớt,
Đại Đức Nguyên Tánh ăn một hơi
bốn chén cơm gạo Mỹ ngon lành.

Tâm tình trong suốt bữa ăn,
Chúng tôi mới thấy Phạm Công
Thiện là con người đáng thương và
rất phục thiện. Vì đã thú nhận rằng:
Nếu không may mắn tìm được Phật
giáo làm nơi nương tựa tâm hồn,
chắc chắn tôi đã trở thành một
kẻ khốn cùng hoặc một ma đầu, sở
khánh, quỷ sống. Mà chắc chắn nhất
tôi sẽ trở thành kẻ bất bình thường:
Điên.

Chính nhờ triết lý nhà Phật tôi
mới tìm được sự an ủi và thoải mái
trong tâm hồn. Nhờ vậy mà có bài
thơ rất đẹp như sau:

«Mười năm quá gió thổi đổi tây,
«Tôi long đong theo bóng chim
gầy

«Một sớm em về ru giấc ngủ.
«Bông trời bay trắng cả rừng
cây

«Gió thổi đổi rặng qua đồi tây
«Mưa hạ ly hương nước ngược
dòng

«Tôi đau trong tiếng gà sớ xác
«Một sớm mưa hồng mở cửa
dòng.

Để tạm kết, xin kể Đạo Sĩ Bùi
Giáng, Ni cô Trí Hải với giai
thoại «Lôn Tiễn»

Thị sĩ Bùi Giáng vô cùng vĩ đại.
Cả nước ai cũng biết. Thị sĩ về tá
túc tại Viện Đại học được ba ngày
thì bỏ đi. Viện có ăn chay chân tay
bùn rùn không viết đăng. Không
biết ở Vạn Hạnh 8 ngày Đạo sĩ Bùi
Giáng có bờm sơm gì với Ni cô Trí
Hải không. Nhưng thị sĩ bỏ đi thì
ni cô Trí Hải cũng rời Vạn Hạnh đi
Tu Tiên ở trên núi. Theo Đạo sĩ
Bùi Giáng bút ghi lại thì: «Tại các
vị sư tro g nội xá Đại học Vạn
Hạnh đã kể Ni cô Trí Hải để ra
Bùi Giáng chia nua. Ni cô bèn lên rừ
áo ra đi. Sự tình nông nổi ấy, Thích
minh Châu phải trách nhiệm một
phần lớn».

Rồi 1 hôm, từ nhà thương điên trở
về. Thấy Bùi Giáng «khốn khổ» quá
Phạm thiên Thư mang họ Bùi về
Việt Nam Quốc Tự nghĩ trưa và
chăm chú cho thi sỹ.

Đợi cho tình thần sáng khoái.

Chúng tôi mới hỏi: «Ni Cô
Trí Hải mới có 26 tuổi, Bùi Giáng
43, làm sao đẻ ra Bùi Giáng được.
Mà Bùi Giáng để lại thông điệp xác
nhận Ni Cô là mẹ hoai như các bài.

Mẫu thân Phùng Khánh.

Nay mai con chết giữa đường
Mẹ xin kể tục bồi thường cho
con

Kể từ núi cũng là non

Biển là nước mặn đương còn
sống xanh

oOo

Mẫu thân Phùng Khánh để mình
ra sao

Bổng dưng đao diên chào ly
biệt

Trút quần lên xứ Bạo tu tiên
Bỏ con ở lại ưu phiền

Sàigòn tịch mịch mẹ hiền xa xuôi.



Cần nói rõ thêm, Ni cô Trí Hải
tốt nghiệp Đại học Sư phạm dòng
Tôn thất, tục danh Phùng Khánh, du
học Mỹ vài năm, giám đốc thư viện
Vạn Hạnh.

Được hỏi cặn kẽ thêm tại sao
Bùi Giáng lại «xác nhận» như vậy.
Thì thị sĩ trả lời dứt khoát:

— Cái «lá đa» của ni cô
Phùng Khánh là «Lôn tiễn».

Chúng tôi đành chịu. Từ đó Bùi
Giáng sáng tác hàng chục bài thơ ca
tụng mẫu thân Phùng Khánh rất tr
là phiêu bổng phóng đãng. Và cuối
cùng Thị sĩ còn giải thích cặn kẽ
thêm như sau:

«Nếu tôi không nhận Phùng
Khánh là Mẹ, thì chẳng hóa ra tôi
là người Lào? người Cao miên?
Hoặc dân Âu Mỹ ư? Hướng nữa là
Phùng Khánh là mẹ loài người. Tôi
là con người. Vậy Phùng Khánh là
mẹ tôi. Nếu tôi không phải là con
của Phùng Khánh thì chẳng, hóa tôi
chẳng phải là con người. Chẳng ra
tôi là con vật. Vậy thì hiển nhiên
như thiên tài của tôi là do Liên Tôn
của Phùng Khánh để ra vậy. Há
phải đâu tôi bốc đồng mà gọi
bướng».

(Tiếp theo ĐỜI SỐNG)

Tôi hỏi lại: — «Thế là, sao anh
không tự tử?» Anh ta nói: «Tôi
còn ngần ngại, tôi sợ sự đau đớn
thê xác». Tôi đã hiểu rằng không
phải vì anh ta có một «vị trí» mà
anh ta đau khổ, cũng không phải
vì anh ta không có một «vị trí». Cái
khiến cho anh ta đau đớn, đó là sự
phá sản của những xã hội tân tiến
hiện đại. Sự nổi loạn của anh
ta không có tính cách ý thức hệ
hoặc tính cách chính trị, đó là một
cuộc nổi loạn có tính cách siêu hình.
Anh ta đau khổ vì một nỗi vô vọng
siêu hình, có thể hoặc chắc chắn là
qua trung gian xã hội, qua trung
gian văn đề «xã hội», những nỗi vô
vọng đó không phát xuất từ một sự
phân tích phê bình có tính cách ý
thức hệ, nó vượt quá trình độ ý
thức hệ.

L'EXPRESS: Ông vừa nói tới sự
phá sản của những xã hội tân tiến.
Những xã hội này bị phá sản vì
chúng tân tiến hay là, theo ông, mọi
xã hội đều phải bị phá sản?

IONESCO: K không có xã hội nào
tốt cả. Tất cả mọi xã hội dù có
tính chất cách mạng, hay không,
đều hỏng cả. Người ta có thể nói là
lịch sử đã chơi sỏ loài người. Lịch
sử đã làm những điều trái ngược,
hủy hoại những gì mà con người muốn
làm hoặc tự nhận là muốn làm.
Hoặc có thể là vì Lịch sử, những ý
đồ bí mật, những kẻ sáng lập các xã
hội đã bày tỏ những ý đồ thâm sâu,
vô thức nhưng có thực như vậy.
Đằng sau những lý tưởng cao quý
nhất và những ý đồ quảng đại nhất,
lại có một ý chí cường lực, một ác ý
hay một sự thêm khát hủy diệt.

Chính điều này giải thích tại sao
mọi xã hội đều hỏng.

Trong thực tế, các xã hội đều là
sự thực hiện những ác ý. Chính cái
bản năng tìm sự thống khoái trong
sự ngự trị (libido dominandi) đã
làm hỏng tất cả. Sau mỗi cuộc Cách
Mạng, một xã hội tàn bạo chuyên
ché tại được tái lập, tệ hại hơn
xã hội trước: Chúng ta phải
gạt bỏ huyền thoại Cách mạng đó.
Ta phải tự hỏi là mọi hành động,
mọi «chính trị» có đều độc hại hay
không, hình như hành động, hay
chánh trị, chỉ có thể dùng để duy
trì mãi mãi tội ác, để đem lại một
sức lực mới, một hình thức mới



NHỮNG CON TÊ GIÁC PHE TẢ, PHE HỮU

IS: Nhà văn quốc tế Eugène Ionesco nổi tiếng về những kịch phẩm
mở cả một chân trời mới cho nghệ thuật kịch trường đương kim,
(những kịch phẩm của ông được diễn trên hơn 40 quốc gia tiên tiến)
đã trả lời một cuộc phỏng vấn của tuần báo L'Express trong số xuất
bản tháng 10-70. Sở dĩ Đời dịch đăng bài phỏng vấn này vì những
nhận định thâm thúy độc đáo của ông về mọi vấn đề đang làm bận
loạn nhân loại nhất là về những con tê giác cực tả, cực hữu, rất hợp
với trạng huống đất nước chúng ta, nhưng nhúc nhích con tê giác.

cho sự chuyển chế, để tái cấu tạo
nhà nước.

L'EXPRESS: Theo ông thì ngày
nay sự chuyển chế đang được thực
hành tại đâu?

IONESCO: Tôi đã nói rồi: tôi
rất yêu thích những người trẻ của
các nước Đông Âu vì họ đã giải trừ
được những ảo tưởng, những huyền
thoại của cả 2 phe. Còn tại đây
những kẻ khủng bố cho phép bạn
máng chữi đảng Ky Tô, máng chữi
các Giáo hoàng; họ cho phép bạn
làm những trò dơ bẩn trong giáo
đường, như tại Anh quốc chẳng
hạn; bạn cũng có thể lên tiếng
đả phá những vị Quốc Trưởng đã
chống lại Đức quốc xã. Nhưng, ở
đây, các bạn có thể viết trong sách
một cách dễ dàng, không ngại ngần
là Lénine là một ác quỷ vô liêm sỉ
không?

Vậy mà đó lại là điều mà nhiều
người trẻ tại Nga và Ba Lan thường
nói với nhau. Từ lâu rồi họ đã
giải trừ những huyền thoại về các
ông râu ria này, các nhà độc tài
chuyên chế này. Ở đây kia, các

nhà trí thức đều đồng ý với nhau.
Họ có tư tưởng tự do, họ cấp tiến,
chỉ có một sự chuyển chế, đó là sự
chuyển chế của nhà nước. Trong
khi đó thì phe đối lập lại thống
nhất. Còn ở đây, tôi đang chống
lại phe đối lập vì thực ra phe đối
lập đang nắm quyền trên bình
diện trí thức Với những sai lầm vĩ
đại và một vài đặc tính tốt, nhà
nước ở đây lại tự do, trong khi
đó thì phe đối lập trí thức lại chủ
trương, khủng bố. Hiện đang có
một thứ tả phải rất nguy hiểm đối
với nền tự do, nguy hiểm hơn chế
độ nhiều. Những thời kỳ có được
một nền dân chủ thực sự rất hiếm.
Và như một danh nhân đã nói, đó
là những thời kỳ được giảng phước
của Lịch sử. Như Raymond Aron,
tôi tin là sự kỹ nghệ hóa có thể
giải quyết được những vấn đề khó
khăn nhất, nhưng có điều là phải
đợi.

Cách mạng đã trở thành một
ám ảnh và có khi nó làm chúng
ta mất thì giờ vô ích.

L'EXPRESS: Tóm lại thì ông

ngồi ngại khuynh hướng cách mạng
của giới trẻ?

IONESCO: Giới trẻ, đó là những
chữ không có ý nghĩa gì cả. Không
phải cuộc nổi loạn nào của giới
trẻ cũng đều chính đáng hết.
Những người trẻ không phải là
một giống người riêng biệt. Điều cần
không phải là trẻ, nhưng là phải
thông minh, có văn hóa. Hồi tôi còn
là sinh viên tôi chỉ thấy ở nơi các
sinh viên khác một bộ óc quá khích
và một tư tưởng đơn giản. Bây giờ
thì sinh viên chống lại các ông bố,
ông cha, nhưng lại chạy theo những
ông nội, ông ngoại: Mao đã hơn
80 tuổi, và cả è kíp của ông ta cũng
đều già không kém. Marx, với chòm
râu bạc trắng, đúng là một ông nội.
Người ta có cảm tưởng là cuộc nổi
dậy của giới trẻ hiện nay chính là
cuộc nổi dậy của thế hệ ông chống
lại thế hệ cha chú. Tất cả đều là
những ý thức hệ cũ rỗi. Trong cuộc
nổi dậy chống đối tại Sorbonne, có
một cụ già nhỏ người, rất nhỏ
người, đã đi tới và nhỏ nhẹ nói:
«Các con, hãy xuống đường đi.»
Đó là một ông nội già, anh chàng
phiến loạn già lão của năm 1890,
nay ông ta lại trở về đây.

L'EXPRESS: Thế còn trường
hợp của ông, một tác giả «tiền
phong» ngồi tại Hàn Lâm Viện
Pháp

IONESCO : Chính tôi chứ không phải những nhân vật của tôi đang ngồi tại Hàn Lâm Viện Pháp. Ít nhất thì cũng phải đợi xem rồi đây tôi có viết nhưng tác phẩm có tính chất Hàn Lâm hay không. Tại Pháp, người ta luôn luôn sợ những định chế. Hàn Lâm Viện đâu phải là một ác thần Moloch. Viện này cũng đâu có làm cho người khô cứng ra đâu. Hàn Lâm Viện bao gồm những người sống. Hàn Lâm Viện có đặc tính như thế nào là tùy thuộc ý đồ của những người hợp thành nó.

Tổng những nước mà người ta gọi là cách mạng có đầy đủ những viện Hàn lâm, mà những huy chương ban thưởng cho các nghệ sĩ xứng đáng của nhân dân cũng chẳng thiếu. Chính trong những nước này các viện Hàn lâm mới báo thù, tại đó những ông Hàn

không được bầu lên mà lại được bổ nhiệm bởi những người báo thù, những người không chấp nhận tự do của tâm trí và tự do của văn hóa.

Tại Pháp, hội viên Viện Hàn Lâm không bị buộc phải qui phục 1 uy quyền nào; một hội viên Hàn Lâm Viện vẫn có thể chỉ trích xã hội của nước mình. Các hội viên Hàn Lâm Viện Pháp vẫn có thể ngưỡng mộ những Pasternak, những Solzhenitsyn, những Sinavski, những Daniel. Không một viên chức nào của chính phủ, không một vị đồng viện nào có thể buộc tôi phải làm bất cứ điều gì, kể cả việc mặc « bộ áo lục » cũng như việc đề thêm câu « nước Viện Hàn Lâm Pháp » dưới tên mình. Tôi chỉ phải đọc 1 bài diễn văn đề cập tới vị tiền nhiệm của tôi là Jean Paulhan, một người có tư tưởng vô chính phủ và phản loạn. Nhưng cũng có những hội viên không bao giờ đọc diễn văn ca. Có những ông Hàn phe tả, những ông Hàn phe hữu, những ông Hàn đứng giữa, hoặc chẳng ta, chẳng hừ cũng chẳng ở giữa. Ma tại sao tôi lại vào Hàn lâm Viện? Chỉ vì tôi có ý định đề dưới chữ ký câu « nước Hàn Lâm Viện » mỗi khi cần ký vào những tuyên ngôn. Như vậy có vẻ nặng ký hơn đề bao vệ những gì tốt, đúng.

L'EXPRESS : Cách đây hai năm, người ta đã trách cứ ông nhiều vì đã so sánh Che Guevara với một tên giết người.

IONESCO : Đúng vậy, nhưng tôi đã nói điều này với một ý đặc biệt. Tôi đã thấy có sự giống nhau giữa Che và Codreanu, lẫn tu Vệ Binh Sát. Codreanu trẻ và đẹp. Trong những năm 1930 — 1935, cả một con ngựa trắng, hân di kh p uoi, trong vùng đông què Lỗ, cũng như tại các thành phố : đề thực đây mọi người giết người, và chính nan cũng giết người. Sau đó thì han lại bị binh sĩ của vua Caron giết chết. Tôi đã được thấy một tấm hình của Che Guevara, đang cầm súng trong tay, và tôi đã hiểu là trước tiên, người ta yêu Che Guevara vì hân là hình ảnh một người cầm súng và Che đã được yêu mến phần lớn là vì hình ảnh này. Và tôi nghĩ là cuối cùng thì Che Guevara, cũng như Codreanu, đã tóm tắt, biểu trưng cho hai

khuyh hướng bạo dục và khuyh hướng khổ dục (sadisme và masochisme). Còn gì may mắn hơn khi ta qui tụ được trong một người cả Kê-giết, thiên thần Diệt hoại, và Kê-bị-giết! Mọi khuyh hướng thâm mật nhất của chúng ta như vậy đều được thỏa mãn. Quả đó là hình ảnh của một anh hùng hoàn hảo.

L'EXPRESS : Orson Welles, một người ngưỡng mộ kịch nghệ của ông đã có vẻ lo ngại là một ngày kia thái độ từ khước cam kết nhập cuộc của ông sẽ khiến cho ông bỏ rơi « con tàu đang đắm »...

IONESCO : Con tàu nào? Con tàu đã đắm đâu. Chao là nó sẽ không đắm. Tôi không tin ở Cách Mạng. Nhưng cuộc cách mạng xảy ra chỉ để lại lập sự đàn áp. Hay nhìn quanh quý vị xem : ác cuộc cách mạng đã trở thành cái gì. Trong vòng mười năm nữa, nếu mọi sự không được dàn xếp thì chúng ta có thể phải chịu đựng những che đậy độc đoán, đang như sự đoán của Orweil. Cái có thể cứu vớt chúng ta là ca nhữn chủ nghĩa, tôi muốn nói là điều quan trọng nhất là phải thấy những khác biệt giữa mọi người chứ không phải những cái giống nhau giữa họ. Sự nhận thức cái tôi phải đi qua sự nhìn nhận sự hiện hữu của kẻ khác như một nhân vị, như lời của Mounier. Như vậy thì người ta có thể kháng cự lại sự lây truyền. Nhưng người ta cũng có thể gia nhập một chủ trương nào đó. Cái gia nhập chứ không nhập cuộc có cam kết. Giờ đây con người không cần phải ký những khe ước mãn kiếp nữa và nó có thể tự do thay đổi quan điểm.

L'EXPRESS : Ông có nghĩ là ông đã đóng một vai trò quan trọng trong tiến trình của nền kịch nghệ mới không?

IONESCO : Để làm lay chuyển nền kịch nghệ trong khoảng từ 1930, tới 1960, chúng tôi chỉ có được vài người. Chúng tôi không hề phá hủy nền kịch nghệ « Đại Lộ ».

Hơn nữa, chúng tôi không muốn làm việc đó. Chúng tôi tin ở sự sống chung giữa nhiều hình thức.

Đối với tôi Cách Mạng nằm trong lãnh vực ngôn ngữ. Nhưng chúng tôi đã khởi xướng một nền kịch nghệ mới, và nền kịch nghệ này, từ những năm 1930,

đã đi theo hướng của chúng tôi. Thời kỳ học theo Brecht không còn nữa. Hiện giờ nền kịch nghệ Pháp bắt đầu quay trở lại.

Kịch nghệ mới cũng xuất hiện ở nhiều nơi trên thế giới nhưng những phong trào này còn hỗn độn, mù mịt lắm.

Như tôi vừa có nói, trước kia thì những biểu thức nghệ thuật khác đã kéo kịch nghệ đi theo nó. Nhưng bây giờ, tôi có cảm tưởng là một sự rối phi thường đang xảy ra trong kịch nghệ, và rồi chính kịch nghệ tiền vệ sẽ kéo những hình thức diễn đạt khác đi theo sau. Tôi tin là người ta đang chuyển hướng về phía 1 nền kịch nghệ huyền ảo, một nền kịch nghệ nhằm đập mạnh vào khán giả. Và trong vài năm nữa, người ta sẽ chỉ còn trình diễn loại kịch này. Đây là một khuyh hướng lý thú nhưng khá nguy hiểm. Lý thú ở chỗ nền kịch nghệ đi không có tính cách bắt buộc độc đoán. Riêng tôi, thì tôi cảm thấy không hợp với trào lưu này lắm. Tôi đi xem kịch... không phải để bị đập mạnh vào giác quan và tâm trí một cách tàn bạo; trước hết tôi đi xem kịch để được thấy những gì đang xảy ra và để cho trí óc được suy xét hoàn toàn tự do.

L'EXPRESS : Trong vở kịch sắp viết, ông sẽ chọn chủ đề nào?

IONESCO : Tôi lấy lại chủ đề của vở Macbeth, dựa theo lối diễn đạt kiểu Shakespeare của Jean Kott. Chính cái ý chí cường lực của Macbeth, cái libido domnandi, cái tham vọng của nhân vật đã khiến cho một người linh trung thành và đạo đức trở thành một ác quỷ. Đó là chủ đề về cái ác và quyền uy.

Người ta chỉ có thể chịu đựng được xã hội này khi nào những đam mê có tính chất chính trị bị hủy diệt. Xã hội nếu không được

tốt thì cũng được trung hòa, không xấu, khi nào chúng ta được cai trị bởi các máy điện tử, những máy điện tử phân phát của cải. Vì là, nói cho cùng, tất cả những nhà lãnh đạo, những kẻ muốn có và có được uy quyền đều bị bệnh tâm trí bất thường do ảnh hưởng của lòng kiêu ngạo, tính ích kỷ, sự ngờ vực. Còn máy móc thì trung lập, trung hòa, cho nên ta phải g a việc cai quản loài người cho máy móc.

HẾT

đầu tranh cho đôi

Một vai trò mới cho văn nghệ sĩ Miền Nam?

(TIẾP THEO TRANG 4)

Trong sinh hoạt báo chí miền Nam hiện nay, chúng ta thấy rõ những nhật báo, tạp chí do các nhóm văn nghệ sĩ chủ trương được trọng nề hơn những nhật báo hoặc tạp chí được điều khiển bởi những con buôn chữ nghĩa. Chính những người làm báo chí với mục đích thương mại, hay chính trị thuần túy cũng phải chấp nhận vai trò của văn nghệ và văn nghệ sĩ, đem cái ý thức văn nghệ chín chắn vào những mục tham luận, biên khảo, châm biếm, phẩm luận.

Một cái lợi thực tế thứ hai, tuy phụ thuộc nhưng vẫn quan trọng của sự kết hợp giữa văn nghệ và báo chí, là giúp cho người làm văn nghệ có những phương tiện sinh sống đầy đủ hơn, có những cơ hội phổ biến tác phẩm rộng rãi hơn. Sự kết hợp này đã biến đổi bộ mặt báo chí Miền Nam, nhất là các nhật báo. So với những nhật báo nhiều nơi trên thế giới, người ta có thể nói mà không hổ thẹn rằng nhật báo Miền Nam ngày nay tri thức, đứng đắn, và sâu sắc hơn ở nhiều nơi khác hẳn như không có một nhật báo nào tại Miền Nam mà không có những mục biên khảo, tham luận, bình luận, châm biếm. Trong lúc chúng ta lật một vài nhật báo ngoại quốc, chỉ thấy những mục tin tức, giai trí, quảng cáo.

Sự chuyển hướng này của nhật báo cho chúng ta thấy trước sớm muộn văn nghệ cũng sẽ đảm nhiệm vai trò hướng dẫn sinh hoạt chính trị và xã hội, nếu không dám nói

rằng hiện nay văn nghệ Miền Nam đã bắt đầu làm việc đó. Tuy nhiên, muốn cho văn nghệ Miền Nam kịp thời đảm nhiệm vai trò mới nhiều khó khăn này, những người làm văn nghệ, cũng như kẻ lãnh đạo chính trị và xã hội phải nỗ lực tạo những điều kiện sinh hoạt mới thích hợp hơn cho văn nghệ Miền Nam.

Một qui chế cho sinh hoạt văn nghệ

Dù còn nhiều khuyết điểm, qui chế báo chí Miền Nam cũng đã đem lại cho sinh hoạt báo chí và văn nghệ một vài cơ hội mới. Khuyết điểm lớn nhất của qui chế báo chí, là nó không đi đôi với một qui chế sinh hoạt văn nghệ qui định rõ ràng và dung dẫn những điều kiện làm việc và sinh hoạt của văn học nghệ thuật và người làm văn học nghệ thuật. Hai vấn đề quan trọng đối với văn nghệ cũng như báo chí, chưa hề được nêu lên : tác quyền và phổ biến tác phẩm. Khó khăn lớn nhất hiện nay của báo chí cũng như của văn nghệ là vấn đề phát hành tức là sự phổ biến rộng rãi, đầy đủ, mau chóng và ít tốn kém các tác phẩm văn nghệ báo chí.

Chúng ta hãy tạm chấp nhận qui chế báo chí, với tất cả những khuyết điểm của nó làm một chặng khởi hành cho sinh hoạt báo chí.

Nhưng để bổ khuyết đồng thời tạo điều kiện cho sinh hoạt văn nghệ, những người làm báo chí và văn

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM NAM KÝ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giồng họ. Cũng được k nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xỏ (VN). Dồi dào khí lực «nguyên khí tạo hốt vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Được liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực gốc tính. Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dung liệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phục sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quê (của) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phố Lam Cholon. Thuốc Cao 50%. Nước 35% sắp lên...

nghệ, cần phải đòi hỏi một qui chế cho sinh hoạt văn nghệ, trong đó qui định rõ ràng đường lối, hợp lý các chi tiết cần thiết của tác quyền và sự phổ biến, phát hành tác phẩm văn nghệ báo chí.

Tình trạng phát hành sách báo hiện nay nằm trong sự thao túng của một bọn con buôn vừa ích kỷ, hẹp hòi, vừa ngu xuẩn và tàn ác. Họ chỉ tính chuyện ăn huê hồng thật nhều trên một tác phẩm văn nghệ báo chí, mà không có một chút cố gắng nào để phổ biến rộng rãi tác phẩm đó. Sự cạnh tranh giữa những người làm báo chí, văn nghệ với nhau đưa đến một tệ trạng là thi đua tăng mức huê hồng cho các tổ chức phát hành, để được ưu đãi hơn các đồng nghiệp của mình. Thật ra chỉ hưởng nhiều nhất, còn các đại lý, các sếp sách báo, các nhà bán lẻ thì cũng chỉ được dành một mức huê hồng rất nhỏ, trong lúc chính những kẻ này, những nơi này mới thực có công khó nhọc phổ biến tác phẩm văn nghệ, báo chí đến dân chúng.

Khó khăn thứ hai đi kèm với tình trạng phát hành này, là nạn thuê mượn sách báo, và thủ phạm chính không ai khác hơn là các nhà tổ chức phát hành lớn nhỏ, còn tổng phạm chính là giới tiêu thụ các sản phẩm văn nghệ báo chí, tức là dân chúng. Có thể nói trên khắp thế giới, chỉ có miền Nam là có cái tệ trạng thuê mượn sách nặng nề nhất. Tại Sài-gòn đã có hàng trăm tiệm cho thuê mượn sách công khai. Một nhà xuất bản nhỏ đã kiếm kè được gần năm trăm tiệm cho thuê mượn sách. Mỗi tác phẩm, nhất là loại kiếm hiệp và tiểu thuyết có thể bán cho các tiệm cho thuê mượn sách từ 1 đến vài bộ, và nếu tính mỗi cuốn được 20 độc giả thuê đọc thì đã có gần 10.000 độc giả tại Saigon. Nếu chỉ hy vọng trong số 10.000 độc giả thuê mượn sách để đọc được, 1/5 có thể mua nếu không có thuê mượn, thì một tác phẩm có thể bán được ở Saigon vài ngàn cuốn, trong lúc vì nạn thuê mượn, chỉ có thể bán vài trăm. Báo chí cũng không thoát nạn thuê mượn, và điều này tất cả những người làm báo đều biết và than van nhưng chẳng có cách gì ngăn chặn.

Chính quyền có trách nhiệm ngăn chặn nạn thuê mượn các tác phẩm văn nghệ báo chí, bằng những biện pháp hành chánh và pháp luật. Nhưng cái việc làm mà chính quyền có thể làm được, và có trách nhiệm làm để tạo những điều kiện thuận tiện cho sự phát triển sinh hoạt văn nghệ báo chí, là giáo dục dân chúng biết tự trọng, coi việc thuê mượn sách báo như một hành động tồi tệ, nhục nhã, xấu xa. Một việc làm khác mà chính quyền có khả năng và trách nhiệm, là hạ giá, hay ít ra giữ vững giá các loại nguyên liệu và phương tiện ấn loát xuất bản, để hạ giá và giữ vững giá các sản phẩm văn nghệ báo chí.

Chính quyền chẳng những không hề cố gắng giúp đỡ cho sinh hoạt văn nghệ báo chí phát triển, mà còn gây thêm nhiều khó khăn lớn lao, bằng chế độ kiểm duyệt, tịch thu, đóng cửa, áp lực, tăng giá các nguyên liệu và phương tiện ấn loát, xuất bản. Việc tăng giá giấy in báo là một hành động điển hình của chính quyền, trong hàng loạt những hành động nhằm gây khó khăn cho văn nghệ báo chí.



Nguyên nhân của sự bạc đãi, thờ ơ, coi khinh của chính quyền đối với văn nghệ báo chí, là sự nghi kỵ và mặc cảm của những người lãnh đạo chính quyền đối với văn nghệ báo chí. Sự nghi kỵ và mặc cảm này đôi lúc còn hiện rõ hơn trong việc bắt những người làm văn nghệ báo chí đi lính, và xử dụng họ ở những cơ quan không đúng khả năng chuyên môn. Rất may, tuy chính quyền và quân đội không có một chính sách hợp lý và rõ rệt nào để đãi ngộ và xử dụng người làm văn nghệ báo chí, nhưng một số nhân vật chính quyền và quân đội ý thức được tầm quan trọng của văn nghệ báo chí, đã biết đãi ngộ và xử dụng người làm Văn nghệ báo chí tương đối đúng chỗ. Nhờ đó, một phần quan

trọng những người làm văn nghệ báo chí trong quân đội có thể tiếp tục công việc chuyên môn và trường của họ.

Vậy trong qui chế cho sinh hoạt văn nghệ, thiết tưởng cần phải qui định thêm việc đãi ngộ và xử dụng người làm văn nghệ trong quân đội, ở trường hợp những người đó được gọi về lính.

Vai trò mới của văn nghệ : nhữn chứng hay dẫn đường ?

Mặc dù sinh hoạt văn nghệ báo chí Miền Nam chưa có những điều kiện thuận tiện đầy đủ để phát triển, người làm văn nghệ Miền Nam đã cố gắng để giữ một vai trò dẫn đường và hữu ích. Dù người ta muốn phê phán văn nghệ báo chí và người làm văn nghệ báo chí như thế nào, thì cũng không ai có thể gán cho văn nghệ báo chí và người làm văn nghệ báo chí những tội lỗi gì quá lớn lao, xấu xa. Văn nghệ báo chí và người làm văn nghệ báo chí không có trách nhiệm gì trong việc gây chiến tranh, cũng không có khả năng làm dân chúng đói khổ, loạn lạc, chậm tiến.

Trái lại, phần lớn người làm văn nghệ báo chí đã cố gắng phản ánh thực trạng xã hội, phê bình chỉ trích những tệ đoan xã hội, và đòi hỏi những cải tiến cần thiết. Trong tình trạng băng hoại của xã hội Miền Nam, riêng ngành văn nghệ báo chí đã nhiều lần nỗ lực gìn giữ những truyền thống tốt đẹp còn sót lại. Những cái bị lên án là văn nghệ suy đồi, chủ bại, nếu được hiểu cách khác thì chỉ là những dấu hiệu báo nguy, những đòi hỏi sửa sai, những tiếng chuông cảnh cáo, và cùng lắm cũng chỉ phản ánh một thực trạng xã hội sẵn có, mà không phải là tạo ra tình trạng xã hội sẵn có, mà không phải là tạo ra tình trạng đó.

Trong chiều hướng mới của văn nghệ báo chí hiện nay, chúng ta thấy rõ ràng người làm văn nghệ báo chí cố gắng hết sức để đề nghị một lối thoát, hay ít ra thúc đẩy và đòi hỏi sự tìm kiếm một lối thoát cho đại nạn của dân tộc. Chúng ta cũng thấy rõ trước khi các chế độ chính trị thực hiện một cải cách nào, thì văn nghệ báo chí đã hơn một lần đề nghị những cải cách đó, một cách khá rõ ràng, đầy đủ. Cả những

danh từ, khẩu hiệu mà các chế độ chính trị xử dụng để đặt tên cho các hành động cải cách của chúng cũng đã được chính người làm văn nghệ báo chí nêu lên trước rất lâu.

Năm 1967, báo Sống đã đặt vấn đề cách mạng xã hội, chia ruộng cho nông dân, chia nhà cho thị dân, đãi ngộ quân công, thương phế binh xứng đáng. Người Cây Có Ruộng, Luật Thương Phế Binh 1970, và dự luật cấp nhà cho thị dân gọi là dự luật thổ cư, thì chỉ mới được thai nghén tại quốc hội.

Thời thì hãy cho rằng nhờ những trông hợp ngẫu nhiên mà những hành động chính trị đã đáp ứng phần nào những đòi hỏi văn nghệ báo chí. Dù thế thì báo chí cũng đã có công nhắc nhở người lãnh đạo phải làm những việc cần thiết và hữu ích. Ngày nay ngoài những đòi hỏi cải thiện xã hội, chúng ta thấy rõ văn nghệ báo chí có chiều hướng đòi hỏi một giải pháp hòa bình đúng đắn. Bây giờ những người lãnh đạo chánh trị miền Nam tìm cách kết tội văn nghệ báo chí, nhưng rồi có lúc họ sẽ phải hiểu rằng báo chí và văn nghệ đã làm công việc chuẩn bị tinh thần cho 1 giải pháp hòa bình, lưu ý người lãnh đạo

chuyển hướng các hoạt động để tiếp nhận hòa bình, và nếu sau này hòa bình được ban bố với những điều kiện thiệt thòi cho miền Nam thì kẻ đắc tội chỉ có thể là những người lãnh đạo đã không biết chuẩn bị khi được báo động.

Cái may và cái rủi của người làm văn nghệ báo chí Miền Nam là không được hay đúng hơn, không bị trọng dụng. Nhờ đó người làm văn nghệ báo chí vẫn còn lại nhiều tự do để hoạt động theo ý thức của mình, mà không bị nhốt vào một hệ thống văn nghệ chỉ huy, không bị biến thành những nô dịch văn nghệ. Chúng ta không than phiền vì bị chế độ chính trị Miền Nam bạc đãi, coi thường, bỏ rơi, trái lại chúng ta nên mừng vì có thể đứng ngoài và trên những hoạt động chính trị nhất thời, để nhìn ngó, phê phán, và từ đó, may ra cảnh cáo và hướng dẫn sinh hoạt chính trị và xã hội này. Ưu điểm lớn nhất của văn nghệ Miền Nam cũng nằm trong sự tự do đó. Nhờ có khả năng khám phá, sáng tạo của văn nghệ Miền Nam vẫn còn trình nguyên, và sẵn sàng dẫn thân vào một sứ mệnh mới : sứ mệnh đề nghị một lối thoát cho Miền Nam.

Đĩ nhiên văn nghệ báo chí và người làm văn nghệ báo chí sẽ

chẳng thu được lợi lộc gì cả. Những điều được nói ra, viết ra từ văn nghệ báo chí, thuộc mọi người, và khi biến thành hành động thì người hành động khỏi chịu cái mặc cảm theo đuổi, và có thể hãnh diện coi đó như sáng kiến riêng của họ.

Như thế, vai trò của văn nghệ báo chí lại càng hữu ích, cần thiết và quan trọng hơn : vai trò gieo vãi những hạt giống tư tưởng, vai trò giáo dục những người hành động, vai trò chuẩn bị không khí cho những đổi mới.

Người làm văn nghệ miền Nam con được thông thả chính là nhờ những người lãnh đạo chính trị miền Nam chưa mấy lúc đủ thông minh để hiểu rằng, những việc làm của họ đã được tru liệu, tiên đoán và hướng dẫn từ trước, do đó họ không quá cay cú và thù ghét văn nghệ. Nếu người làm chính trị mà đủ thông minh, thì tất cả văn nghệ sĩ không thoát khỏi số kiếp đày đọa học trò đời Tần thủy Hoàng. Cho nên người làm văn nghệ miền Nam chẳng nên cầu mong được trọng dụng, mà chỉ mong được sống và sống thông thả như thế này để tiếp tục những công việc bạc bẽo của chúng ta.

Những hoa tiêu sau những phi vụ hiểm nghèo chiến đấu để bảo vệ tổ quốc không gian, đã ngồi lại viết về đời mình, người yêu, bạn hữu, những phút giây cam go kỳ thú...

MỜI ĐỌC :

Đường mây

Tập truyện của năm tác giả :

- ĐÀO VŨ ANH HÙNG
- KIÊM THÊM
- TRẦN VIỄN PHƯƠNG
- PHẠM HỒ
- LÊ VĂN TRƯỚC

KHÔNG GIAN xuất bản
phát hành trên toàn quốc

ĐÃ CÓ BÁN VÀ BẠN NÊN MUA NGAY

Yêu nhau bằng mồm

Tiểu thuyết tình nhất của

Hoàng Hải Thủy

Cuốn tiểu thuyết thứ nhất được tặng riêng một nữ ca sĩ.

Nữ danh ca VN nào được vinh hạnh tặng tiểu thuyết ?? Bạn hãy tìm đọc :

Yêu nhau bằng mồm

để xem cuốn truyện này có những gì lạ ?

CHIÊU DƯƠNG ấn hành,

200 trang, trình bày trang nhã

Khó quá

Có lẽ tôi không bao giờ nuôi mộng trở thành một nhà văn dù hiện nay tôi đang ôm mộng trở thành một nhà báo chuyên nghiệp. Tại sao? Vì tôi sợ các ông, các bà văn sĩ ở VN lắm. Cảm tưởng này đã bắt chợt hiện lên khi tôi — lần đầu tiên — hăm hở tìm đến các nhà văn để đi một đường phỏng vấn theo lệnh của tòa báo. Ông Mai Thảo, người mà tôi hơi nhỏ rở kinh phục đã làm tôi thất vọng. Ông khó quá! Ông hèn tôi tới ba lần. Cả ba lần tôi đều đứng hèn. Nhưng rồi lần cuối cùng ông thân nhiên trả lời tôi bằng một câu rất dài bởi: thôi anh cứ về đi, để tôi trả lời sau rồi cho người mang tới tòa báo Đồi cũng được. Dĩ nhiên ngay lúc đó tôi hiểu liền đây chỉ là một từ chối khéo. Tôi đứng thẹn mặt tự hỏi: tại sao mình đã cất công tới ba lần như vậy mà ông Mai Thảo, nhà văn có những tác phẩm chứa đầy những lời lẽ ông ả và chau truốt nhất VN lại nỡ... khó khăn, với tôi như vậy. Tôi còn nhớ rằng khi gặp ông lần đầu, tôi đã giữ rất đúng lễ kẻ hậu sinh khi phải xin yết kiến các bậc tiền bối. Bây giờ ông đã không thêm đóng vai bậc tiền bối, bởi thế tôi đành ra về, hơi ân hận vì đã thiếu mất tài liệu về một nhà văn hồi xưa đã làm tôi rất tâm phục.

Lúc chào ông ra về, tự dưng tôi bực tức khác thường khi nghe ông thốt một câu an ủi: Thôi để tôi gọi điện thoại cho ông Chu Tử hay ông Uyên Thao nói rằng anh đã tới đây nhưng vì tôi không thích được phỏng vấn đêm cho anh nhé.

Hơi bốt nản

Sự thất bại lần đầu tiên này làm cho tôi chùn chân và bất buộc phải suy nghĩ. Tôi nhớ tới những lời chê của Mai Thảo khi ông bóc lá thư mà tòa báo Đồi gửi tôi phỏng vấn: «Ai soạn mấy câu hỏi gì mà kỳ quá». Tôi đọc kỹ lại những câu hỏi mà tòa soạn đưa xem có gì gây khó chịu không? Nhưng không thấy khó chịu gì cả trừ một vài chi tiết hơi có vẻ đời tư một tí. Như câu: Lợi tức hàng tháng bao nhiêu? (các nhà văn thường sợ trả lời câu này). Thích đánh bạc không? Đã thất tình lần



Tôi đi phỏng vấn các nhà văn

Tập ghi của
HÀ TÚC ĐẠO

nào chưa. Tôi thấy những câu hỏi này đối với những ông bà văn sĩ nào có chút máu tếu trong người chắc sẽ nảy ra nhiều câu trả lời rất hay. Nhưng còn đối với những ông khó tính như Mai Thảo chắc là sẽ rất khó chịu.

Rút kinh nghiệm lần đầu tiên những lần sau tôi đã đổi chiến thuật phỏng vấn: đối với những nhà văn dễ tính và có óc khôi hài tôi đưa luôn giấy ghi câu hỏi sẵn. Ai mà tôi đã nghe phong phanh hoặc biết chắc là khó tính, tôi sẽ tự đặt câu hỏi rồi từ từ lái đường sự vào nội dung tòa báo muốn hỏi.

Nhà văn Bình Nguyên Lộc là người đầu tiên được tôi phỏng vấn bằng miệng và có kết quả... khả quan. Suốt 15 phút gặp tại nhà riêng, một căn nhà cổ như con người của tác giả, tôi đã được ông Bình Nguyên Lộc vui vẻ cho biết hết mọi chi tiết mà tòa soạn cần. Dĩ nhiên đã có một câu tôi không dám mạnh miệng hỏi ông như câu: «Đã thất tình lần nào chưa»

Ài lại hỏi một nhà văn gần 60 tuổi câu đó bao giờ. Nhờ ông lại tưởng mình học quê ông thì mệt.

Thừa thắng xông lên

Sau nhà văn Bình Nguyên Lộc tôi tới nhà văn Viên Linh: cuộc phỏng vấn không có gì lạ vì anh Viên Linh vốn là «hàng xóm láng giềng» với tờ báo tôi cộng tác gần hai năm nay. Thừa thắng xông lên, tôi liền phỏng vấn thẳng một mạch hai nhà văn khác liền trong vòng một buổi chiều. Đó là nhà văn nữ Túy Hồng và đức phu quân Thanh Nam. Trong các cuộc phỏng vấn mà tôi đã thực hiện hình như chỉ có cuộc phỏng vấn này làm làm tôi thoải mái nhất. Nghĩa là được quyền ngồi chơi xơi nước và đùa nghịch với mấy cháu bé của chị Túy Hồng. Khi trao cho tôi tờ phỏng vấn anh Thanh Nam vẫn nụ cười dễ dãi đã thân mật nói với tôi: «Xin lỗi cậu nhé». Hồi trưa nhậu say quá nên giờ trả lời hơi đôi một tí trong lúc đó chị Túy Hồng đọc to lên vài câu trả lời để kiểm soát lại lần chót. Tôi bật cười khi nghe chị nói lên: «thối xấu của tôi là hay thù dai anh ạ».

Lạc vào bát trận đồ

Chỗ ở của chị Thụy Vũ coi bỏ vậy mà khó kiếm quá. Cảm địa của

của chị Túy Hồng đưa tôi loay hay giữa lòng một ngõ hẻm ở đường Lê văn Duyệt tôi gần 10 phút mới tìm ra; sau khi đã hỏi loanh quanh với ít nhất là 3 người trong hẻm. Đây đúng là một xóm nhà lá như chị Thụy Vũ sau đó đã nói đùa với tôi như vậy. Nhà chị Thụy Vũ mỗi bề chưa đầy bốn thước kẻ cả nhà bếp. Chỗ chị viết văn ở trên gác, tôi chưa trông thấy nhưng chắc là bề bộn lắm vì lúc chị xuống thang tôi thấy chị có vẻ hơi mệt nhọc vì sắp sửa sanh cháu đầu lòng. Sau 15 phút phỏng vấn tôi thấy tác giả «Lao Vào Lửa» từ ngôn ngữ cử chỉ đều có vẻ phảng phất giọng một vài nhân vật nữ trong các tác phẩm của chị: Phóng túng và hơi có vẻ ngổ ngáo. Nhưng hình như tôi đã mẫn cái vẻ ngổ ngáo đó. Chị Thụy Vũ gốc người miền Nam, có lẽ đêm này làm cho chị không có cái thâm trầm sâu sắc như của chị Túy Hồng người Huế, hoặc chị Trùng Dương người Bắc. Nhưng bù lại vẫn chị chưa đựng cả một sức sống, một lửa bốc hừng hực làm người đọc cảm thấy nóng mặt và gần gũi với các nhân vật của chị Thụy Vũ hơn là mấy tác giả kia. Dĩ nhiên, chị Thụy Vũ cũng giống các nhà văn khác ở tỉnh hơi kiêu. Nhà văn có quyền kiêu nếu có tác phẩm được người ta mẫn chuộng. Tôi nghĩ thế và chào tác giả của những MÈO ĐÊM, LAO VÀO LỬA để ra về sau khi không quên ôm theo món quà tinh thần đầu tiên khi đi phỏng vấn: cuốn KHUNG RÈN, cuốn truyện mới nhất và duy nhất còn sót lại trong phỏng vấn của chị Thụy Vũ với chữ ký của tác giả.

Trùng Dương hát cần sa

Có lẽ thuận buồm xuôi gió, nên những lần phỏng vấn sau của tôi đều trôi chảy, không ai nỡ từ chối mặc dù người nào cũng bắt chờ hơi lâu hoặc tôi phải lui tới hai, ba lượt. Sơn Nam, Dương Hùng Cường, Ngọc Linh, Trùng Dương, đều đã vui vẻ trả lời thẳng trên giấy ghi sẵn câu hỏi.

Không người nào trong các tác giả kể trên tỏ ra khó chịu vì câu hỏi của báo Đồi nêu ra. Đặc biệt nhất là Trùng Dương đã trả lời một câu hỏi mà tôi cho là vô cùng can đảm. Tác giả «Mưa không ướt đất» đã cho đọc giả Đồi hay cô đã từng hát cần sa. Khi đọc thấy câu trả lời này, tôi nhớ ông Tú Kếu ở tòa soạn đã kêu ầm lên với Uyên Thao: Vậy móa phải ghi lại là móa đã hát thuốc phiện mới được. Uyên Thao trả lời: thì tôi ghi ngay đi chứ còn chần chờ gì nữa.

Trong ba nhà văn nữ tôi đi phỏng vấn, hình như mỗi người đều là một thái cực. Chị Túy Hồng như hầy còn phảng phất những nét dịu dàng, khép nép của người đàn bà Huế mặc dù van chị viết mạnh như vũ bão. Chị Thụy Vũ thì «văn tức là người» nghĩa là chị phảng phất giống một vài nhân vật của chị. Còn Trùng Dương, cho tới bây giờ tôi vẫn chưa hiểu nhà văn nữ này vì một lý do tình cảm thâm kín nào đó hay vì bản tính khinh thế ngạo vật có sẵn nên tất cả mọi ngôn ngữ cử chỉ của chị đều có vẻ hơi lập dị, nhưng là một thứ lập dị tự nhiên không kiểu cách. Chị có thể bắt thuốc lá phi phèo

thở ra đằng mũi một cách rất tự nhiên không có vẻ gì ngượng ngập trước mặt một người lạ. Chị có thể cao hứng làm ngay một bài thơ trong một cuộc sống vui rồi yêu cầu bạn bè thay chị đứng lên ngâm. Đọc các tác phẩm của chị để so sánh nhân vật nữ trong đó và cuộc sống của chị ở ngoài đời người ta thấy hình như «mình với ta tuy hai mà một». Sống ngoài đời thế nào hình như chị cho nhân vật của chị trong tiểu thuyết chị viết cũng sống y như vậy.

Ồi tám hình!

Rất cả những nhà văn tôi đã gặp, hình như rất ít khi có sẵn ảnh để đăng báo như các ca sĩ. Anh Thanh Nam đã phải lấy tám hình của anh chụp ngày «tiểu đăng khoa» để đưa cho tôi. Chị Túy Hồng thì ngâm nghĩa mãi, cuối cùng đã đưa tôi tám hình chị bằng thẳng cu bé nhất và dặn nhớ chú thích như thế trong bài nhé! Anh Sơn Nam thì phóng khoáng đến độ xé luôn ảnh trong thẻ ký giả đưa tôi. Nhà văn Bình Nguyên Lộc thì lục cả nửa tủ mới ra một tám hình nhưng lại là hình màu nên tòa báo không thể xai được. Chị Thụy Vũ thì «cả nhà không còn tám ảnh nào cả, đưa tạm cho anh tám phim vậy». Dương Hùng Cường hứa đưa ảnh vào buổi chiều nếu không... nhậu say. Cuối cùng «Lão Dương» quả đã nhậu say. Có lẽ rút kinh nghiệm nhiều lần phỏng vấn này, nếu lần sau còn phỏng vấn lần nữa, chắc tôi sẽ xách máy hình mang theo để chụp kéo không chẳng có tác giả nào sẵn hình mang theo người đưa cho nhà báo cả. Mà tìm đến nhà các văn sĩ thì ời thôi tìm chim còn dễ hơn

MUA BÁN ■ SỬA CHỮA ■ BẢO TRÌ
kỹ nghệ : LẠNH - ĐIỆN
ĐÌNH CƯỜNG

203, TRƯƠNG MINH KÝ — GIA ĐỊNH

Điện Thoại : 40.940



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Đại úy quận trưởng mừng rỡ ra mặt, ông cúi thấp đầu :

— Cám ơn bà Tư lệnh.

Bà Tư lệnh đang cầm cái quạt, bà đập khẽ cái quạt vào vai Đại úy quận trưởng :

— Này anh quận tôi hỏi anh quận câu này nhé.

— Dạ, xin bà Tư lệnh cứ dạy.

— Anh quận đã làm cái cấp bậc Đại úy này được bao lâu rồi ?

— Dạ thưa cũng sáu bảy năm mang lon Đại úy rồi thưa bà Tư lệnh.

Bà Tư lệnh tỏ ra ngạc nhiên :

— Thiết vậy sao anh quận, vậy mà tôi không biết gì, nếu tôi biết như vậy thì tôi đâu có đề cho anh mang hoài cái lon này, với người làm việc miễn cần như anh cần phải được khuyến khích, nhất là anh quen với công việc hành chánh, cái «phòng xông» anh đáng lẽ phải làm tỉnh.

Bà Tư lệnh quay sang Thiếu tá tùy viên :

— Có phải vậy không anh Thiếu tá ?

Thiếu tá tùy viên vội vàng gật đầu :

— Dạ thưa phải bà Tư lệnh.

Đại úy quận trưởng mừng thầm, bà Tư lệnh

đã tỏ ý băn khoăn về chức vụ của ông, vậy là ông có đường, nhưng không biết bà Tư lệnh sẽ làm cách nào đưa ông ta tới tỉnh được. Bà Tư lệnh càng lúc càng tỏ ra băn khoăn :

— Nè anh quận, tôi hỏi thiết anh, anh có đủ sức để làm tỉnh trưởng không ?

— Thưa bà Tư lệnh, thiết tưởng nghề dạy nghề, tôi chắc rằng nếu tôi về làm tỉnh cũng như làm quận, vì mọi công chuyện cũng chỉ có vậy...

—Ừa chắc cũng chỉ có vậy...

Bà Tư lệnh đưa mắt nhìn ông Đại úy quận trưởng, bà im lặng một lát, bà tiếp tục nói :

— Anh là người làm việc ở đây lâu, vừa rồi anh lại có công trạng, báo chí khen tùm lum, thế nào ông Tư lệnh nhà tôi cũng nghĩ đến anh, và lại anh ở chức Đại úy cũng lâu rồi, tôi phải nhắc nhở ông nhà tôi mới được, bao giờ anh lên tá, chắc chắn anh sẽ về làm tỉnh trưởng...

Đại úy quận trưởng mừng rơn, ông lại cúi thấp đầu :

— Mọi việc em cũng nhờ bà Tư lệnh thương...

— Không, tôi biết anh mà, anh là một trong những người có công nhiều nhất, kỳ lễ quốc khánh này thế nào anh cũng được lên cấp và được ông Tư lệnh gán anh đứng bội tinh.

Bà Tư lệnh quay sang Thiếu tá tùy viên :

— Anh Thiếu tá, anh nhớ ghi vào cho tôi nhớ nhen, cái tỉnh tôi hay quên, Trung tướng Tư lệnh cũng vậy, và lại công chuyện ông nhiều quá, lắm khi tôi phải lo bớt cho ông, chẳng hạn như những vụ này là tôi phải thay mặt ông lo đó chứ. Thiết là tôi... À anh quận, chị ấy đâu ?

Đại úy quận trưởng nhanh nhẩu :

— Dạ thưa bà Tư lệnh, vợ tôi đang mắc làm cơm đề hôm nay được hân hạnh mời bà Tư lệnh ở lại dùng bữa cơm nghèo với chúng tôi. Lát nữa thế nào vợ tôi cũng ra đây hầu tiếp bà Tư lệnh.

— Anh chỉ vẽ chuyện, nhưng thôi không sao, tôi và phái đoàn sẽ ở lại đây ăn cơm với anh chị và nhân dân quận này một bữa gọi là lấy thảo, chiều nay tôi phải đi Sài Gòn... Có mấy bà Trưởng bà Bộ đợi tôi trên...

— Dạ, cám ơn bà Tư lệnh, thiết hân hạnh cho vợ chồng chúng tôi.

Trong khi đó một vị bô lão khăn đóng áo dài đeo kiếng lão đang run run đọc diễn văn ca tụng công đức bà Tư lệnh trên phóng thanh. Bà Tư lệnh chợt nhớ ra quay lại hỏi Đại úy quận trưởng :

— Ông già kia đang đọc cái gì vậy ?

— Thưa bà Tư lệnh, một đại diện phụ huynh học sinh đọc diễn văn chào mừng và cám ơn bà Tư lệnh.

Bà Tư lệnh hớn hờ :

— Có gì đâu anh quận, thiết dân chúng họ quá thương tôi chứ có gì đâu... Thôi anh nói họ lên, suốt từ sáng đến giờ tôi mệt quá.

Bà Tư lệnh lại giở quạt quạt phành phạch. À nó tì ngồi ghế sau vội vàng quạt cho bà Tư lệnh lia lịa, mấy bà phu nhân vườn khác cũng làm ra vẻ trịnh trọng, bà Tư lệnh quay sang hỏi mọi người :

— Các chị có thấy mệt không ?

Một bà phu nhân tóc bới cao như cái building vội vàng trả lời :

— Thưa bà Tư lệnh, chúng tôi được đi với bà Tư lệnh như vậy cũng là hân hạnh lắm cho chúng tôi rồi, chúng tôi đâu dám than mệt.

— Mấy chị cũng có tinh thần đó, còn tôi thì mệt quá. Chúng ta nghỉ trưa ở đây là vừa. Minh đàn bà con gái có lẽ vào bếp giúp đỡ chị quận làm đồ ăn là hay hơn hết.

Bà Tư lệnh nói vậy là có bà phu nhân hưởng ứng ngay :

— Dạ đúng, bà Tư lệnh nói như vậy là phải...

Bà Tư lệnh quay sang Đại úy quận trưởng :

— Thôi Đại úy, Đại úy nói ông già kia chấm dứt bài diễn văn đi, nghe như vậy đủ rồi.

Đại úy quận trưởng khó nghĩ, nhưng không lẽ ông không nghe lời bà Tư lệnh để bà buồn lòng thì khổ cho ông, mà ông nhieu vị bô lão đọc diễn văn ông càng chán, ông già đọc bằng một

giọng ề a như thầy pháp đọc sớ. Nhất là bài diễn văn còn dài quá. Đại úy quận trưởng bức tức đứng dậy, ông luồn ra sau khán đài danh dự, gặp một người lính nghĩa quân, mặt ông hăm hăm :

— Mày biết thằng cha trưởng chi thông tin đâu không ?

— Dạ thưa Đại úy, ông trưởng chi thông tin đứng phía đằng kia.

— Mày kêu lại đây cho tao.

Người lính len lỏi qua đám đông, một lát sau ông trưởng chi thông tin tới trước mặt Đại úy quận trưởng, ông ta chưa kịp mở miệng ra Đại úy quận trưởng đã gắt ngậu lên :

— Đù mẹ, thằng cha già kia đọc lâu quá vậy ?

— Thưa Đại úy bài diễn văn cũng sắp sửa hết.

— Chú lên nói với chả cám ơn rồi lĩnh đi, tại sao chú lại chọn thằng cha đó đọc diễn văn, bực thấy mẹ, bà Tư lệnh mà la tôi thì chú chết nghe.

— Dạ, thưa em lên nói ông ta chấm dứt bài diễn văn.

— Chú còn chờ gì nữa, thiết là bực mình...

Ông trưởng chi thông tin lại len qua đám đông, ông ta giả vờ lên diễn đàn sửa lại máy micro, ghé tai ông già nói nhỏ :

— Chấm dứt đi cha nội.

Ông già ngừng đọc ngẩn mặt ra, cãi ;

— Còn mà.

— Còn cũng chấm dứt, bỏ đọc lâu quá bố ơi. Cám ơn bà Tư lệnh rồi xuống đi ông nội.

Nhưng vị bô lão đầy một ngusi, ông ta không hiểu như vậy, đây là lần đầu tiên ông ta được cái hân hạnh đọc diễn văn, nội điều đó cũng đủ cho ông ta hãnh diện với con cái làng xóm láng giềng rồi. Cả quận này sẽ biết ông là người đọc nhất cử lên đây đọc diễn văn chào mừng bà Tư lệnh. Cái thằng cha này thiết là lão lếu, hân lại dấn qua mặt ông, nhưng ông đâu có chịu thua, ông phải đọc bằng hết bài diễn văn này, bài diễn văn mà ông đã mất công soạn suốt một đêm qua, tập dượt không biết bao nhiêu lần, sáng sớm ngày hôm nay ông đã khăn đóng áo dài, ông chờ đợi bà Tư lệnh mỗi cả cở, đến bây giờ ông mới có hân hạnh này. Ông ngưng ngang đầu được, ông nhất định phải giữ danh dự cho ông, cho toàn dân quận này. Ông phải tiếp tục đọc diễn văn. Và ông như không nghe thấy tiếng nói bên tai của thằng cha trưởng chi thông tin, ông tiếp tục đọc, vẫn bằng giọng ề a :

— Kính thưa Trung tướng Tư lệnh phu nhân... toàn dân quận Hoàn Hảo này sẽ đời đời nhớ ơn phu nhân... cái ơn đó ví như núi thái sơn... cái ơn đó mệnh mông... ư... ư... như biển cả... phàm... a... a... làm con người phải biết kẻ sau người trước... ai giúp đỡ cho ta... ta phải biết ơn... đó mới là con người quân tử... cô trung hiếu tiết nghĩa...

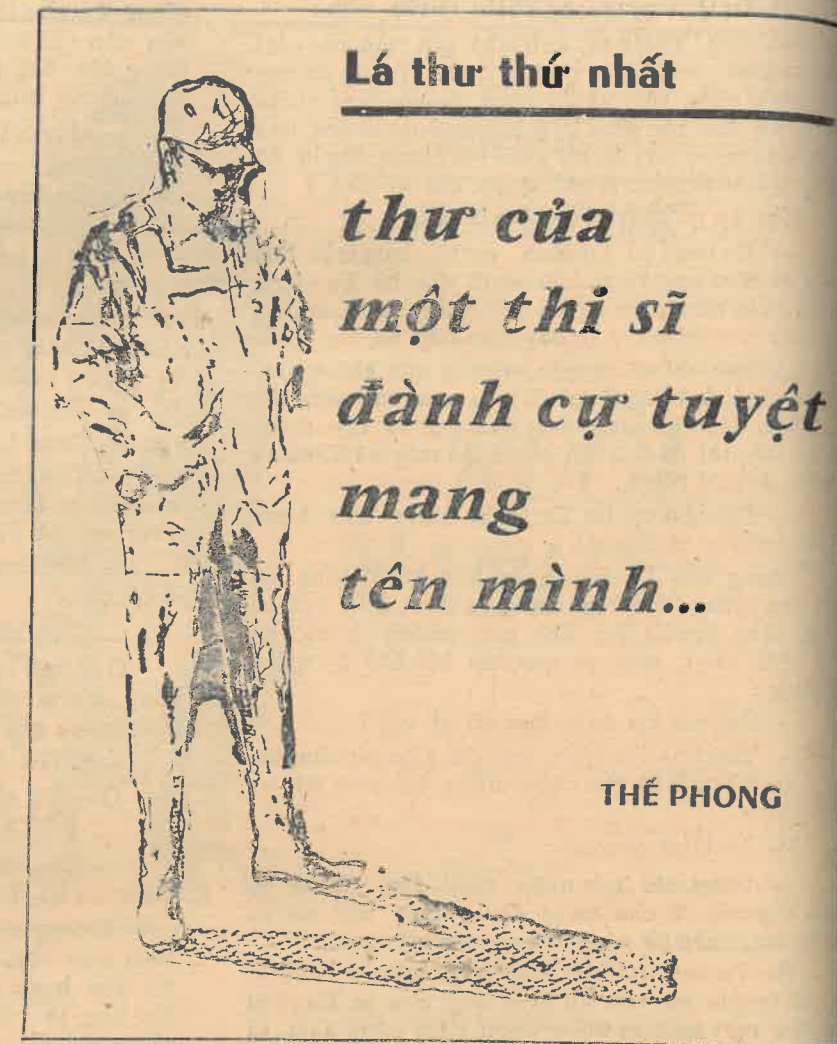
(CÒN NỮA)

Những ngày này của mười tám năm về trước, tôi là một nhà văn khởi sự, bằng những bài văn nhỏ đầu tiên đăng trên một tờ báo mang tên Tin Sáng, có trang phụ trương Học sinh và Thể thao, do Đỗ Trọng Quỳnh bút hiệu Hiền Nhân phụ trách.

Mười tám năm sau, hơn bốn chục tác phẩm đủ loại xuất bản, bằng tiếng nước mình, nước người đều có, tự nhiên tôi có ý định cự tuyệt mang bút hiệu của tôi. Một nhà giáo của Đại học Mã Lai, phụ trách về phân khoa Anh văn, giáo sư Lloyd Fernando đã liệt tôi và sư Lloyd Dương, Taufiq Ismail thì sĩ Nam Dương, Taufiq Ismail là có những trang tuyệt bút của Đông nam Á trong thi ca (1). Một giáo sư nữa, quốc tịch Pháp nhưng sinh trưởng ở Hanoi mà giới khoa bằng ngày nay không mấy ai là không biết, đó là M. Durand, cùng với bác sĩ Nguyễn trần Huân, trong một cuốn sách khác, «Introduction à la littérature Vietnamiennne», đã đề cập tới tôi trong nền văn chương của VN hôm nay (2). Một cuốn sách khác bằng Đức ngữ, tôi sẽ cho kiểm chứng lại, có nói tới tôi trong sinh hoạt văn nghệ hiện đại của Nam VN (3).

Cũng vẫn sau mười tám năm trôi cầm bút đó, cuốn nói về tôi, qua Nhà văn, Tác phẩm, Cuộc đời, một buổi Anh Chu Tử có ý mời tôi tiếp loạt tự-sự-kể, tương tự như Nhà văn, Tác phẩm, Cuộc đời.

Tôi có trả lời anh rằng đại để xin khất anh một lần khác, vì thưa anh, một cuốn kia, cũng đủ chúng phát triển hàng chục năm trở lên rồi! «Tất nhiên là tôi nói tới bọn ngụy văn thi sĩ, bọn trưởng giả, philistin, như danh từ của thi sĩ triết gia Nietzsche ám chỉ. Bọn chúng là bọn giả áo túi com, bọn nịnh trên nạt dưới đội lốt nhà văn, bọn cầm bút thích vỗ ngực mình là lương tâm nhân loại mà chưa hiểu chút gì về lương tâm con người của mình. Một bọn là người đi bằng hai chân nhưng bọn bọn chạy lùi, có số đo mạnh như xe bốn bánh, bọn phi cầm phi thú, viên mơ, đầu cơ đón gió, nó lệ bản thân hèn hạ của mình bằng món tiền đại trước như giá cao thấp mua đào, bán kép trong giới cái lương. Nhưng chúng không hề bao giờ quên vỗ



Lá thư thứ nhất

thư của
một thi sĩ
đành cự tuyệt
mang
tên mình...

THẾ PHONG

ngực mình là lương tâm trong sáng mình là đại diện cho sự chân chính trong văn chương Nam Việt Nam, luôn luôn muốn được mình làm đại diện quốc gia trong văn chương quốc tế.

Chúng không bao giờ hiểu và sẽ muốn đời chẳng bao giờ có bản chất để hiểu tại sao cái ghế cao quý của văn nhân thi sĩ, là soi sáng trong tối tăm của đồng loại, để làm một người bình thường chịu cảnh đau khổ chung của đồng loại, tự bản thân phải tự chống bệnh trưởng giả để khỏi sa lầy vào sự mua chuộc, bán đả lương tâm của người cầm bút chân chính. Chúng thích nhận tiền, chúng phung phí đồng tiền ngoại nhập, nhưng chúng lại không muốn nhận mình là tay sai văn hóa. Chúng cũng không có cái gương sáng như Nguyễn văn Vĩnh bỏ mình vì đồng

tiền, trong dịch vụ đào vàng ở Lào, mà từ chối một món tiền lớn do viên Toàn quyền đài thọ. Mặc dầu Nguyễn văn Vĩnh đã từng nhận tiền của Pháp để nuôi Nguyễn Nhược Pháp du học ở Tây. Một lần nhục nhã, nhưng một lần biết đem cái sĩ khí để từ chối tiền, rồi tự mình mua cái chết bi thảm ở Lào. Chúng cũng không hề được một giọt trong sáng thủy tinh của sự chống trưởng giả tự bản thân của Nietzsche soi sáng vào khối óc tăm tối của chúng.

Tôi đã im lặng trong khoảng năm năm trời, không hề nhắc đến chúng. Nhưng càng ngày chúng càng nhiều, càng đông, càng tác quái, trong vũng nhơ văn chương hiện đại của Nam Việt Nam.

Cuốn sách này sẽ là cái gạch nối của Nhà văn, Tác phẩm, Cuộc đời, nhưng thưa với bạn đọc nó sẽ khác cái lối viết ở cuốn trước.

Xin, tôi đem cái hân học của tuổi trẻ để nói lên sự nhậy nhầy của bọn văn chương trưởng giả, thì nay tôi nêu lên thái độ hành động bị đi, dưới một lăng kính tự thương xót, tất nhiên sẽ nhiều độ lượng hơn. Nó không có nghĩa là bêu xấu chúng, mà chỉ để góp vào kinh nghiệm cho kẻ đến sau, có ý hướng muốn cầm bút tranh đấu cho cuộc đời trong sáng hơn.

Nhưng tôi cũng xin thưa với bạn như tôi từng nói trong một cuốn sách:

«Eytouchenko còn đưa ra ý kiến, với ông, chỉ có tốt và xấu, ông đứng về phía công dân tốt tranh đấu cho xã hội hoàn vũ để số người tốt tăng mãi lên. Song chúng tôi quan niệm rằng, ba vạn năm nữa thì người xấu vẫn chưa hết, nói thế, không có nghĩa là chúng ta đành bỏ tay. Nhưng chúng ta phải biết thế mà vẫn tranh đấu. Những người xấu ít hơn độ xấu của thế hệ sau sẽ bị bọn người tốt tiêu diệt kháng đối...» (4).

Cuốn sách này sở dĩ có, còn là để cảm ơn những người bạn đã muốn tôi nói cho nghe về cuộc đời và nhà văn, nhà văn. Một nữ giáo sư, chị K.D. ở Dalat trong 1 buổi gặp gỡ mới đây, chẳng hạn. Một nữ sinh, cô Huyền Thoại, muốn được biết thêm về những gì nên học và những gì nên tránh trong văn chương mà cô tin rằng với «18 năm trôi nổi với văn chương, thiếu thốn vật chất lẫn tinh thần (có thể trừ hiện tại), không lẽ bác lại từ chối một đũa con văn nghệ đã đưa tôi dễ thu nhận lại từ bác những hiểu biết và kinh nghiệm hay sao?... Cô nhân đã dạy «biết mà không nói là bất nhân...» (5). Kể cũng hơi quá, tôi vẫn là một đứa trẻ như André Gide nói: «Je reste toujours un veuf enfant». Có bé Thoại ơi, nhưng tôi cảm ơn cô bé, vì cô bé là đối diện cho lương tâm tôi từ vài năm nay muốn chối bỏ cái mình đã thành. Nói như thi sĩ lưu đày, Saint John Perse: «Và đến giờ, ôi thi sĩ, đành cự tuyệt mang tên mình, cả nơi sinh trưởng và giọng giống». Chẳng lẽ tôi bây giờ là một thi nhân như người đang vất vưởng ở Luân Đôn (những năm xảy ra đại chiến thứ hai) ở trên chính quê hương tôi đang khói lửa hay sao?

Cũng còn phải cảm ơn thêm một người nữa, hiền nội, người đã chung với tôi sự đau đớn trong im lìm bấy lâu nay, mà chưa một lần nhìn thấy một khoảng sáng trong đám mây đen mù mịt.

Ngày này trước khi khởi sự, những giòng này, sáng hôm nay một viên chức văn hóa của Tòa Đại sứ Huế kỳ mời tôi tới văn phòng ông ở đường Lê quý Đôn. Ông mời tôi đến, trả lời về một dịch vụ văn hóa, tôi nhắc lại với ông trong một lá thư, tôi đã sẵn sàng sang Hoa Kỳ vào năm tới, để gặp gỡ các văn nhân thi sĩ Hoa Kỳ. Ông bạn này hỏi tôi trong trường hợp nào tôi biết giáo sư văn sĩ Paul Engel. Tôi trả lời ông ta, năm 1933, chủ tịch Asia Foundation là Leonard Overton mời tôi lại văn phòng ông ta. Vì theo ông là một agrorist đã diễn thuyết về vấn đề «cho tiền thi khó, kiểm tiền thi dễ» trước hội Lion Club, có trên bốn chục năm, ông chưa hiểu được tại sao lại có một người làm văn như tôi đã đối rông hai ngày rồi viết lại trong «The writer, the work, the life». Có thật như thế không? Tôi trả lời ông ta «Ông may mắn quá nên không thể hiểu. vì ông là công dân Huế Kỳ». Ông Overton khuyên tôi gửi sách bằng Anh ngữ cho giáo sư Engel và nên tham dự một khóa hội họp của các văn sĩ Huế Kỳ hàng năm ở Ohio.

Rồi năm 1968, giáo sư Đỗ Đình (nay đã chết) có viết cho tôi một lá thư mời tôi tới hội văn hóa Huế Kỳ ở Lê quý Đôn, ông có một dịch vụ văn hóa muốn gặp tôi. Tôi không tới, gửi thư cho anh Đàm xuân Cạn, người dịch sách Anh văn của tôi, lúc đó đang là giảng viên văn chương Việt Nam cho Trung Tâm Thính Thị Ngoại Ngữ Không Quân Úc (RAAF), đề hồi ý kiến anh. Anh cho tôi biết là đợi anh về, rồi cùng tới.

Năm 1969, tháng 10, tôi và anh Cạn tới gặp giáo sư Đình. Ông ra cho biết, cô Henlen E. Boko phụ trách về văn hóa Juspaio, có ý muốn mời tôi đi Huế kỳ dự hội thảo văn chương. Nhưng tôi nói tiếng Anh rất tồi, cô mong tôi theo học một khóa, rồi sẽ làm thủ tục. Hơn một năm trôi qua, đến nay, tiếng Anh của tôi cũng chưa lấy gì làm khá và cũng không đến nỗi tồi quá, như lời ông giám đốc văn hóa Hoa Kỳ nói về tôi, tôi vừa mừng vừa buồn.

Buồn là mình chưa đủ chữ để thảo luận với các văn sĩ Hoa Kỳ, mừng là mình có thể sẽ được «tới một nơi không mấy nghi kỵ, yên ổn để sáng tác và thâu thập túi khôn» như Boko nói với tôi hôm nào.

«Thư của một thi sĩ đành cự tuyệt tên mình» đã tới lúc là hành trang bên người: tôi trong lần đi xa hay ở lại nhà. Dầu sao đi nữa, thì nó vẫn tới với các bạn trong những lá thư tới.

Chào gặp gỡ
THẾ PHONG

(1) ... In looking for the best work by Southeast Asian writers, TENGGERA plays it quite literally by ear. The 1967 number was much enhanced by among much other excellent work, the tragic simplicity of Taufiq Ismail's poems. Readers of that issue will know how Taufiq's poems were fortunate again in discovering the English translation of a book of poems by the Vietnamese poet, Thế Phong. The selection we publish here is a moving reminder of the spiritual devastation and waste his country has undergone for twenty years without respite. We hope to publish more of Thế Phong's work in the near future... (TENGGERA, Vol 2 No1, 1968.)

(2) Introduction à la littérature Vietnamiennne. Collection Unesco. G.P. Maisonneuve et Larose, Paris 1969, page 216.

(3) Theo lời kể lại của giáo sư Lê thành Trị.

(4) Nhà văn tác phẩm cuộc đời, bản tái bản 1970, trang 260.

(5) Thư riêng đề 16-10-70, của Lê Châu Huyền Thoại.





LUÔNG CẢI VÀNG

truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

Cửu Bồng rời thị trấn Việt An vào khoảng bốn giờ chiều, đi về miền xuôi. Đi bộ chẳng bao lâu thì trời ngã tối. Cửu Bồng không hề sợ tối. Chín năm qua, đêm là ngày, mọi sinh hoạt đều diễn trong đêm. Chợ búa nhóm vào ban đêm. Đào đường phá cầu ban đêm. Cày cấy trong đêm. Khi mặt đất quay về phía này bóng tối, cả một quê hương thức giấc, hít thở cái hoang vu nồng nhiệt của đêm để sống, và để tiếp tục một lịch sử oai hùng.

Một vài xóm xa, thật là cô tịch, xuất hiện dưới bóng hoàng hôn. Chim núi kêu nơi các lùm kín. Cửu Bồng lặng lẽ đi, mặt dõi về chân trời heo hút, lòng mong nhớ tới gã con trai.

Từng toán người đi phía trước, về mạn núi, Cửu Bồng mơ nghĩ, biết đâu gã con trai lại chẳng có mặt trong đám nhân ảnh lằng đằng kia. Ông nhớ khuôn mặt, đôi mắt, nụ cười hân. Gần ba mươi năm trước con trai ông chào đời trong một căn nhà nhỏ bé, đêm đó cơn mưa tới nặng như một báo hiệu, đến nỗi ông nghĩ rằng hẳn khó thể lớn lên giữa một cuộc bể dâu cay đắng.

Ông đâu định tâm nuôi con để trở thành một vị anh hùng, mà chỉ mong nó trở thành một công dân tầm thường thôi. Một người tầm thường để được Núi sông che chở chứ không phải chính nó nuôi mộng che chở Núi sông, rồi cùng tan tác trong

hoài vọng. Quan niệm Cửu Bồng thật đơn giản, thấp kém vậy mà suốt đời ông cố sống với nó, thâm lặng không gây hấn ai.

Tới một bờ suối, Cửu Bồng dừng chân. Nước suối trong, sao trời động lạnh lùng dưới đó. Phía bên kia bờ suối là một ven rừng, lác đác những đá núi. Rừng tối và hoang vu.

Cửu Bồng ngồi duỗi chân trên một phiến đá gió mát, cho tay vỗ về hai bắp chân cho đỡ mỏi; rồi, trong một thức đây mơ hồ nào đó của vẻ thức, Cửu Bồng thấy cần phải đá một phát, để kết thúc một ngày.

Những hoàng hôn, về tới đầu ngõ, mái nhà cùng rặng tre quen thuộc đánh thức ông, ông ung dung lê xè không phải vì một bài tiết cấp bách mà vì một sự gì đó thật là êm đềm thoải mái. Bây giờ bên triền núi, Cửu Bồng cũng phải làm như thế.

Trong một niềm khoái lạc nhẹ nhàng, Cửu Bồng nhắm mắt, mơ tới căn nhà, ngọn cỏ, trái sung rụng đi đập vào môi hoàng hôn. Trong cơn mê mải mải và cơn bài tiết dịu dàng, Cửu Bồng thấy ánh đèn le lói, những chiếc lá tre khô, cuối cùng ông rùng mình khi chợt thấy vài con cò trắng đậu rải rác trên cánh đồng ngập nước cuối mùa.

Phía xa kia, ngược dòng nước suối, một mảnh trăng nhỏ hiện lên. Trăng chưa có ánh sáng, vì ngày còn cái ráng vàng mông lung. Cửu Bồng bẻ một cành cây nhỏ, tước hết lá, bẻ gãy làm đôi như đôi đũa. Ông từ từ mở gói cơm nguội ra, ăn ngon lành.

Cơm được nấu từ mờ sáng hôm qua, gói lại trong lớp lá chuối non, như một đòn bánh tét. Ban trưa Cửu Bồng dùng hết phần nửa, bây giờ ông dùng nốt phần còn lại, với một ít muối mè. Xong, Cửu Bồng bước xuống bờ suối, uống một ngụm nước. Nguồn nước mát chảy dần vào trong bụng. Đó là nguồn nước quê hương dịu ngọt. Cửu Bồng đã uống hoài hoài nước khe suối, suốt mấy năm trời đi theo núi hay vào Liên khu.

Dù đã có tin Hòa Bình từ vài tháng nay, song Cửu Bồng vẫn còn nhiều thói quen của một thời chinh chiến. Những thói quen hay niềm sợ hãi, đến nỗi biến thành một thứ nhu cầu. Thiếu chúng nó là thiếu những phần vụn cần thiết cho đời sống. Ví dụ, ban đêm, dù không có việc gì làm Cửu Bồng vẫn không sao ngủ được. Chỉ có những kẻ phản động mới nghĩ tới chuyện ngủ vài suốt đêm. Chỉ có những người không yêu thương Tổ quốc mới không có niềm xao xuyến âu lo mỗi lúc mặt trời vừa rạng sáng, khi máy bay của kẻ thù sẽ tới, xèo hai cánh lửa tranh chấp.

Cửu Bồng nằm trên tảng đá, gối đầu trên một khúc cây khô vừa nhặt được. Chín năm rồi, không ai nghĩ tới chiếc giường nệm hay chiếc gối êm. Cửu Bồng gối gót cây và nằm thao thức. Sao trời vắng vặc từ cao. Ánh trăng non loáng thoáng.

Có tiếng hát hò từ xa. Lại một đoàn người tiến về phía suối. Họ dừng chân dưới kia, nơi chiếc cầu tre. Lát sau, có ánh lửa. Cửu Bồng ngồi nhòm dậy, đi về phía đó, men theo con đường đất đỏ, giữa hai vực núi cao.

Giữa đám đông, Cửu Bồng là một người lạ mặt. Ông lột hai chiếc guốc dưới đất, ngồi, tay vịn một điều thuốc lá, ngậm phì phà. Miệng có lúc cười theo tiếng hát.

Ông lặng lẽ quan sát những người đứng phía trước, xem có ai là con trai của mình. Một gã chơi đàn măng-đô-lin, những ngón tay thật lẹ làng. Một gã thổi sáo, đầu hơi nghiêng về một bên, tiếng sáo bay theo với ánh trăng bàng bạc. Một gã cầm cây gít-ta nhịp nhàng. Bên cạnh những người kia là một cô gái trẻ hai mươi tuổi. Cô ta thổi giọng hát.

Những bài hát thời chinh chiến còn ăn lan vào đây. Người ta chưa muốn an nghỉ. Những tiếng kêu gọi một con an lạc, những giọng hò về một thời bình an, chưa được nhắc tới. Cô gái vẫn hát những bài hát về cuộc tiến quân, những chiến thắng, và cuối cùng... tiếng hát cô gái như được vọng lại từ một quốc gia khác, tiếng hát mang linh hồn từ một bờ sông lạ hay từ một nhà máy nào cách quê hương chúng ta hằng nghìn cây số.

Cửu Bồng mộc mạc và yêu quê hương lắm. Ông muốn nghe chính một bài hò Nam bình, một bản ca cải cách, hay dù c hăng một đoạn thơ Kiều. Ông thuộc gần hết tác phẩm Kim Vân Kiều, và có thể ngâm nga cho kẻ khác nghe. Song bây giờ, một vài thanh niên trong bọn đã đứng lên. Họ nắm tay nhau đi về phía bờ suối, vẫn nhảy nhót và ca hát, với trái tim đôi mới kinh hoàng của họ.

Ngồi một chặp, Cửu Bồng đứng lên tìm một người có quyền thế. Cửu Bồng biết người đó có quyền thế vì anh ta mang bên mình một khẩu súng lục. Và... nơi chân anh ta một đôi giày da, trong khi mọi người đều mang dép Bình Trị Thiên.

Cửu Bồng cố gắng nói đúng tên họ, tả một cách rõ ràng nhân dạng con trai mình. Người lạ mặt trả lời rằng anh ta biết rõ con trai Cửu Bồng. Anh ta nói:

— Người con của bác, tôi biết, hồi trước anh ta ở Trung đoàn 108. Sau, anh sung vào đội vũ trang tuyên truyền. Lúc này anh ta đang dẫn một tiểu đoàn vào Nam.

Cửu Bồng mừng rỡ:

— Làm sao tôi có thể gặp con trai tôi.

— Bác gặp làm gì. Anh ấy bây giờ là một chỉ huy trưởng, là một cán bộ cao cấp. Đoàn quân của anh ấy đi theo đường quốc lộ. Cuối mùa đông họ sẽ tới Bình Định. Đây này, có phải nét chữ của anh ấy đây không?



Dưới ánh trăng bàng hoàng, Cửu Bồng nhìn từng dòng chữ. Cửu Bồng có khả năng đọc những bản tin, dưới ánh trăng, cho những bà con đang cày ruộng cuộc đất nghe. Mắt ông quen rồi, trăng là một ngọn đèn tỏ rạng.

Với nét chữ, Cửu Bồng như nhìn thấy người con trai của mình. Chính hân đó, trời ơi, làm sao hẳn có thể viết được những dòng chữ đầy thủ hận và quyết liệt đến như thế. Có phải lâu nay, vì thủ hận và quyết liệt mà nó đã thành người chẳng. Cửu Bồng hỏi:

— Làm sao tôi có thể gặp con trai tôi?

— Thưa bác, anh ấy bây giờ đang trên đường vào Nam. Không bao lâu sau anh sẽ cùng chúng tôi ra Bắc. Hai năm sau chúng tôi lại về.

(CÒN TIẾP)

NHỮNG

35



«Hãy dùng hòm (áo quan) của hãng chúng tôi, người tình của bạn ngoài nghĩa địa không còn lạnh lẽo nữa». Những dòng quảng cáo này cho tôi thấy vấn đề tình dục bám sát con người hiện đại ngay cả lúc nhắm mắt sang bên kia thế giới! Chưa bao giờ trong lịch của nước Pháp, cuộc xâm lăng của tình dục lại cuồng lốc như ngày nay. Con báo tình dục xoáy vào mọi lãnh vực của cuộc sống: trong các đường phố, những bộ áo tắm chịu chơi hở hang đến tối đa được trưng bày la liệt, những bích chương quảng cáo với đôi ngực hấp dẫn, khiêu dụ đập vào mắt kẻ đi đường đến xồn xồn nức nở. Trong lãnh vực nghệ thuật thứ bảy, trên các chương trình truyền thanh, sách báo, sân khấu tất cả đều được phối bày ngay trước mắt hàng triệu dân Pháp.

Sau Thụy Điển, Đan Mạch, bây giờ đến lượt Pháp chìm trong làn sóng tình dục. Tình dục lan tràn trên đất Pháp như một hiện tượng trong quảng đại quần chúng.

Một chiến binh thường của một buổi chiều tháng 8 tại Ba lê, xưởng ngôn viên của đài Âu châu bỗng kêu

thét lên: «Sodome, Masturbation» một bản nhạc quái đản, ác ôn của Gérard Pelatras, thính giả của năm 1969 còn một điều duy nhất để tự nhủ: đang có sự đổi đời lớn lao trong xã hội Pháp! Nếu thính giả nào lỡ dịp nghe bản nhạc đó thì chỉ vài phút sau đó họ lại được nghe tiếp Serge Gainsbourg trong bản Je t'aime, moi non plus, bản nhạc làm cho khán giả tin chắc rằng những chuyện gọi là thi thảm gợi chán ngày nay không còn nữa. Nền dân chủ tình dục như một thứ trăm hoa đua nở qua phố phường qua những chiếc juke-box (hộp nhạc).

Tốc lực của làn sóng xâm lăng tình dục thật khủng khiếp. Năm 1947, tay xuất bản trẻ tuổi Jean Jacques Pausert, tung ra loại sách bạo dâm, liền bị theo dõi và lên án, ra hầu tòa lu bù 8 năm liền. Gần đây, người ta lại thấy xuất hiện 1 cuốn sách đại bạo dâm khác trong đó mô tả hết sức chi tiết những chuyện hình thức bổ tui và điều làm ngạc nhiên mọi người là nó lại được nhà xuất bản hết sức nghiêm trang là Plon ném ra thị trường.

Tác phẩm Sexus của Henry Mil-

ler năm 1950 từng bị lên án gắt gao nay trở thành một thứ sách ăn khách nhất tại Pháp trong 8 tháng liền và đoạt giải Concourt. Cũng phải kể tới cuốn Emmanuelle, một cuốn giáo khoa về giải phóng tình dục bán tới 185.000 cuốn L'An-ti Vierge, cuốn tiếp theo cuốn Emmanuelle đạt tới con số ấn bản lớn lao ngoài sức tưởng tượng. Tác giả của hai cuốn sách này là vợ của một công chức người Pháp cao cấp trong cơ quan Văn Hóa Liên Hiệp Quốc. Bà là người từng viết thư gửi cho Đức Giáo Hoàng đề biện luận về vấn đề giải phóng tình dục.

Trong tháng 9 năm 1969, nhà Concorde tung ra cuốn Pointions (những vị thế) được bọc kín bằng Plastic để độc giả không mở ra mà xem trộm được, như vậy bắt buộc phải mua về mà thưởng thức. Đây là một cuốn sách nhỏ bìa rực đỏ, trong in 40 bức hình dạy về các kiểu giao cấu nhưng chỉ dẫn bằng một giọng văn rất có vẻ giáo khoa.

Tháng 3 đầu năm 1969, tám cuốn tự điển hay bách khoa tự điển về ái tình được bày bán ở các tiệm sách. Régine Desforges, một thiếu phụ trẻ đẹp, đã cùng với nhà L'or du

temps, cho ra đời nhà xuất bản đầu tiên chuyên về mục bay bướm, đó là «Chinh phục tình dục».

Các tác phẩm tình dục tràn ngập trong các sạp báo, trong các nhà sách. Trong các tạp chí chuyên về tình dục, chuyên về cái giống phải kể đến Playboy, một tạp chí làm cho các nhà xuất bản Pháp thêm muốn bởi số xuất bản lên tới 5.500.000 tờ. Trong tạp chí này trình bày những thiếu nữ với những cặp nhũ hoa tung tung, phẩy phẩy, với những cặp đôi đầy đường cong tuyệt mỹ, khiến khích trong những thế đứng, thế ngồi, thế nằm đủ kiểu. Trong đó cũng đầy rẫy những truyện loạn dâm được ngụy biện tài tình dưới hình thức các thiên phóng sự điều tra! Báo «Lui» (550.000 ấn bản một kỳ) đã lột trần truồng Brigitte Bardot và nhiều loại tạp chí khiêu dâm khác nữa có tổng số độc giả tới hàng trăm ngàn.

Hiện nay người ta có khuynh hướng tình dục hóa mọi thứ, nhất là trong lãnh vực bán các loại vớ, quần áo lót, ngay cả đến những loại đồng hồ đeo tay.

Các hãng du lịch ngày nay không quảng cáo bằng những chiếc máy bay, những chiếc tàu thủy, những cách tiếp đãi ăn cần mà họ chỉ cần quảng cáo bằng những cô tiếp viên hấp dẫn, quyến rũ gợi cảm. Hãng sản xuất xe hơi hiệu Triumph trình bày các kiểu xe mới nhất của hãng bằng cách trình bày chiếc xe dưới váy của một cô gái mặc mini jupe với cặp đùi non mượt thon và đặc biệt chiếc váy cực ngắn này là lá cờ Anh với câu quảng cáo: «Ô! Bạn mơ có gái Hồng Mao này».

Nhà xã hội học Violette Morin kể lại trường hợp quảng cáo thứ nước hoa dành cho giới mây râu sau khi cạo râu. Mời đầu ghi câu:

«Sau khi cạo râu, dùng loại nước hoa này da quí ông sẽ mịn màng» với câu này, thứ nước hoa bị ế khách. Nhưng khi đổi câu quảng cáo đó thành: «Nước hoa dành cho quí ông râu kẽm da thô» thì cũng thứ nước hoa này mà bán đắt kinh khủng!

Đây là điểm tâm lý: Các ông muốn mình là kẻ râu kẽm là kẻ có đây chất đàn ông. Và làn da thô mới đúng là tip người hùng hơn là da mịn màng yếu đuối.

Ngày nay con người hầu như không thể tránh được vấn đề tình dục. Con người luôn luôn vẫn bị những hình ảnh, bích chương, bia sách về tình dục nó bám sát âm ảnh, bị cái khuynh hướng dâm dục hiện đại nó săn đuổi ráo riết ở khắp mọi nơi, không một nơi nào là không có sự hiện diện của tình dục. Con người bị vây hãm trong một mê hồn trận văn chương khiêu dâm.

Bước chân vào rạp hát, rạp chớp bóng là bước vào những lầu đài trình diễn những cái gì sống sượng nhất, trần truồng nhất.

Vài tháng trước đây, tại Hi viện Ba Lê có trình diễn vở «Le concile d'amour» đưa lên sân khấu một Đức Bà Đồng trinh có tính tình hết sức lòng bông và một Giáo Hoàng thật đa dâm, Mùa đông năm ngoái, khi có tin vở «Hair» sẽ được đưa lên sân khấu Balê, dân Balê xôn xao như bị điện giật và bàn tán: Trên sân khấu sẽ có cảnh đàn bà, đàn ông khỏa thân hoàn toàn làm tình với nhau. Vở Hair hiện nay là vở ăn khách nhất và được coi là thành công lớn nhất của sân khấu mùa hè năm nay.

Trên sân khấu Broadway, người ta đã cho trình diễn những vở sẽ được trình diễn khắp Balê vào các tháng năm sau. Trong vở «che» các diễn viên phải biểu diễn những màn kê gian với nhau. Vở này đặt trên bối cảnh nền tảng là trình diễn xác thịt, thủ dâm tập thể, hành hạ thân xác bằng roi, và những màn giả vờ giao cấu ngay trên sân khấu. Cũng trong vở này, người ta cho biểu diễn thật lâu đôi móng của một nữ diễn viên.

«Cái giống» đang tấn công mãnh liệt sân khấu, nhưng nó đã chinh phục xong lãnh vực điện ảnh từ khuya rồi. Những tay tổ điện ảnh đã gán cho khuynh hướng dâm dục của điện ảnh những danh từ thật cao quý. Tất cả những phim cỡ lớn của điện ảnh đều nghiên cứu vai trò của xác thịt trong tình yêu. Với những phù thủy điện ảnh như Antonioni Fellini, Bergman, Vadim, một kỹ nghệ phim ảnh nở hoa từng bừng với những phim gọi là «dâm nói».

Các loại phim này thường theo 3 đường lối: hiện thực thiên nhiên kiểu Thụy Điển, mô phạm phòng

bệnh viện Đức, chống dâm thư như kiểu Anh, Pháp.

Cuốn «Je suis curieuse» vẫn đứng hàng đầu trong khuynh hướng Thụy Điển: 220.000 khán giả Ba lê đã háo hức tới coi để tham dự vào các cuộc làm tình của cô bé không may Lena, cô Lena đang đi kiếm tiền đường của những tình yêu thơ ấu mà cô đã mất.

Phim Helga là cuốn phim giáo dục tình dục được quần chúng hâm mộ nhất. Có tới 7 triệu khán giả kể cả giáo sư, nhà tu, bác sĩ, đồ xô đi xem Helga. Kể từ khi điện ảnh ra đời đến nay, phim Helga đứng thứ ba về kỷ lục đồng người đi xem.

Từ lâu những loại phim hoạt họa vớ là nơi dành cho những giấc mơ đẹp của tuổi ô mai, tuổi búp bê, nay cũng bị những con người bằng xương bằng thịt xâm nhập với những bài học về tình dục.

Trên lãnh vực thời trang, nhà Paco Rabanne đã đưa ra những kiểu áo tảo bạo, những kiểu mà cách đây mấy năm người ta cho là «không thể mặc được». Với những chiếc mini jupe càng ngày càng leo thang, những chiếc nịt ngực trong suốt hay có màu da thịt thời trang biến thành một thứ khích dâm thuần túy chứ không phải những thứ che đậy!

Tình dục xâm chiếm tất cả. Tình dục lên ngôi ngang hàng với cách mạng. Trong thời gian có náo loạn tại trường Sorbonne, người ta thấy trên vách tường cửa trường có khẩu hiệu: «Làm tình càng nhiều, tôi càng làm cách mạng nhiều, làm cách mạng càng nhiều, tôi càng làm tình mạnh».

Cuộc xâm lăng của tình dục đã làm đảo lộn mọi hình ảnh, mọi ngôn ngữ. «Cái giống» trước bị coi là một điều xấu hổ, xấu xa, bộ phận của đằm mê tội lỗi phải tránh không nói đến, thì nay lại được mô tả, được trình bày tỉ mỉ, tất cả mọi phương pháp kích thích đều được coi là hợp lý. Cách đây một trăm năm các «mét ô ten» thượng thặng của nước Hồng Mao đều ra lệnh cho các đầu bếp phải cắt bỏ hai cái đùi của con gà được dọn lên e các mệnh phụ phu nhân liên tưởng đến cặp đùi của mình và như thế sẽ mất tự nhiên, sẽ phải xấu hổ.

XEM TIẾP TRANG 48)

ĐỒNG-HỒ **RICOH**

**Kiểu LẶNG NƯỚC - TINH VI - CHẠY ĐÚNG -
TUYỆT ĐỐI KHÔNG VÔ NƯỚC - ĐÁNG TIN CẬY**



REF.
R610D4

- ♦ Tự-động
- ♦ Ngày/Tuần
- ♦ Bằng Thép
- ♦ Kiểu Bơi Lội



REF.
R610D

- ♦ Tự-động
- ♦ Ngày/Tuần
- ♦ Bằng Thép
- ♦ Kiểu Bơi Lội

NHỮNG 35...

(TIẾP THEO TRANG 47)

Thế mà ngày nay các mệnh phụ nhân hay các tiểu thư của nước này lại khoái mặc váy cực ngắn để đùi hở thật nhiều, hở hơn cả đùi gà! Cũng tại Hồng Mao, mới chỉ cách đây những chuyện chưa đủ, «đập chum» tuyệt đối không được nói tới, mọi truyện trò đều tránh nói tới chuyện chữa đẻ. Các bà khai hoa nở nhụy trong bóng tối của chiếc khung váy rộng thùng thình của các bà. Ngay cả cái đàn dương cầm, người ta cũng phải tìm cách bọc chân của nó đi bởi hình ảnh cái chân đàn bà làm cho người ta nghĩ đến cái đầu gối, trên đầu gối là đùi, và trên đùi là cái í!

Cuộc xâm lăng ồ ạt đến nỗi cơ quan kiểm duyệt gần như bất lực, không thể nào kiểm soát được nữa. Ủy ban kiểm duyệt của Bộ Thông Tin Pháp quanh quẩn trong 6 tháng trời hội họp chỉ kiểm duyệt và cấm nổi phim La vie sexuelle de Roméo et Juliette mà quyết định này của Bộ Thông Tin có vẻ như để bảo vệ di sản của Shakespeare hơn là bảo vệ các thuần phong mỹ tục.

(còn một kỳ)



THUỐC ĐIỀU KINH **GYNOPAUSINE**

VIỆN BẢO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DOHADZER BẢO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: - THẦY KINH CHẬM.

- KINH NGUYẾT IT.
- TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYẾT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỶ.



BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

K.N.Số: 80M.Q.C.D.P. 28 2 68

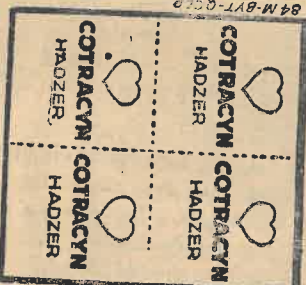
VIÊN NGỌT DỄ UỐNG **COTRACYN**

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA 2 TRỤ SINH (COTRACYN + CHOLRAMPHENICOL) 3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES) SINH-TỔ BỊ 2

Trị bệnh:

- BẠN NÓNG-BẠN CỦA THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO-SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỎ LÓT-VẾT ĐAU SÙNG MỦ LÂM ĐỘC

CÓ GÓI THUỐC BÓT RIÊNG CHO TRẺ EM



ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRẢI TÌM

MUA ĐỂ DÀNH TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết,

nhờ quý vị

chải răng 2 lần trong ngày.

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều.



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi- Calcium



Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết



CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi



TENAMYO